

THẠC SỸ: VŨ ĐỨC HUYNH

PHONG THỦY



LỜI BAT

Trong cuộc sống, con người có biết bao điều mong muốn, có biết bao nguyện ước.

Từ xa xưa người người mong đạt được 5 điều chính. Đó là "Ngũ Phúc" gồm: Phúc, Lộc, Thọ, Khang, Ninh túc là ai cũng muốn có con cháu đầy đàn, đời đời nối dõi gia tộc, đồng họ, thành đạt hơn ông cha, "con hơn cha là nhai có phúc". Đó là sự mong ước muôn thuở của con người.

Ai cũng muốn có cơm ăn, áo ấm, từ chỗ có "cơm ba bát, áo ba manh" đến có cửa ăn, cửa để... Bác Hồ sinh thời cũng đã từng nói "... Tôi có một mong muôn mong muôn tốt bắc. Đó là cần ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành..."

Người đã mong muôn cả hai điều đầu tiên nhất như cổ nhân từng mong trong "Ngũ Phúc" là Phúc và Lộc.

Ai cũng mong được trường thọ, sống đến "đầu bạc răng long". Bởi vì một thời con người mõi mong đạt đến "thất thập cổ lai hy". Sống lâu, sống được đủ hạn mức thời gian của loài người ở cõi trần, một cái hạn mức mà nhà đại văn hào Nguyễn Du đã từng viết trong truyện Kiều (Đoạn Trường Tân Thanh) rằng:

"... Trăm năm trong cõi người ta..."

Nghĩa là con người được sống 100 tuổi ở cõi Trần. Song trong thực tế, tuổi thọ trung bình cứ phải phản ánh để tăng dần từ 30 tuổi (tuổi thọ trung bình của loài người ở thế kỷ thứ 10) đến ngày nay ở thế kỷ 21, tuổi thọ của loài người bình quân cũng mới đạt đến 80 tuổi. Nước có tuổi thọ trung bình cao nhất thế giới mới đạt đến 75 tuổi.

Vậy để đạt đến hạn mức thời gian sống trung bình như nhà đại văn hào Nguyễn Du đã viết vẫn còn là điều mong muôn không chỉ của một ai.

Còn hai điều mong trong "Ngũ Phúc" nữa là "Khang" và "Ninh".

"Khang" là luôn có được một cơ thể khỏe mạnh, cường tráng cho đến khi già, "đầu bạc răng long". "Khang" cho đến cái đích "lão" có quy luật tự nhiên tất yếu là "sinh, lão, bệnh, tử". "Khang" từ lúc sinh ra cho đến lúc "lão" là một mong muôn. "Ninh" là con người luôn ước muôn có đầu óc minh mẫn, thông tuệ cho đến khi già. Không ai muốn lú lẫn ngu�ần, hay lú lẫn khi già nữa.

Trong tác phẩm này không đề cập hết cả Ngũ Phúc, mà chỉ bàn đến một điều Phúc trong Ngũ Phúc, đó là "Lộc". Lộc là sự mong muôn ngày càng giàu có. Vậy làm thế nào để giàu có. Cuốn sách này cũng không đề cập hết các điều có thể dẫn đến giàu có. Bởi vì nó là một

phạm vi rất rộng. Có thể nói làm giàu là một phạm trù cả về ngữ nghĩa thuật ngữ và cả ý nghĩa thực tế, cả khía cạnh khoa học và khía cạnh tâm linh.

Cuốn sách bản thân làm giàu mang tinh thần linh vi để cập "Phong thủy trợ tài, hung lộc".

Cuốn sách mang tinh thần linh vi các từ "phong thủy". Song lý thuyết phong thủy (thuật kham du cổ) không phải là một lý thuyết mê tín. Phong thủy có thể nhận thức qua kiến thức khoa học, ví dụ khoa học địa vật lý, khoa học môi trường, khoa địa chất học... Phong thủy có hiệu ứng huyền diệu. Tay lá bùn nhưng lại có thể nhận thức.

Hiệu quả đạt được từ phong thủy đã được chứng minh bằng kết quả của việc thực hành điều chỉnh sửa chữa những sai phạm theo các phép phong thủy đưa ra.

Vậy phong thủy có thể giúp con người đạt được mong muôn giàu có hay không?

Có thể khẳng định là có thể là sẽ đạt được, nếu áp dụng một số yêu cầu theo các phép phong thủy trình bày tương đối đầy đủ trong cuốn sách này.

Chúc bạn đọc thành công như ý!

Tác giả

PHẦN I

NHỮNG NHẬN THỨC VỀ PHONG THỦY



CHƯƠNG 1

PHONG VÀ THỦY HỖ TRỢ TÀI LỘC LÀ THẾ NÀO

I. PHONG THỦY LÀ GÌ?

Phong thủy theo nghĩa Hán Việt gồm Phong là gió và Thủy là nước. Đó là nghĩa thực của thuật ngữ phong thủy (thuật kham dù cổ) chuyển dịch sang ngữ nghĩa tiếng Việt.

1. Phong thủy là một thuật ngữ, do đó phong thủy có một nội hàm rộng chưa đựng những khái niệm vừa thực và vừa siêu thực. Bởi lẽ phong thủy theo một cách hiểu khác là một lĩnh vực địa lý chuyên biệt được truyền bá vào Việt Nam từ Trung Hoa (Trung Quốc ngày nay).
2. Về mặt từ vựng tiếng Việt có biểu nghĩa là gió (phong) và là nước (thủy). Nhưng với quan niệm của người Trung Hoa xưa, phong thủy ẩn chứa nhiều ý nghĩa và bản thân hai từ phong thủy hàm chứa nhiều khía cạnh Thiên, Địa rất sâu xa kỳ bí.

II. BẢN CHẤT VÀ Ý NGHĨA CỦA PHONG ĐEN SỰ TIẾN PHÁT LỘC TÀI

1. Người Trung Hoa mà chủ yếu là các thầy phong thủy - thầy địa lý có quan niệm rất rộng rằng không chỉ phong là các loại khí trong thiên nhiên.

Nói cách khác phong có biểu hiện thực và biểu hiện ảo của các dòng khí. Khi nhận biết được dễ dàng bằng giác quan là thực khí và thứ khí không nhận biết được là ảo khí...

Biểu hiện thực là các luồng chuyển dịch của không khí trong tự nhiên. Những luồng chuyển dịch này là "giò" theo quan niệm dân gian. Căn cứ theo tốc độ chuyển dịch nhanh mạnh hay yếu ớt mà người ta gọi là giò hay bão. Trong phong thủy giò hay bão là sự chuyển dịch của các dòng khí tự nhiên với các vận tốc lớn nhỏ khác nhau.

2. Các dòng khí chuyển dịch ra sao?

Lý thuyết phong thủy từ xưa cho rằng phong là khí và chuyển dịch trong tự nhiên là đa chiều, với đường đi ngoằn ngoèo và không đều đặn. Vì rằng khi các dòng khí chuyển dịch mang theo một nguồn năng lượng.

Ngày nay khoa học xác nhận dòng không khí chuyển dịch sinh ra năng lượng gọi là động năng (Kinetic energy). Sự chuyển dịch càng mạnh của các luồng không khí thì động năng sinh ra càng lớn. Và sức mạnh của dạng năng lượng này (motive power) tạo được những công năng khác nhau tùy vào động năng lớn hay nhỏ.

Phong thủy cho rằng sự dịch chuyển của các dòng khí dù cảm nhận được bằng các giác quan hay không thì sự dịch chuyển của chúng đều có ảnh hưởng rất lớn đến con người.

3. Những ảnh hưởng của phong là gì theo quan niệm của phong thủy?

Theo quan niệm của phong thủy, sự dịch chuyển của các dòng khí phong trong tự nhiên hay trong một ngôi nhà đều có ảnh hưởng tới con người sinh sống trong ngôi nhà của mình, hoặc cả ở bên ngoài. Đó là sự ảnh hưởng tới:

- Sức khỏe trước mắt và lâu dài.

Nếu là không khí tốt con người sẽ cảm thấy khỏe mạnh, về lâu dài con người sẽ trường thọ.

Phong thủy xem các loại khí tốt ấy là "sinh khí" (vital force). Sinh khí là thứ mà bất kỳ ai cũng cần. Nó là thứ không thể thiếu được đối với sự sống. Sự thực con người không thể thiếu không khí trong 5 phút đồng hồ.

- Trạng thái tinh thần luôn sảng khoái.

Sống trong một môi trường đầy sinh khí, con người được sảng khoái sẽ làm việc hăng say, trí tuệ minh mẫn và sáng tạo.

Nếu sống trong một ngôi nhà thiếu sinh khí, con người luôn cảm thấy ngột ngạt khó thở. Và như vậy, con người không thể làm việc tốt, tâm trạng lờ lững mệt mỏi, trí tuệ khờ mẫn tật. Tình trạng thiếu sinh khí trầm trọng, con người sống trong môi trường đó sẽ suy kiệt dần sinh lực, sức khí ủ dột, xanh xao.

- Sức đề kháng sẽ tốt hoặc sẽ kém.

Trong điều kiện sinh khí tốt, sức đề kháng của con người ngày càng tốt, bệnh tật vì thế khó xâm nhập vào người.

Sinh khí kén, con người sẽ dần dần suy giảm sức đề kháng, bệnh tật có cơ hội phát tác...

4. Phong tác động xấu là gì?

Lý thuyết phong thủy nhận ra trong phong (khí) có tốt và có cả xấu. Cụ thể là khí tốt là sinh khí và khí xấu là sát khí gồm cả ác khí hay "trọc khí".

Khi tốt là sinh khí theo lý thuyết phong thủy đã vừa trình bày. Khi xấu, theo quan niệm phong thủy, là "sát khí" hay "độc khí". Sát khí không chỉ đem lại các điều không tốt lành mà còn gây tác hại cho con người khi sống trong môi trường ấy.

Phong thủy nhận thức "sát khí" rộng. Đó không chỉ đơn thuần là không khí độc hại với nghĩa thực. Trước hết, thuật phong thủy cũng xác nhận nghĩa thực của phong xấu, ác khí là không khí độc. Tức là không khí chứa nhiều loại khí không có lợi cho sự sống của con người như khí cacbonic, sunfua, metal...

Nghĩa khác của sát khí, theo phong thủy còn là những luồng chuyển dịch dữ dội của không khí. Ở những nơi trảng gió (gió thổi vào mạnh) ví như nhà luôn có gió lồng thường xuyên, con người sẽ bị nhiều tác động xấu thường dễ đau ốm do bị mất nhiệt, bị cảm mạo, thường xuyên ngột thở, rực ớc ủ tai...

Đó là thứ sát khí mặc dù bản chất của nó vẫn là không khí.

Các chiều chuyển dịch dồn của (phong) vào nơi ở sẽ tạo ra nguồn sinh khí hay nguồn sát khí cho nơi ở.

Ví dụ những ngôi nhà luôn hứng gió Đông Bắc. Một thứ gió luôn đem theo sự già lạnh vào mùa đông. Rõ ràng đó là luồng ác khí. Con người ở trong ngôi nhà này thường xuyên bị thứ ác khí tác động suốt mùa đông. Cái giá lạnh xua đi dương khí trong ngôi nhà. Đồng thời nó mang sự ẩm thấp tràn ngập nơi ở làm cho những người sinh sống trong ngôi nhà thường xuyên đau yếu về bệnh xương khớp, các bệnh về đường hô hấp thẩm nhập.

Ngoài ra những ngôi nhà luôn có ác khí dịch chuyển dồn từ hướng Tây Nam sẽ không tránh được sự hanh khô nóng bức suốt cả mùa hè, làm cho con người sống trong ngôi nhà đó thường xuyên ốm đau tật bệnh, mệt mỏi chẳng thẳng. Trí tuệ không thông tuệ, sòng suốt con người học hành không minh mẫn thông thái, trong công việc làm ăn sinh sống... và như vậy thi khó giàu có...

5. Các nhà phong thủy Trung Hoa quan niệm khí là hơi thở của con rồng

Rồng là con vật được người Trung Hoa tôn sùng tối đỉnh. Nó biểu hiện cho sức mạnh vô biên chi phối đến cuộc sống của con người.

Hơi thở của rồng là "khí". Phong thủy Trung Hoa cho rằng khi rồng thở êm dịu là sinh khí, khi rồng nổi giận, hơi thở hổn hển, cuộn cuộn mang đầy sát khí. Đó là những luồng khí xâm hại con người.

Hơi thở của Rồng tuôn ra ngoạn ngào lúc mạnh lúc yếu. Vì vậy tác động của nó lúc mạnh, lúc yếu khác nhau vào các thực thể bên ngoài, hiện trạng bên ngoài, trong đó có con người.

Như vậy quan niệm khí là hơi thở của rồng là một quan niệm siêu thực của người Trung Hoa xưa. Sức mạnh mà "sinh khí" và "sát khí" theo quan niệm phong thủy, có thể nhận biết được và cũng không thể nhận biết được.

"Phong" được nhận biết gồm cả sinh khí và độc khí là sự biểu hiện ra ngoài của khí qua sự dịch chuyển. Những lần gió mát lành làm con người thoải mái, cảm giác tươi xanh. Đó là các dòng sinh khí chuyển dịch mà con người có thể cảm nhận được bằng các giác quan.

Những luồng gió nóng, những luồng gió lạnh không thể đem đến cho con người sự thoải mái. Ngược lại nó có thể gây nên các loại bệnh cho con người. Đó là các dòng sát khí dịch chuyển mà con người cũng có thể cảm nhận được.

"Phong" không nhận biết được rõ ràng cụ thể là phong ản, phong ản có bản chất là khí lực cũng gồm sinh khí và sát khí. Nhà phong thủy dùng các phương cách để đón sinh khí vào trong một gia cư, hay ngăn trở sát khí vào nơi ở của con người. Theo quan niệm của thuật phong thủy là một sự huyền bí khi cả hai loại khí này là ản - phong ản. Người không có kiến thức phong thủy không nhận thức được "Phong ản không có hình nhưng có dung", đó là tác dụng. Đó là cách nói của "thuật khâm du" (cách nói cổ điển của người xưa về thuật phong thủy).

Nhận thức được tầm quan trọng của "phong" - khí, các nhà phong thủy luôn tìm cách giúp con người trong xây dựng kiến trúc một công trình và sự phân bố, bài trí trong một ngôi nhà sao cho có thể đón được nhiều sinh khí và tránh được sát khí xâm hại. Cách làm có hiệu quả ấy khiến cho những con người sống ở trong đó luôn đạt được mong muốn tài lộc, tài.

6. Hiệu dụng sinh tài lộc của khí

Nên hiểu rằng không phải bản thân sinh khí sinh ra lộc tài hay bản thân ác khí ngăn trở lộc tài vào nhà. Hiệu dụng sinh tài lộc cho con người là nhờ sinh khí phồn thịnh sẽ đem lại cho

con người sức khỏe, sảng khoái luôn luôn. Con người sống trong một ngôi nhà đầy sinh khí sẽ không ốm yếu, u hoài mà thân thể cường tráng trí óc minh mẫn. Đó là các yếu tố để học hành sảng suốt đỗ đạt cao mà sang trọng, buôn bán giỏi giang mà giàu có, làm việc sáng tạo mà có danh tiếng.

Con người có danh vọng, giàu có, tiếng tăm lẫy lừng không thể có ở trong một ngôi nhà đầy sát khí.

Một nơi ở đây sát khí, đây khí xấu luôn ngọt ngào, khó chịu, luôn cảm thấy chán nản, buồn bã bức bối...

Dù là thực khí xấu hay ẩn khí sát, thi tác hại của loại khí này chỉ là phá hại sức lực của những con người sống trong một ngôi nhà có các thứ khí ấy.

Sởn hay muộn con người sẽ không còn khí lực, tinh thần sẽ bạc nhược dần theo năm tháng, lòng quyết tâm và ý chí phản đầu suy kiệt... nếu vẫn sống trong một nơi ở đây sát khí, hoặc nếu không thực hiện các phương cách theo thuật phong thủy để xử lý khắc chế các loại sát khí này.

Hiệu ứng của khí, theo quan niệm của thuật phong thủy, cũng có cơ sở khoa học duy vật mà với nhận thức của con người đương đại đều có thể chấp nhận được. Tất nhiên bản chất kỹ bí của các hiện tượng sinh khí và ác khí, theo phong thủy không phải ai cũng hiểu được thấu triệt.

Bản chất kỹ bí của khí theo quan niệm phong thủy đã được cả các học giả Trung Hoa cổ đại và ngày nay xác nhận và coi đó là khía cạnh của siêu thực.

Siêu thực vì con người không nhìn thấy, không sờ mó được thực chất vật chất của hiện tượng. Con người còn có một thứ giác quan đặc biệt, là nhòe thứ giác quan này mà con người nhận thức được các hiện tượng mang tính siêu nhiên.

Các nhà phong thủy hay các nhà địa lý có kiến thức phong thủy là những con người "thông thiên đạt địa" (Know everything, learned erudite). Họ hiểu các loại "khí" của tự nhiên rất sâu sắc và đầy đủ.

Giống như vậy, các thầy thuốc đông y họ có thể hiểu được các thứ "khí" chuyển động trong các cơ quan nội tạng của con người. Ví dụ như: Thận khí, phế khí, tâm khí...

Những thứ khí vô hình vô ảnh vừa nêu trên, nếu không phải là các luồng y có kiến thức đông y thì sao hiểu được tác dụng của các loại khí ấy. Chỉ với động tác bắt mạch ở cổ tay một con người nào đó, người bác sĩ đông y có thể biết thận khí người đó đang suy hay đang thịnh.

Đối với một thầy địa lý, thầy phong thủy, bảng quan sát thực trạng của ngôi nhà, của

một phòng ngủ... họ có thể thấy tình trạng sinh khí hay sát khí đang hiện hữu ở đó.

Khoa phong thủy hay thuật phong thủy - khám du rất coi trọng phong - khí. Ngày nay các kiến trúc sư toàn năng không thể không có kiến thức về phong thủy. Với họ quan tâm đến sự thông thoáng (thông gió và ánh sáng) cho một công trình là một điều hiện được chú ý trong khâu thiết kế đầu tiên đối với công trình, nhất là một công trình nhà ở. "Khí" không thể bị coi thường trong phong thủy. Kiến trúc và xây dựng, chẳng thể mà nó được xếp đầu tiên, phản đầu tiên trong thuật phong thủy. Khoa phong thủy chỉ có hai phần là: phong và thủy. Phong được chú trọng đầu tiên và trước nhất.

7. Tại sao "phong" được xem trọng đầu tiên và trước hết trong thuật phong thủy?

Phong trong phong thủy thực chất là khí. Các loại khí là thủ phạm ngập trong tự nhiên. Khi có một khấp ngô ngách len lỏi mọi chốn.

Con người và muôn loài động vật, mọi loài thực vật đều cần đến một loại khí. Đó là không khí, là phần vô cùng quan trọng của sự sống. Không có nó sẽ không có sự sống trong khoảng thời gian tĩnh theo phút. Trong khi không có nước, sự sống trên trái đất có thể tĩnh theo giờ đến nhiều tháng.

Chỉ về phương diện khoa học, phong (gió - khí) đã bộc lộ rõ tầm quan trọng của nó hơn thủy (nước). Song về phương diện siêu thực là khó nhận thức nếu không có quan niệm thuật phong thủy. Phong (gió - khí) còn mang huyền năng vô cùng kỳ bí. Phong đem lại sự sống, đó là sinh khí.

Phong và Thủy, theo định niệm từ ngày xưa là "tục khởi nguồn của vạn vật trên trái đất". Phong thủy được quy nạp theo nội chất là "thiên, địa năng".

Hai nguồn năng lượng này tạo nên mọi nguồn năng lượng của sự sống. Đó là năng sinh.

Phong với nghĩa giản đơn là gió là luồng dịch chuyển của không khí.

Phong là khí "bi biến" (huyền bí và khó hiểu giải). Phong là khí. Khi là khái niệm của thuật khám du (phong thủy) với kiến thức uyên thâm mới hiểu thấu triệt. Năng lượng mạnh hay yếu phụ thuộc vào sự thông khí hay bế khí. Sự lưu hoạt của khí phải đúng theo nguyên tắc chuyển vận mới lưu lại thiên năng. Và chỉ khi đó, thuật phong thủy mới có ý nghĩa. Phương lưu hoạt của khí là quan trọng mà các "phép phong" trong phong thủy luôn chú trọng.

8. Phương lưu hoạt của khí đem đến cát tường cho gia cư

Như đã đề cập, sự lưu hoạt của khí trong một ngôi nhà mới là điều chủ yếu. Và đó là vấn đề mà "phép phong" trong phong + khuy quan tâm.

Phương chuyển dịch của khí là từ môi trường bên ngoài đi vào trong ngôi nhà. Đường đi có thể từ Huyền Quan (cổng chính) hay cửa chính vào nhà. Trong thực tế, phần lớn các ngôi nhà ở hiện nay, Huyền Quan đồng thời là cửa lớn. Nhà không có cổng vào. Các nhà ở đô thị, thành phố hầu hết cửa lớn vào nhà là Huyền Quan. Về đồng thời là hướng (hướng khí) của ngôi nhà.

Theo quan niệm của phép phong trong thuật phong thủy, dòng khí phản lớn là sinh khí sẽ thâm nhập vào ngôi nhà trước hết qua Huyền Quan vào đến bể khí (sân nhà). Khi quần tụ ở bể khí, sau đó dịch chuyển qua cửa lớn là chính và các cửa phụ, cửa sổ một phần. Đó là phương chuyển dịch của khí vào gia trạch. Vào trong nhà, khí sẽ dịch chuyển theo nhiều hướng khác nhau tùy thuộc bố cục và cách bài trí trong nhà và trong từng phòng của toàn bộ ngôi nhà, căn hộ hay một công trình.

Đường đi lưu thoát, khí sẽ dễ dàng phân tán khắp ngôi nhà, khắp phòng khắp ngõ ngách của căn hộ, của ngôi nhà.

Theo "phép phong" trong thuật phong thủy, để dòng khí vào căn hộ, ngôi nhà đạt được hiệu quả sinh khí cho con người sống trong ngôi nhà, căn hộ, dòng khí được tạo một đường đi ngắn nghèo, gấp khúc theo dáng rộng lượn. Vì khí là hơi thở của rộng và khuynh hướng là thẳng. Khi vận hành trong một đường đi kéo dài (nhờ gấp khúc, ngắn nghèo) từ ngoài môi trường vào nhà và nếu có sân - bể chứa khí sẽ có ba hiệu ứng theo "phép phong" đưa lại. Ba hiệu ứng đó là:

- Giảm động năng tức dòng xấu cho con người sống trong ngôi nhà. Dù dòng khí ở bên ngoài đang dịch chuyển với vận tốc lớn thế nào, nhưng khi đi theo phong vào ngôi nhà qua các khúc khuỷu tạo dài thêm đường dịch chuyển, động năng của dòng khí sẽ giảm giúp đạt được yêu cầu của phép phong là ôn nhu.
- Yêu cầu dòng khí khi vào trong ngôi nhà là ôn nhẹ, không gáy động, gáy sặc và không thoát nhanh ra khỏi ngôi nhà trong khi khí chưa đem lợi ích của sinh khí cho ngôi nhà.
- Để dòng khí đi vào nhà không bị thoát ra ngay, các cửa ra vào và các cửa thoát không thiết kế đối diện nhau. Cụ thể cửa vào nhà hay vào phòng không đối diện nhau trên một đường thẳng với cửa sổ hay cửa sau.

Các nội thất sắp đặt trong phòng không cần tránh đường dịch chuyển của dòng sinh khí vào nhà, vào phòng...

Chúng ta nên hiểu rằng dòng khí chuyển dịch vào nhà có cả khí tốt và khí xấu, nhưng khí dòng khí thoát ra khỏi nhà đa phần là khí xấu. Vì lý do không làm ngăn cản khí xấu lưu tồn trong ngôi nhà, căn hộ hay trong các phòng, khí xây dựng ngôi nhà, căn hộ cần lưu ý đến thiết kế các cửa sổ hay cửa hậu phù hợp để tạo sự lưu hoạt của dòng khí.

Mặt khác, một ngôi nhà có phong thủy tốt hơn nếu có thêm một sân hay một khoảng trống trước cửa lớn trước khi bước vào nhà. Sân hay khoảng trống sau Huyền quan cần được xây tường bao để tạo thành bể khí cho gia trạch.

Bể khí có hai tác dụng:

- Thứ nhất: Dòng khí vào qua Huyền quan tới bể khí, động năng của dòng khí sẽ giảm, dòng khí sẽ êm dịu ôn nhu.

Nên hiểu rằng động năng của dòng khí quá lớn, dòng khí sẽ mang bản chất một dòng sát khí. Dẫn gian quan niệm là gió lồng, gió độc...

Gió lồng, gió độc đều có hại cho sức khỏe của con người. Gió lồng là dòng khí chuyển dịch nhanh, mạnh tác động vào con người luôn lấy đi nhiệt của cơ thể, chính là làm mất năng lượng của cơ thể. Để cân bằng nhiệt và giữ ổn định nhiệt trong cơ thể, cơ thể phải bù nhiệt bằng các nguồn năng lượng nội sinh khác. Đó là điều bắt buộc.

Khi nguồn năng lượng nội sinh không đủ bù đắp lượng nhiệt mất đi, và nếu như sức đề kháng của cơ thể kém nữa, con người sẽ bệnh. Bể khí làm giảm động năng nên có lợi. Và nữa, trong dòng khí vào gia cư nếu có nhiều khí độc thì khí qua bể khí (qua sân) đây khí, khí độc sẽ bị pha loãng hoặc bị biến đổi cho sự trung hòa nội hóa của khí. Các tính chất độc hại trong dòng khí sẽ bị hòa giải. Nội hóa của mọi thứ khí trong tự nhiên là sự huyền bí trên trái đất này. Nó làm cho sự cân bằng sinh thái luôn trong trạng thái động để duy trì sự sống hài hòa hợp lý.

Một khi sự nội hóa không đủ, không có, sự mất trong lành sẽ xuất hiện...

Bản thân khí trong lĩnh vực phong thủy, sự nội hóa không tồn tại, thi các khí xấu, khí độc sẽ tồn đọng và cuộc sống của con người sẽ gặp nguy hiểm.

Để dễ hiểu sự hiện diện của quá trình nội hóa trong không khí, khi có một lòn khói thuốc lá được phả ra, trong khoảnh khắc, sẽ không còn thấy khói và mùi thuốc cũng mất dần. Không nên hiểu đơn thuần là sự pha loãng. Đó là một quá trình nội hóa của tự nhiên trong không khí đã xảy ra và hoàn thành.

- Thứ hai: bể khí giúp điều tiết lượng khí vào ngôi nhà, căn hộ một cách đều đặn,

thường xuyên, không ào ạt, không ngắt quãng.

Luồng khí lúc nào cũng hiện diện trong ngôi nhà. Con người sống trong một ngôi nhà dày sinh khí như thế sẽ luôn được sinh khí du dương. Con người sẽ khỏe khoắn, sảng khoái. Luồng khí vào ngôi nhà đem theo sinh khí cho ngôi nhà và khi rời khỏi ngôi nhà lại mang những khí xấu cùng những âm muội của các điều không hay của ngôi nhà, của các thành viên sống trong ngôi nhà ra khỏi ngôi nhà.

Một ngôi nhà được xây dựng không tuân thủ "phép phong" theo thuật phong thủy, sự lưu hoạt của khí sẽ bị cản trở. Sinh khí khó vào hay khó ra đều không đúng phép phong (cụ thể nguyên tắc lưu hoạt của dòng khí). Như vậy ngôi nhà sẽ không có sinh khí và khí xấu, độc khí sẽ lưu lại. Đó là những điều ảnh hưởng lớn tới các thành viên sinh sống trong ngôi nhà đó.

Các độc khí và những âm muội (còn gian thường gọi là "hèm" một quan niệm thuộc lĩnh vực tâm linh rất khó nhận thức, nhưng trong thực tế thì quan niệm về "hèm" vẫn hiện diện trong tâm thức của con người) lưu tồn trong ngôi nhà, trong phòng là điều tối kỵ về mặt phong thủy cũng như về tinh khoa học. Ngày nay điều kiện để có một cái sân hay một khoảng trống trước một ngôi nhà là một khò khăn, nhất là ở thành phố.

Để sân hay khoảng trống ở trước nhà trở thành "bể khí" theo đúng "lý thuyết dù phong" trong thuật phong thủy, yêu cầu sân hay khoảng trống phải được bao bắng thường cùng với cổng ngõ (Huyền quan) đường khí vào gia cư cần gấp khúc hay uốn lượn.

Trong thực tế, ở nông thôn, đặc biệt là ở miền núi, nhiều ngôi nhà có sân rộng hay khoảng trống trước nhà, nhưng không được xây bao (có thể bao bằng tường hoặc cây dây dặc...) hay không có cổng vào đều không có tác dụng của bể khí.

Bể khí được hiểu là nơi hốt khí trước khi dòng khí vào gia trạch.

Vì vậy, bể khí cần được hiểu là bể điều hòa dòng khí để cung cấp đều đặn liên tục dòng khí vào nhà.

Dòng khí qua bể khí để dịch chuyển vào nhà sẽ không thể là dòng ác khí như đã đề cập, nên nó luôn là dòng sinh khí tốt.



9. Lưu hoạt của khí trong trường hợp không có bể khí

Những ngôi nhà không có sân bao trước nhà, tức không có bể khí là rất phổ biến nhất là ở thành phố.

Tình trạng phổ biến nhất của các cư gia là có khoảng trống ở phía trước. Đó là hướng khí của ngôi nhà, căn hộ. Vì là hướng của khí dịch chuyển vào trong nhà. Trong thuật phong thủy người ta phân biệt hướng nhà với hai khái niệm "tọa" và "hướng". Tọa chính là hướng của ngôi nhà, căn hộ, (là hướng lưng ngôi nhà). Phía trước mặt ngôi nhà là hướng khí. Tức là từ hướng này, ngôi nhà hay căn hộ hứng các dòng khí dịch chuyển vào toàn bộ ngôi nhà, căn hộ...

Nhiều nắng khí ở phía ngoài ngôi nhà bao giờ cũng lớn hơn, chuyển động mạnh hơn. Trong khoảng trống, dòng khí lan tỏa từ phía. Một phần lượng khí lọt qua cửa lớn, cửa trước

vào nhà. Vì không có bể khí, nên dòng khí vào nhà không đều, thậm chí lúc ào ào mang bẩn tính của sát khí (giò lộng) nếu cánh cửa lớn không đóng, lúc lại lồng lịm cho ngôi nhà thiếu khí trở nên ngọt ngọt.

Hiện tượng lúc khí vào nhiều, lúc khí vào ít cũng là điều không tốt của các ngôi nhà có khoảng trống phía trước.

Con người sống trong những ngôi nhà như vậy phải thường xuyên điều chỉnh nội nhịp của cơ thể để đối phó với sự thay đổi luôn bất thường của dòng khí. Dòng khí mang ý nghĩa khoa học thì bất kỳ ai cũng nhận thức được. Có thể nói, sự tác động của sinh khí và sát khí gọi tắt là "phong thủy khí" theo quan niệm và kiến thức phong thủy, còn ẩn chứa sự huyền bí siêu thực. Người thiêu kiến thức phong thủy chỉ công nhận vô đoán mà thôi. Song sự huyền bí mà phong thủy khí tăng chúa lại có hiệu quả không ngờ tới trong thực tế cuộc sống.

Khoảng trống trước nhà là cánh đồng, đồi núi hay một khoảng đất không, ao, hồ... Ở thành phố, khoảng trống trước nhà thường là đường phố, ngõ, hẻm hay hồ nước, vườn hoa, đồng cỏ...

Đặc điểm của dòng khí ở các khoảng trống dịch chuyển chủ yếu là hỗn loạn. Ở các đường phố lớn, khi trở thành "rồng sông khí" chuyển dịch mạnh và càng mạnh càng hỗn loạn hơn do lưu lượng giao thông của các phương tiện và con người ngày càng đông.

Sự xáo động của dòng khí mạnh, đồng thời bị pha trộn liên tục các khí độc, khí xấu làm cho quá trình nô hóa của không khí không kịp tạo sự cân bằng. Những nguyên nhân khách quan đó làm cho dòng khí ở những khoảng trống như đường phố nặng tinh sát, hại.

Sinh khí và sát khí, theo thuật phong thủy là xét về hiệu ứng của từng dòng khí.

Trong dòng khí gồm cả khí tốt, ác khí, độc khí (hữu hình khí) và phong thủy khí (khí huyền ảo). Các dòng khí vào nhà có thể là "sinh khí", có thể trở thành "sát khí".

Sinh khí đem sự tốt lành cho ngôi nhà, cho những con người sống tại đó. Sinh khí càng phồn thịnh, con người sống trong ngôi nhà đó càng khỏe mạnh, thông minh, sáng suốt dần đến sự thành đạt, sự giàu có và hạnh phúc... Đó là nhờ tác động của sinh khí.

Mỗi ngôi nhà vương lộc, vương tài mà bất kỳ ai cũng muốn đạt được trong cuộc sống.

Sát khí thường đem đến cho ngôi nhà, cho con người sống trong ngôi nhà đó những sự không may mắn, cuộc sống trì trệ, túng quẫn, bế tắc v.v...

10. Tạo điều kiện để dòng khí lưu hoạt dễ dàng trong gia cư

Thuật phong thủy rất chú trọng làm thế nào để dòng khí lưu hoạt trong toàn bộ gia cư. Sự lưu hoạt khí trong gia cư phụ thuộc vào nhiều điều kiện nhất định theo quan niệm

của thuật phong thủy. Ví dụ cụ thể như:

• Điều kiện đầu tiên là hướng khí của ngôi nhà (sẽ trình bày cụ thể ở phần hướng khí và Huyền quan). Hướng khí phù hợp sẽ giúp hấp thu nhiều sinh khí và tránh được sát khí vào ngôi nhà.

Các điều kiện khác bao gồm:

- Các cửa chính phụ, cửa sổ cần được bố trí hợp quy cách, hợp yêu cầu phong thủy trong ngôi nhà mà không ảnh hưởng tới tính hợp lý, tiện sinh hoạt của con người sống trong ngôi nhà và tính thẩm mỹ kiến trúc của ngôi nhà.
- Bố trí các phòng của một ngôi nhà, của một căn hộ cần hợp lý, thuận lợi, không cần trả sự dịch chuyển khi đến toàn thể nội thất của ngôi nhà. Phòng khách, phòng ngủ, phòng ăn, phòng học, bếp, nhà vệ sinh...
- Những ngôi nhà không có bể khí cần lưu ý bố trí phòng khách lớn có thể làm chức năng như một bể khí.
- Cầu thang có ý nghĩa lớn theo phong thủy, chủ yếu là theo "phép phong". Cầu thang ở các nhà tầng chính là con đường dẫn khí lên các tầng, vào từng phòng, là con đường đưa sinh khí vào và thải sát khí ra.
Cầu thang bố trí không hợp phong thủy có thể là con đường dẫn sinh khí ra khỏi ngôi nhà dẫn dắt. Có nghĩa là lộc tài của gia đình cũng dần tiêu tan mà không hay biết lý do và nguyên nhân.

III. THỦY, BẢN CHẤT PHONG THỦY VÀ HIỆU DỤNG

Trong thuật phong thủy, thủy được xếp sau phong và là phần thứ hai của thuật phong thủy được chú trọng nghiên cứu cũng như ứng dụng.

1. Thủy là gì theo quan niệm của thuật phong thủy?

Lý thuyết phong thủy xuất phát từ quan niệm của triết học cổ xưa. Ngay từ thời Aristot đã đề xướng "tứ đại nguyên" (bốn thành tố chính trong tự nhiên tạo ra mọi vật, muôn loài..v.v). Tứ đại nguyên ấy gồm: Nước, lửa, đất, khí.

Như vậy thuật phong thủy chủ trọng nghiên cứu ba đại nguyên rất quan trọng hình thành muôn vật muôn loài là nước (thủy) đất và khí (phong) theo nghĩa đen của phong thủy.

Thủy có nghĩa Việt ngữ là nước. Trong phong thủy, thủy (nước) hàm chứa nhiều ý nghĩa ở cả hai lĩnh vực: thực và siêu thực, khoa học và tâm linh.

Thủy có một nội hàm sâu rộng cả trong lý thuyết và thực hành. Các nhà lý thuyết phong thủy (nhà nghiên cứu) và các nhà thực hành phong thủy (thầy địa lý) nhận thức về phong thủy ở cả hai bình diện thực và siêu thực.

Thực là sự hiện hình của thủy. Siêu thực là sự tăng ẩn của thủy khí. Cả hai bình diện đều tồn tại và phát tác: mọi ảnh hưởng của nó đối với con người và sinh vật trên trái đất.

2. Bản chất của thủy theo lý thuyết phong thủy

Lý thuyết phong thủy cho rằng bản chất của thủy là nhu động, biến thái khôn lường, uyển chuyển tuyệt diệu...

- Thủy có thể ở cả hai trạng thái nóng lạnh, ba thể đặc, lỏng, hơi và có thể ở hai hình thái động và tĩnh, hai biểu hiện ẩn và hiện.

Theo thuật kham du, người Trung Hoa xưa hình tượng hóa Thủy là Long, tức Rồng. Cũng như khí, thủy tăng chấn một sức mạnh vô biên, một năng lượng vô cùng lớn. Được ví như Rồng bởi Rồng có cả ở thiên và ở địa - Rồng ở trên trời tạo nên "Thiên lye". Đó là thủy khí, Rồng ở dưới đất Rồng là nước tạo ra thủy lực gồm thủy năng và thủy khí. Cả hai loại sức mạnh: Thiên lực hay còn gọi là khí lực và địa lực hay còn gọi thủy lực đều là sức mạnh của Rồng thể hiện.

Khi ở trên trời là Rồng bay lên, (thông long) tạo ra thiên. Khi ở dưới đất là Rồng ẩn (Long tàng) thành Long mạch và Rồng hiền thành sông suối... vận hành tạo ra thủy khí.

Quan niệm của đa phần dân tộc Á châu đều cho rằng chỉ có Rồng mới có sức mạnh kỳ biến như vậy. Khi Rồng thở, hơi thở là khí. Khi Rồng hiền, rồng là Thủy. Sự biến thái hình thể khôn định là sóng, suối, ao hồ, biển.

3. Hai hình thái của thủy là động và tĩnh

Khi động, khí lực của thủy được biểu lộ. Khi tĩnh là khí lực của thủy đang tăng ẩn.

Hai hình thái của thủy chính là trạng thái động và tĩnh ấy. Thủy động là thủy lưu chuyển. Thủy tĩnh là thủy tú, thủy hội tụ.

"Thủy tú" hay "thủy động" đều có nội khí lực rất lớn. Thủy động, nội khí lực của thủy được thể hiện ra ngoài. Cũng giống thiên khí, địa khí, thủy động dịch chuyển êm dịu thủy không thành sát thủy.

Khi thủy dịch chuyển với tốc độ lớn, khối lượng nhiều, thủy bức lộ khí lực hùng mạnh trở nên thủy sát có thể gây tác hại khôn lường không chỉ đối với con người, mà còn có thể tác

hở đèn muôn loài sinh vật. Như vậy, cũng như phong cỏ sinh khí và sát khí, thủy có thủy sinh và thủy sát.

- Sinh và sát vừa có ý nghĩa hoàn toàn khoa học.

Đó là thủy (nước), một thứ không thể thiếu đối với sự sống của con người và mọi sinh vật. Sự sống có thể thiếu nước trong khoảng thời gian tính bằng ngày đến vài tháng tùy theo sức chịu đựng của từng loài. Sau khoảng thời gian bức thiết đó, mọi sự sống sẽ chấm dứt.

Do đó ý nghĩa khoa học của "thủy" là thực, là cụ thể không thể chối cãi được.

- Về ý nghĩa tâm linh lại không như vậy.

Dù thủy động hay thủy ở hình thái tĩnh, nó đều biểu lộ khí lực. Vô khí lực ấy tác động đến sự hung thịnh, giàu có sang trọng của con người hay một gia đình.

Không phải chỉ có người châu Á mà cả người Âu Mỹ... đều cho thủy - nước là biểu thị cho tiền bạc và sự giàu sang.

Ví dụ: Người ta đem nước vào nhà lúc giao thừa là ý nghĩa rước tiền của vào nhà. Đó là một tục lệ từ xa xưa của nhiều dân tộc. Những vòi, dài phun nước đặt nơi công cộng là biểu tượng của sự phồn thịnh, giàu có của thành phố, khu vực. Biểu tượng này rất được coi trọng ở các nước châu Âu như Ý, Pháp, Đức, Anh...

Những bể nước có thể cá, có ý nghĩa phong thủy chính là bể nước đặt trong nhà. Cá chỉ để làm sạch nước và khuấy để thủy động, giúp phát tán khí lực của thủy tú lan trong ngôi nhà. Cá sức mạnh vô hình ấy thuộc lĩnh vực tâm linh nhưng lại có cơ sở từ lý thuyết phong thủy.

Lý thuyết phong thủy không chỉ thịnh hành ở châu Á mà ngay ở phương Tây người ta gọi lý thuyết phong thủy dưới tên gọi "Theory of Geomancy". Tên gọi này có nguồn gốc từ tiếng La tinh Geomantia Theorique có nghĩa "bói đất" (phát triển lý bói đất). Nó ngầm nói tên một lĩnh vực huyền bí tâm linh. Người dân ở các nước Trung Đông như Ả Rập gọi là "science of sand" (Khoa học về cát).

Như vậy cho thấy rằng với các tên gọi khác nhau về phong thủy ở phương Đông hay phương Tây, ở Trung Đông hay châu Mỹ, con người đều có ý niệm về phong thủy và vận dụng phong thủy như thế nào. Song tất cả đều đánh lên đến khía cạnh tâm linh về thứ sức mạnh vô hình. Đó là khí lực của phong (khí), thủy (nước), địa (đất, cát).

4. Về hai hình thức của thủy và ảnh hưởng của nó

Nói về hai hình thức của thủy theo lý thuyết phong thủy là nói đến hình thức ẩn lắp và

hiện rõ của thủy.

Thủy hiện (rõ) - Long xuất là sông, suối, kênh, rạch... (thuộc hình thái thủy động như đầm trũng bùn ở trên) và ao, hồ, vũng, giếng, đầm phá (thuộc hình thái thủy tĩnh cũng đầm trũng bùn).

- Thủy hiện là nhìn thấy, biết được hình dạng của thủy hiện... Qua hình dáng muôn khuôn, muôn mẫu của thủy như vậy nói lên thủy duy biến vô cùng. Tinh uyển chuyển và nhu động của thủy là vô cùng, là không có giới hạn. Bất kể khuôn mẫu của vùng đất trũng là thế nào, nếu nước tới là có thể lắp đều nồng hay sâu, tùy khối lượng nước.

Không có thứ nào có thể đáp ứng được mọi biến thái hình thể theo thực tế địa hình!

"Thủy hiện" bộc lộ thủy khí lực và lan tỏa thủy khí lực để đồng. Vì vậy thủy hiện, theo lý thuyết phong thủy, có nhiều tác động và tác động mạnh hơn tới con người. Những ngôi nhà ở gần nơi có thủy hiện sẽ nhận được nhiều khí lực của thủy khí.

Ví dụ nhà ở bên hồ, những vùng đất có sông, suối, kênh, rạch chảy qua sẽ có được nhiều sinh lực nhờ thủy khí tác động.

Như vậy ngôi nhà có hồ phía trước hay có dòng chảy ở bên phía Đông sẽ là ngôi nhà có giá tướng đẹp, con người trong ngôi nhà ấy được hưởng sự may mắn giàu sang... Đó là nhờ tác động huyền bí của thủy khí lực mà có được.

Trong thực tế, không thể có ngôi nhà nào cũng may mắn được hưởng nhiều thủy khí lực, mặc dù thủy khí được con người dự đoán ở mọi ngôi nhà. Song thủy khí nhiều ít sẽ ảnh hưởng mạnh, yếu rất khác nhau. Sự san sẻ thủy khí từ thủy hiện cũng cấp qua sông, suối, ao, hồ, biển, phá, đầm, rạch... hay từ vòi nước, bể nước các kiểu trong ngôi nhà không như nhau, là không đồng đều. Ngôi nhà nào nhờ gấp một địa điểm, mà ở đó, có thủy khí sung mãn là điều may mắn cho sự thịnh vượng của cư gia, sự giàu có của gia đình.

Bên cạnh "thủy sinh" có "thủy sát". Thủy sát biểu lộ ở thủy hiện cũng rất mạnh. Song không phải hình thức thủy hiện nào cũng tăng chúa "thủy sát". Thủy sát gây tai họa cho ngôi nhà thường gần sông, suối, biển... Thủy khí mạnh chỉ có ích khi thủy ở trạng thái động nhưng bình ổn, êm ái.

Khi thủy động ở trạng thái dữ dội, hung hám thì thủy biến thành thủy sát ở cả hai khía cạnh: Hiện thực và siêu thực. Hầu quả mà ngôi nhà và con người ở vào những nơi như vậy sẽ là hiểm họa khôn lường.

Thủy sát còn mạnh gấp bội phong sát. Trong thực tế khi nói đến tai họa có câu "nhất thủy nhì hỏa" là nói lên sức tàn phá của thủy ghê gòm đầu tiên, là tai họa thứ nhì đối với con người và muôn loài.

Lý thuyết phong thủy khuyên nên cẩn thận cần nhắc tới cái lợi và cái hại khi áp dụng

"phép dụ thủy tần long".

- Thủy ẩn

Thủy ẩn là khái niệm chỉ các hình thái của nước潛隱 trong lòng đất, dưới mặt đất.

Theo lý thuyết phong thủy, thủy ẩn là những "long mạch" và "ô long". Long mạch và ô long không hoàn toàn là những mạch nước ngầm hay chính là các bọng nước ngầm như người ta hay nhầm lẫn.

Như vậy, chúng ta cần phân biệt thủy ẩn với hai khía cạnh hiện thực và phong thủy. Về đương nhiên thủy ẩn được hiểu dưới cả hai lĩnh vực khoa học và tâm linh.

Thủy ẩn về khía cạnh hiện thực là thế nào?

Thủy ẩn về khía cạnh hiện thực là các mạch nước ngầm. Mạch nước ngầm gồm các dòng sông ngầm (dòng nước ngầm lớn dài giống như sông trong hình thức thủy hiện trên mặt nước). Các sông ngầm chảy sâu dưới lòng đất cũng có sông cát và sông con tuy độ lớn rộng hay hẹp nhô.

Sông ngầm lớn có lưu lượng lớn nhỏ phụ thuộc khối lượng lưu chảy qua sông ngầm.

Sông ngầm có "thủy sát" và "thủy sinh", theo lý thuyết phong thủy. Vận tốc dòng chảy lớn của một sông ngầm tạo ra thủy khí lực mạnh làm nhiễu loạn địa năng. Sự rối loạn nguồn địa năng ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe con người.

Những ngôi nhà ở trên một dòng sông ngầm có vận tốc dòng chảy lớn sẽ dần dần suy kiệt sinh lực. Những con người sống trong các ngôi nhà như thế sẽ khó thành đạt. Gia đình khó thịnh vượng.

Nguyên nhân trở nên bi ẩn, vì thủy khí lực ở dưới sâu trong lòng đất. Nó gây hậu quả mà người ta là nghĩ đến do bị hiện trạng của già cù trên mặt đất đánh lừa cách nhìn nhận.

Những nhà phong thủy với kiến thức phong thủy của họ và có sự hỗ trợ của một số công cụ chuyên dụng, họ có khả năng nhận biết được thủy sát trong trường hợp này.

Thủy ẩn với các dòng sông ngầm nhỏ, mạch nhỏ... lại là thủy khí sinh. Các thủy khí sinh ra từ hình thể thủy này chính là một trong những nguồn địa năng có lợi đối với cuộc sống con người.

Nguồn thủy khí ở khu vực này là luôn ổn định, nhuần nhì đều đặn vừa phải. Những ngôi nhà ở trên một nguồn thủy khí như thế sẽ được sự trợ giúp năng lượng (địa năng). Con người sống trong ngôi nhà đó sẽ trở nên khỏe mạnh, tinh thần thoải mái sống khoái năng lực dồi dào. Đó là động lực tạo nên sự thành đạt, giàu sang.

Nên hiểu rằng năng lượng để con người hoạt động có từ 3 nguồn. Đó là thiên năng, địa năng và sinh năng.

Địa năng, thiên năng đã hiểu qua ở các phần trên. Sinh năng là nguồn năng lượng có được từ ăn uống các loại lương thực, thực phẩm, dược phẩm và khoáng chất.

Con người muốn hoạt động được phải có năng lượng, nhưng là các nguồn năng lượng sinh học (bioenergy).

Thủy khí sinh ra từ hai hình thức "thủy hiện" và "thủy ẩn". Thủy khí lực sẽ có thể là nguồn năng lượng giúp ích cho con người nếu gấp được. Song nó có thể gây trở ngại cho con người nếu ở trong ngôi nhà có nguồn thủy khí sát hiện hữu.

Thủy khí sinh và thủy khí sát là các khái niệm của lý thuyết phong thủy. Thuật phong thủy được áp dụng đúng và đủ phép sẽ giúp ích cho gia cư.

Thuật phong thủy gồm rất nhiều phương cách ứng dụng phong khí và thủy khí cho nhiều lĩnh vực trong cuộc sống phục vụ lợi ích của con người. Vấn đề ở đây là giúp hiểu rõ hai thành tố cơ bản của lý thuyết phong thủy cũng như việc thực hành phong thủy cần hiểu thấu đáo áp dụng triệt để.

5. Thủy khí được thuật phong thủy đề cập trong "long mạch" và "ô long" là thế nào?

Long mạch không phải là dòng sông ngầm ở trong lòng đất. Ô long cũng không phải là các bọng nước ngầm lớn dưới sâu trong lòng đất.

Thủy khí ngầm được sinh ra từ các dòng sông ngầm hay từ các bọng nước ngầm nhưng lại được vận hành theo luồng mạch trong lòng đất được gọi là dòng thủy khí. Lý thuyết phong thủy gọi dòng thủy khí này là "long mạch". Nơi hội tụ thủy khí là bể thủy khí. Thuật phong thủy xem là "ô long"...

Long mạch và ô long hay nhẫn long (bùy hình trạng) được quan tâm nhiều trong địa tang với lý thuyết "tâm long điểm huyệt".

Long mạch và ô long không được áp dụng cho gia cư. Gia cư không thể ở trên ô long hay chán long mạch. Gia cư chỉ nên ở vùng ảnh hưởng của dòng chuyển dịch của thủy khí ẩn có thể gọi là lưu vực của dòng thủy khí ngầm.

6. Thể trạng của thủy và hiệu dụng của chúng

Thủy có ba thể trạng cũng tồn tại trong thiên địa (trời đất). Đó là thể trạng lỏng, thể trạng hơi, thể trạng rắn. Hình thành ba thể trạng của thủy là do thiên thuật và địa nhiệt.

- Theo lĩnh vực khoa học, ba thể trạng của nước có được là nhờ nhiệt độ và áp suất.

Sự thay đổi nhiệt độ của tự nhiên hay do chính con người tạo ra tác động vào nước (thủy) tạo nên ba thể trạng của nước (thủy).

- Theo lý thuyết phong thủy, ba thể trạng của thủy một cách tự nhiên chỉ do thiên năng và địa năng mà thôi. Thiên năng là khái niệm chung nhất bao quát mọi nguồn năng lượng có trong thiên nhiên. Địa năng có trong lòng đất.

Dưới tác dụng của thiên năng và địa năng mà lúc thủy ở dạng lỏng, ở dạng hơi hay dạng rắn.

Dù ở dạng nào thủy vẫn là thủy. Thủy không thay đổi về bản chất. Khi chuyển từ thể trạng này sang thể trạng khác, lý thuyết phong thủy cho rằng dù ở thể trạng nào, thủy đều tăng chừa thủy khí lực. Thủy khí lực được biểu lộ rõ ràng hơn khi thủy ở trạng thái đông. Ở trạng thái tĩnh thủy khí lực vẫn tăng ẩn trong thủy mà không bộc lộ ra ngoài.

- Ở trạng thái lỏng, thủy bộc lộ thủy khí lực dễ dàng và rõ, rất mạnh mẽ nhờ sự vận động nội sinh.
- Ở thể trạng hơi, thủy cũng bộc lộ thủy khí lực nhờ dịch chuyển tự do.
- Ở thể trạng rắn, thủy biểu lộ thủy khí lực tăng ẩn nhờ thay đổi thể trạng như chuyển sang thể dạng lỏng và thể dạng hơi.

Dù thủy ở dạng thể trạng nào thủy đều có thủy khí lực và thủy khí lực ấy luôn ảnh hưởng đến con người.

Những ngôi nhà có điều kiện tiếp xúc với nguồn thủy khí lực ở thể trạng nào đều có thể tốt nếu là thủy khí sinh ra từ nguồn thủy khí sinh. Vì có thể gấp điều bất lợi nếu là thủy khí được sinh ra từ nguồn thủy sát xét theo thuyết phong thủy.

Thủy sinh và thủy sát là hai mặt đối lập nhau trong cùng một thủy. Sự phân biệt sinh hay sát là xét về hiệu dụng của thủy đối với con người.

Thủy sinh hay thủy sát xét theo cách nhìn hiện thực là thủy làm lợi cho con người hay làm hại đến con người. Nhận định này từ cả quan điểm khoa học duy vật đến những quan niệm của thuật phong thủy.

7. Hiệu dụng của phong thủy trong trợ phát lộc tài là thể nào

Như đã trình bày, có hai loại hình thủy sinh và thủy sát. Trên phương diện của thuật phong thủy, thủy sinh hay thủy sát đều do thủy khí lực mà hình thành hai khái niệm sinh, sát. Khái niệm sinh và sát trong phong thủy là sức mạnh huyền bí ảo ẩn của thủy. Nó hoàn

toàn khái với khái niệm hiện thực như: Thủy gây lụt lội, lũ quét, lở, sạt lún đất.. gây tai họa. và thủy là nguồn sống của muôn loài trên trái đất. Đó là sự lợi và hại do thủy đem đến trước mắt.

Thuật phong thủy nhìn nhận thủy có tác động thần kỳ và huyền diệu đối với con người mà sự cảm nhận được không dễ dàng, nhận thức về nó cũng không hề đơn giản giống như người không tác nghiệp ở trong ngành y khi nghe nói đến kinh, lạc, huyệt, khí ở trong cơ thể con người vậy.

Tất cả tác động của thủy, theo lý thuyết phong thủy là do thủy khí. Nơi nào có ảnh hưởng của thủy khí lành thì đó là nguồn thủy khí sinh. Nơi nào bị ảnh hưởng của thủy khí hung thì đó là nơi có nguồn thủy khí sát.

Nguồn thủy khí sinh sẽ giúp con người tăng thêm năng lượng nội sinh. Có thêm năng lượng, khả năng hoạt động của con người sẽ tăng lên gấp bội. Con người sẽ cường tráng, trí óc minh mẫn sáng tạo và giải quyết công việc một cách thông minh. Đó là tiền đề để giàu có thành đạt.

Những ngôi nhà gần nơi có nguồn thủy khí tốt lành sẽ là điều may mắn, lợi nhuận, hại ít cho các thành viên sinh sống cùng ngôi nhà.

Không thể phủ nhận hiệu quả hữu dụng của thủy khí sinh đối với cuộc sống con người. Chẳng thế, từ xa xưa, con người đã biết dùng các phép dù long như đào ao, bể bơi, hồ nước trước nhà... Khu đất không có điều kiện xây hồ bồn nguyệt, người ta xây đài phun nước, vòi phun nước hay tạo bể non bộ...

Mục đích là để có lôc đầy nhà, cửa cài đầy kho, thóc lúa đầy bờ...

Thực chất của các cách làm như thế là để tạo nguồn "thủy khí sinh tài" dưới cách lý giải của lý thuyết phong thủy.

Nguồn thủy khí sinh tạo thủy khí lực sinh tài cần đạt đến độ công hưởng nhất định với nguồn thủy từ thủy ẩn và cả thủy hiện. Trong thực tế, nhà nào cũng có nguồn thủy khí. Thủy khí có từ bể nước ăn, giếng nước, đường ống cấp nước... Song tất cả các nguồn nước ấy (thủy ẩn) chỉ tạo được nguồn nội lực của ngôi nhà.

Sức ảnh hưởng của thủy khí không đủ mạnh. Nó chỉ đủ sức hòa giải nguồn thủy khí xấu phát sinh từ các nguồn thủy bẩn như rãnh thoát nước, đường ống nước thải, nước xả tắm, nhà vệ sinh... Thủ thủy khí xấu ấy không có lợi ích gì. Đó là các dòng thủy khí nhiễu loạn lung tung, phát tán từ phía, ô tạp không đem lại điều tốt mà con người mong muốn.

Những già trạch gặp được nguồn thủy ẩn tốt lành sẽ đỡ hại, nếu không may gặp phải nguồn thủy khí xấu dưới nền đất sẽ gặp điều xấu không may tăng dần.

B. Thủy sinh và thủy sát không phân bố đều khắp trên thực địa

Khác với phong sinh và phong sát. Hiện hữu khắp mọi nhà, thủy sinh và thủy sát có sự phân bố. Điều cần lưu ý là giá cư nên được xây dựng thế nào.

Thủy sinh và thủy sát do con người tạo ra là không đồng đều mặc dù nó có mặt ở mọi giá cư. Nhưng thứ thủy sinh và thủy sát có trong tự nhiên thi phân bố không đều khắp là "thủy hiện" hay "thủy ẩn" đều ở tình trạng đó. Không phải nơi nào cũng có sông, hồ, ao, đầm, biển, phà... (thủy hiện). Không phải nơi nào dưới sâu lòng đất cũng có sông ngầm, mạch nước ngầm hay bong nước ngầm, hồ nước ngầm...

Và không phải sông ngầm nào cũng vận hành với cùng một cách, một phương và với vận tốc giống nhau.

Sông ngầm thẳng tuột có thủy khí phồn thịnh nhưng khó lưu lại.

Sông ngầm quanh co có thủy khí lưu ổn hòa nhưng tăng âm nhiều hơn hiện.

Sông ngầm chảy ngược phương từ trường trái đất lại có nguồn thủy khí nhiễu loạn. Đó là nguồn thủy khí rất xấu, rất hại giống thủy khí của các dòng sông bẩn trên mặt đất hay khí có dòng lũ quét, sông ngập lụt.

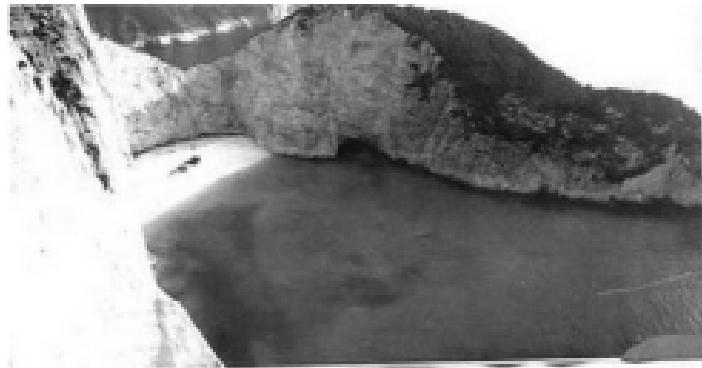
Với thủy hiện, con người dễ nhận biết bản chất của nó là sinh hay là sát.

Với thủy ẩn phải cần đến nhà phong thủy với các phương tiện, công cụ chuyên dụng để nhận biết.

Nên hiểu rằng, già trạch nào may mắn gặp được lưu vực thủy khí ẩn tốt lành là điều tốt. Ngôi nhà đó sẽ là giá cư phồn thịnh mỹ mãn gặp nhiều thuận lợi làm giàu, phát đạt danh lợi.

Ý nghĩa của thủy trợ tài lộc là như vậy. Biểu hiện của ý nghĩa này thực khó nhận thức được đối với đa số. Dưới con mắt của nhà phong thủy, mọi phương cách để "dụ long" hay "tóm long" đều có thể thực hiện được ít nhiều hiệu quả.





CHƯƠNG 2 CÁC QUAN NIỆM VỀ PHONG THỦY

I. Quan niệm cũ về phong và thủy

Cùng với thời gian, thiên nhiên và trái đất cũng có những thay đổi. Môi trường và địa chất có nhiều biến động. Nói chung là sự vận hành và hiện trạng của tự nhiên, của khung cảnh thực địa đều có những biến đổi khác xưa. Và sự biến đổi càng nhiều so với hàng nghìn năm đã qua.

1. Lý thuyết về phong thủy có từ hàng nghìn năm cũng đã có nhiều thay đổi, bổ sung kể từ thuật kham du đã có nhiều nhận thức mới được bổ sung. Bởi vậy những biến động của các đối tượng nghiên cứu của thuật phong thủy không còn hoàn toàn như xưa mà ngày nay đã có thêm nhiều đối tượng nghiên cứu mới,

Bản chất của phong (khí) và của thủy (nước) về cơ bản không đổi thay. Sự đổi thay là ‘phong’ và ‘thủy’ vận hành trong các hình thể, môi trường đã thay đổi rất nhiều, buộc quy cách ứng xử của thuật phong thủy cần uyển chuyển cho phù hợp.

2. Những quan niệm khác nhau trong ứng dụng thuật phong thủy

Từ xưa, việc ứng dụng phong thủy không chỉ thịnh hành ở các nước châu Á mà cũng rất thịnh hành và được coi trọng ở nhiều nước châu Âu, châu Mỹ, Úc, Phi...

Tuy thế, song việc ứng dụng phong thủy không phải phổ cập đại chúng. Trước hết, khi xây dựng những công trình kiến trúc quy mô hay các công trình công cộng như: Cung điện, đài, đền, chùa, nhà thờ, thành đường... dù ở đất nước nào dân tộc nào trên thế giới, con người cũng quan tâm đến vấn đề phong thủy của các công trình đó. Ví dụ như: Công trình cần được xây dựng ở đâu, địa thế ra sao, phong cảnh môi trường thế nào, địa chất, hướng khí phù hợp hay không...

Tất cả các đối tượng áy chính là đối tượng nghiên cứu, khảo sát quan tâm hàng đầu của phong thủy.

Thời xưa, ở Trung Hoa, các thị trấn, thành phố... đến các cơ sở kinh doanh buôn bán hay sản xuất đều được quy hoạch và xây dựng theo phép phong thủy, quy tắc phong thủy. Xa xưa, ở Trung Đông, người Ả Rập ở Aragon đã ứng dụng geomatia (thuật bói đất, bói cát) để xây cung điện, hầm mộ...

3. Ứng dụng phong thủy ở Nhật Bản và Việt Nam xưa

Người Nhật Bản và người Việt Nam xưa cũng đã áp dụng phép phong thủy. Họ đã tuân thủ mọi quy tắc phong thủy giống người Trung Hoa (Trung Quốc ngày nay). Tuy vậy người dân Nhật Bản lại không mấy ứng dụng quy tắc phong thủy trong việc an tang. Nhưng họ lại rất chú ý đến phong thủy trong xây dựng kiến trúc và trang trí, bài trí. Ví dụ: Xây cung điện nhà thờ... hay trang trí bài trí vườn tược trong ngôi nhà, cơ sở, đền chùa...

Người Việt Nam và người dân các nước Đông Nam Á như Thái Lan, Philippines, Indonesia v.v... luôn cho rằng phong thủy có thể làm tăng hoặc làm giảm bớt sự may mắn, giàu có của con người nên họ rất coi trọng phép phong thủy.

Họ luôn khẳng định rằng: Có phong thủy tốt, con người ta sẽ có năng lực đạt được thành công trong mọi việc. Với phong thủy xấu có thể đưa đến các vận rủi, sức khỏe suy giảm hoặc sẽ bị thất bại trong thương trường. Quan niệm ấy ngày nay vẫn thế. Phong thủy khi là khái niệm vừa thực vừa siêu thực.

Khi được đề cập ở cả phong (gió) - thiên khí và cả ở thủy, thủy khí.

II. THỦY, THỦY KHÍ

1. Khí là thứ vật chất thực và ảo

Toàn bộ sức mạnh của phép phong thủy được biểu hiện ở khí với các khái niệm "sinh khí" và "sát khí", là nội lực là sức mạnh vô hình kỳ bí ánh hưởng tới con người, tới muôn loài. Khí của phong và thủy có nghĩa đen.

Sự thực đó là một khái niệm biểu đạt của lý thuyết địa lý phong thủy, một lý thuyết về ứng dụng địa lý và môi trường tự nhiên. Quy tụ lợi là sử dụng các thứ khí sinh ra từ phong và thủy.

2. Thực chất "khí" là gì?

Trong quyển "Đại Hán hòa từ điển" của người Trung Hoa giải thích rằng "Khí là chi sự kéo dài huyền ảo" và rằng: "khí là khí mây, khí trời là các hiện tượng siêu tưởng trong trời đất".

Là âm dương: khí âm, khí dương

Là mưa, gió

Là khí thở

Là nội lực hoạt động trong cơ thể

Là nguyên khí, nguồn động lực sinh trưởng của vạn vật

Là sức mạnh

Là khí hỗn nhiên

Là tâm khí

Là khí tương

Là năng lượng sinh ra vạn vật trong vũ trụ...

3. Tóm lại:

Khi là lực khởi nguồn của vạn vật và mọi hiện tượng. Như vậy thuật phong thủy khảo sát một đối tượng vừa bao quát hiện thực, vừa huyền bí trong tự nhiên, một thứ năng lượng siêu nhiên có trong vạn vật.

Nói về thiên, người ta đề cập đến "thiên khí".

Nói về địa, người ta nghĩ đến "địa khí".

"Phong thủy địa lý" coi trọng nguồn địa khí. Nguồn địa khí bao gồm nhiều thành tố:

- Khí địa từ: năng lượng sinh ra từ trường của trái đất. Loại năng lượng này tác động tới muôn loài sống trên trái đất. Một sức mạnh vô hình nhưng hiệu ứng là thực. "Khí địa từ" phân bố không đồng đều trên bề mặt trái đất.
- Trong địa khí, nguồn thủy ẩn tạo ra địa khí như đã bình bày ở phần trước. Nơi có thủy khí cộng với khí địa từ sẽ có nguồn năng lượng rất lớn "đông địa điện". Thuật phong thủy xem đó là "long huyệt" (ổ long, nhẫn long, rốn long).

Nhà phong thủy - thầy địa lý chỉ với chiếc lá bút phong thủy, họ có thể biết được các long huyệt, mà không cần đến các công cụ đo lường khoa học khác.

Lý thuyết phong thủy thấy rằng dấu khí di chuyển thế nào cũng chính là hình thể. Bởi vậy muôn dán sinh khí vào một giá trị là tạo ra hình thể của ngôi nhà và với mọi cấu trúc và bộ cục, trang trí và phân bố nội thất... của ngôi nhà.

Khảo sát thực địa, mắt thấy, tai nghe phân tích kỹ mực là những yếu tố cần thiết quan trọng để đạt được hiệu quả phong thủy vượng tài cho một gia cư.

III. NHỮNG THAY ĐỔI VỀ NHẬN ĐỊNH PHONG THỦY THỜI HIỆN ĐẠI

Ngày nay, cách nhìn nhận và vận dụng thuật phong thủy có nhiều điểm mới. Những thay đổi trong thiết kế khiến cho cách nhìn nhận, đánh giá và áp dụng thuật phong thủy phải thay đổi theo. Đó là:

1. Địa hình địa lý thay đổi do tự nhiên hay do chính con người tạo ra. Ví dụ: Do tự nhiên như sạt lở núi ~~đất~~ đất bằng sụt lún thành hồ thành ao, sông cạn, suối khô v.v... Do con người tạo nên như: kênh đào, san đắp, bờ kè, phá rừng, đập đập làm hồ chứa nước, chặn sông làm thủy điện. Khoét núi làm đường, đập đường giao thông nhằng nhít, đập đường ống dẫn nước, dẫn dầu, đào cống thoát nước thải...

2. Các công trình kiến trúc làm thay đổi phong thủy thực địa. Ngày nay nhiều thành phố được hình thành. Nhiều công trình nhà cao tầng, khu công nghiệp, khu thương mại, tượng đài, khu thờ cúng công cộng được xây dựng.

3. Khu vui chơi giải trí... làm khác hiệu ứng của phong thủy

Ví dụ: Những công viên mới, vườn hoa mới, bể bơi, sân vận động được tạo dựng...

4. Đường xá cầu cảng làm thay đổi quan niệm phong thủy. Đường phố, đường cao tốc, đường xe lửa, đường tàu điện ngầm, hầm chui, cầu vượt... được hình thành với quy mô lớn tạo nên những khái niệm mới về địa hình của phong thủy.

5. Những rừng trống, hàng cây, những nông trang, những khu nuôi trồng thủy hải sản... làm thay đổi vận hành khí. Nhiều thứ mới, nhiều thay đổi buộc các nhà phong thủy, các thầy địa lý phải có cách đánh giá nhận định về phong thủy khác đi.

IV. MỘT SỐ KHAI NIỆM MỚI TRONG KIẾN THỨC PHONG THỦY VỀ MỘT SỐ ĐỔI TƯỢNG MÀ PHONG THỦY QUAN TÂM

1. Những đường phố trong thành phố, thị xã, thị trấn... được xem như đường vận hành của thủy. Chúng được xem như những sông rạch, dòng chảy khi trời mưa. Về các hệ thống đường ống dẫn nước sạch và cống thoát nước thải luôn luôn có nước ngầm dịch chuyển.
2. Các nhà cao tầng bằng xi măng cốt thép được hình dung như các đồi, đụn cao

3. Các nhà kính phản chiếu ánh sáng làm thay đổi khái niệm về nguồn sáng.

4. Các hình thù của các công trình kiến trúc làm thay đổi dòng vận hành của dòng khí. Vì sự pha tạp các dạng môi trường theo quan niệm ngũ hành...

Những điều mới xuất hiện trong thời hiện đại làm cho một số quan niệm về phong thủy trong ứng dụng thực tế phải thay đổi cho phù hợp.

CHƯƠNG 3

TỔNG LUẬN VỀ PHONG THỦY VÀ HỖ TRỢ VỀ TÀI LỘC CHO CON NGƯỜI



Từ xa xưa, các dân tộc đã xem xét đến tác dụng của phong thủy đến sự may mắn của con người. Đặc biệt là phong thủy hỗ trợ con người có được tài nhiều, lộc lớn ngày càng giàu sang.

Tài lộc vào nhà là do mỗi thành tố trong lý thuyết phong thủy được vận dụng khác nhau.

I. PHONG - THIỀN KHÍ TRỢ TÀI LỘC LÀ THẾ NÀO?

Như đã trình bày sơ lược ở các phần trên, sinh khí từ thành tố phong (khí) trong thuật phong thủy có sức mạnh trợ tài lộc cho một gia cư và cho mỗi thành viên sống trong gia cư đó.

Song để có được sự trợ giúp của sinh khí, một gia trạch cần đạt được các yêu cầu phong thủy sau đây:

1. Nhà đất xây dựng nhà có một môi trường tự nhiên và nhân tạo sạch, không có những nguồn tạo nên sát khí hay độc khí chiếm phần chủ đạo

Ví dụ: gần các loại bãi thải, sát khu công nghiệp sản xuất sinh ra các nguồn độc hại, gần bãi hung tang người chết...

2. Nhà không xây dựng ở nơi tráng gió. Nhất là không có vật cản hướng quý mèo (đông bắc)

3. Nhà xây có cấu trúc phù hợp với hướng khí của gia chủ và phù hợp quy tắc sinh khắc Ngũ hành với môi trường phản theo Ngũ hành, tránh được các hình khắc của các thử hiện có ở xung quanh bên ngoài ngôi nhà và hình dạng trang trí bên ngoài của ngôi nhà...

4. Bố cục ngôi nhà tạo sự vận hành của khí thuận lợi ra và vào toàn bộ ngôi nhà

Ví dụ: nhà có cổng, sân (bể khí) là tốt nhất, đường di chuyển dòng khí vào nhà theo dâng vận hành của "long khí". Huyền quan, cửa lớn, các cửa phu, cửa phòng... cần hợp chuẩn, đúng quy tắc. Phân bố các loại phòng theo chuẩn phong thủy.

5. Cầu thang ở các nhà cao tầng cần đảm bảo luân chuyển khí vào và ra

6. Cách bài bố và trang trí các đồ nội thất... không cản trở hay ảnh hưởng đến vận hành khí trong phòng nhưng phù hợp sinh hoạt. Ví dụ: Nội kê giường, tủ, bàn ghế, đặt bức bình phong treo gương, khánh, đèn, sò... Cần lưu ý khí lực của phong...

Qua các phần cụ thể nêu trên cho thấy, nếu ta tuân thủ các vấn đề đặt ra của phép phong với các quy tắc và phương cách một cách triệt để thì nhất định ngôi nhà sẽ được hưởng nguồn sinh khí của phong dồi dào, con người sẽ khỏe, tho, thành đạt, giàu sang nhờ lực huyền bí đem lại từ phong.

Tất nhiên, trong hiện trạng thực tế nói chung, một ngôi nhà không thể đáp ứng được tất cả các mục đỗ nêu. Song trên thực tế có thể tạo dựng cho ngôi nhà đạt được một phần nào theo các yêu cầu phong thủy. Điều đó cũng sẽ trợ giúp cho cuộc sống sảng khoái, vui, khỏe và giàu có là điều không phải nghĩ ngợi.

II. "THỦY" ĐEM ĐẾN CHO GIA CƯ NHỮNG MAY MẮN LÀ THẾ NÀO?

1. Thủy (nước) một thành tố để cập trong thuật phong thủy có thể trợ tài, phát lộc của gia cư

Đó là điều mà từ xa xưa con người ở nhiều nước đã cảm nhận được, đã vận dụng các phép phong thủy để có được nguồn thủy khí.

Thủy khí ở khái niệm trợ tài là thứ "thủy khí sinh tài", Không để cập đến các tác động ác thủy. Đông thủy ác sinh ra thủy khí sát. Vô thủy khí sát là thứ độc hại cho con người, nó gieo tiếp lây cho gia cư ngày càng so sút, lui tốn dần.

2. Để đưa thủy khí sinh vào gia cư có nhiều phương pháp, theo lý thuyết dù thủy Có thể để cập đến một số phương pháp cụ thể theo quan niệm phong thủy, ví dụ:

- Gia trạch (đất nơi cất nhà) có được nguồn thủy sinh dồi dào từ tự nhiên hay từ nhân tạo do có hay ở gần các nguồn này. Ví dụ: Vũng, ao, hồ, đầm... nước sạch, ở gần những khu vực sông, suối, biển an toàn.

3. An toàn là thế nào?

An toàn là các nguồn nước, dòng nước sạch, chảy ôn hòa, không có khả năng gây sụt lún...

- Có nguồn thủy âm bình, nhưng không xây nhà ở trên các dòng sông ngầm, hay bọng nước ngầm...

Nguồn thủy âm có thể thấy trên thực địa như cây cối xanh tươi bốn mùa. Nhà phong thủy có nhiều phương pháp để xác định các nguồn thủy âm.

4. Dụ long vào gia cư

"Dụ long" là đưa thủy khí lành vào gia cư, ví dụ như xây dài phun nước, đào ao hợp phong thủy (nơi đào, xây không nên tùy tiện, sai quy tắc phong thủy).

Đặt các ống dẫn nước, vòi nước trong ngôi nhà ở đúng quy định theo phép phong thủy.

5. Trang trí các loại hình thủy động hay thủy hoạt hợp lý

Thủy động nhưng phải luôn giữ nước trong sạch. Phép thủy động có thể tạo bể non bộ, bể cá cảnh, bể thủy cảnh, vòi nước chảy trong nhà, trong vườn...

Những nguồn thủy sinh kế trên có thể phát sinh nguồn thủy khí sinh tác động đến trợ tài trong một già cư là do nhân tạo. Vì vậy cần triệt để tuân thủ phép phong thủy hợp lý. Nguồn thủy tạo không thể tùy tiện bố trí, đặt để ở bất cứ nơi nào có đất cho các kiểu "thủy trang trí" kể trên trong nhà, trong vườn hay trong sân.

Không nên chỉ vì thấy cái lợi của thủy khí mà bố trí sai quy cách, sai phép tắc phong thủy sẽ chẳng những không thành thủy trợ tài mà lại ánh hưởng xấu tới gia cư. Thủy khí vừa phải, giữ cho khí âm và khí dương trong gia cư luôn cân bằng là tiền đề cho mọi sự sinh sôi phát đạt của một ngôi nhà với giá tướng tốt.

Ví dụ: Ngay từ những năm 1870, kiến trúc sư Damier người Pháp thiết kế và chỉ đạo xây dựng nhà hát lớn ở Paris đã biết sử dụng các phép phong thủy "dẫn phong" để thiết kế cầu thang bộ của nhà hát và "dụ long" bằng xây một hầm nước rất lớn dưới nền nhà hát. Nhà hát lớn Paris đã rất phát đạt.

Qua tổng luận về các phép dẫn phong và các phép dụ thủy có thể vượng tài lộc với nhiều phương cách dựa vào thuật phong thủy nói chung chúng ta có thể vận dụng các phương cách phù hợp với từng gia cư, tùy vào khả năng và điều kiện của từng gia đình.

Không phải cứ tạo nhiều nguồn phong thì người nhà sẽ có nhiều sinh khí, hay gây nhiều nguồn thủy ngôi nhà sẽ có nhiều thủy khí sinh. Vì như thế gia cư sẽ gặp nhiều tài lộc. Đó là cách hiểu thái quá và không đúng lý thuyết phong thủy.

Trong tự nhiên, sự cân bằng "khí âm" và "khí dương" là sự cân bằng cho sự sống của

cá nhân và của muôn loài. Trong các tác động đến sự cân bằng âm dương ấy có phần đóng góp quan trọng của phong khí và thủy khí.

Vì lý do đó, việc tạo và giữ các nguồn sinh khí từ phong và thủy là điều vô cùng quan trọng đối với một ngôi nhà. Sự thái quá hay thiên lệch đối với cả hai loại khí này đều không tốt cho gia cư. Tác dụng trợ giúp sinh tài lộc sẽ không mấy hiệu quả...

Hơn nữa, nếu việc sử dụng không đúng các phép dẫn phong và các phép dụ thủy sẽ không chỉ không có tác dụng, mà còn ánh hưởng xấu đến gia tài đồng cỏ, của cải trong gia đình sẽ bị tiêu hao dần.

Chỉ cần một chiếc cầu thang sai phép phong thủy hay bố trí nhà tắm không đúng phép phong thủy, của cải trong nhà không sinh sôi, thậm chí của cải sẽ đội nón ra đi mà không hiểu nguyên nhân thực sự.

Chỉ cần đào một cái ao hay một cái giếng không đúng nơi trong gia trạch sẽ có thể gặp nhiều xui xẻo, họa tai đến với gia đình.

Nếu chỉ nói đến các nguồn sinh khí theo lý thuyết phong thủy mà không lưu ý đến các nguồn sát khí theo lý thuyết phong thủy cũng sẽ thiếu hẳn một tác nhân nguy hiểm khi bàn đến phong thủy trợ tài, phát lộc.

Bà chủ ý tạo nguồn sinh khí cho ngôi nhà, còn cần lưu ý ngăn chặn các nguồn sát khí có thể gây hại cho ngôi nhà. Nguồn sát khí có thể sinh ra ở ngay trong ngôi nhà hay ở bên ngoài ngôi nhà tác động vào.

Sinh khí và sát khí luôn song hành và tồn tại trong tự nhiên cũng như ở ngay trong một ngôi nhà có con người sinh sống. Vấn đề là cần làm thế nào để khắc phục và loại trừ sát khí càng nhiều càng tốt để khỏi ánh hưởng tới ngôi nhà, tới những con người đang sinh sống trong ngôi nhà ấy.

Trước khi bàn tới sát khí trong phong thủy trợ tài, hiểu rõ và phân biệt những khái niệm thường nói như già cư, già trạch, già tướng ngôi nhà.

III. CÁC KHÁI NIỆM CỤ THỂ LÀ

1. Khái niệm già trạch là nói đến đất ở của một gia đình. Cụ thể hơn là nền đất mà ở trên đó xây dựng ngôi nhà.

Một gia đình có một già trạch tốt sẽ là cơ sở để có thể có tài lộc. (Phần này sẽ được trình bày cụ thể ở các phần sau).

2. Già cư là khái niệm chỉ nơi cư trú của một gia đình. Nói đến già cư được hiểu là có con người sinh sống ở đó; cụ thể là trong một ngôi nhà, một căn hộ thậm chí một túp lều,

một hàng quán... Tóm lại là chỉ một nơi đang có con người cư ngụ (ở). Đó không phải là nơi (nhà, căn hộ...) bỏ không. Khi đề cập đến gia cư là đồng thời đã đề cập đến các con người của một gia đình đang ở.

3. Ngôi nhà, căn hộ là khái niệm về cấu trúc, hình hài thiết kế xây dựng, một nơi ở hàn hoi đúng nghĩa. Ở đó có đầy đủ sự bổ cục với các bộ phận, quy cách kiến trúc nhất định.

4. Gia tướng. Nói đến một ngôi nhà, theo quan niệm phong thủy, người ta nghĩ đến gia tướng một khái niệm phong thủy bao hàm nhiều vấn đề. Con người cũng như mọi loài vật thể trên trái đất đều có tướng hình. Vì vậy một ngôi nhà cũng có tướng hình.

Tướng hình là vẻ đẹp bên ngoài của muôn loài và vật thể. Một ngôi nhà cũng vậy, nó có hình hài dáng vẻ bên ngoài. Đó là khía cạnh đầu tiên để đưa đến khái niệm gia tướng.

Tuy nhiên gia tướng không chỉ có thể. Gia tướng còn có nhiều vấn đề. Vì khái niệm gia tướng là một phạm trù không chỉ có ý nghĩa kiến trúc mà còn cả nhiều điều trong lĩnh vực phong thủy và tâm linh. (Gia tướng sẽ được bàn đến ở phần sau).

IV. SÁT KHÍ VÀ CÁC HỆ LỰY CHO MỘT GIA CƯ NGÔI NHÀ VỚI Ý NGHĨA PHONG THỦY

1. Sát khí sinh ra từ phong và thủy theo lý thuyết phong thủy

Có nhiều nguồn sinh ra sát khí như từ phong (các loại thiên khí) và từ thủy (các nguồn thủy khí). Nên hiểu rằng sát khí không hoàn toàn là khí xấu, khí độc. Theo quan niệm phong thủy sát khí được hiểu là tác hại của khí ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Các khí lực do gây nên những thay đổi thực sự đối với một gia cư, chính xác hơn là những con người sống trong ngôi nhà. Gia cư tăng ấm nhiều sát khí là một gia cư không may mắn, thường có nhiều rủi ro, tai họa.

2. Sát khí bản chất thực là những động năng của luồng dịch chuyển khí.

Bão tạo ra khí lực ảo, theo lý thuyết phong thủy rất mạnh song không thể nhận biết bằng các giác quan. Không phải là lâm đỗ nhà, gãy cây mà ta thấy được ở con bão. Khí lực ảo tác động vào thân kinh con người. Khí lực sinh ra từ bão vừa mạnh, vừa hỗn loạn tác động đến sự mất cân bằng khí âm và khí dương trong môi trường tự nhiên ở nơi xảy ra bão. Và như thế con người sẽ bị ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và tinh thần. Đó là sát khí.

Cùng với ý nghĩa đó, những gia cư ở nơi có gió lồng hay luôn luôn có gió lồng cũng sẽ bị ảnh hưởng với kiểu như vậy do sát khí sinh ra từ gió mạnh.

3. Sát khí có khí lực phát sinh ra từ các nguồn khí độc, khí xấu

Khí lực phát sinh từ các loại khí này luôn nhiễu loạn, không ổn định do đó tác động không tốt tới sức khỏe và trí tuệ của con người.

4. Sát khí từ các nguồn thủy khi cũng vậy gọi là "thủy sát khí"

Thủy (nước) có thủy ẩn và thủy hiện, có thủy mạnh và thủy yếu, có thủy lớn và thủy nhỏ, có thủy sạch và thủy bẩn... Mỗi loại thủy ấy bao giờ cũng sinh ra thủy khí ở các mức độ và chủng loại khác nhau. Mức độ là mạnh, yếu. Chủng loại là sinh và sát. Thủy khí sinh hay thủy khí sát đều có hiệu quả tốt hay xấu được tạo nên từ khí lực.

5. Khí lực chính là bản chất phong thủy, là đối tượng của phong thủy nghiên cứu và ứng dụng

Đương nhiên hiểu được khí lực phải là người có ít nhiều kiến thức về phong thủy. Người bình thường chỉ hiểu theo cách nhận xét trực quan qua hậu quả các biểu hiện của phong (gió) và thủy (nước).

6. Hiệu dụng của sát khí không thể hiện tức thời.

Tác động lâu dài của khí lực dần dần được bộc lộ ra qua các biểu hiện may mắn, họa tai mà gia cư gánh chịu. Cụ thể là các cư dân sống trong ngôi nhà đó gánh chịu hoặc bị ảnh hưởng ít nhiều. Trong một gia cư, sát khí không tác hại đến mọi người thành viên như nhau. Người bị gánh chịu tai họa rủi ro nhiều; người chỉ bị ảnh hưởng ít. Đó còn bị hiệu ứng của mệnh số mỗi người. Một điều huyền bí của "thuyết định mệnh". Muốn đạt được hiệu quả của phong thủy vương tài về khía cạnh sát khí cần được xử lý theo các quy tắc của phép phong thủy.

7. Sát khí do phong có nguồn từ

- Các nguồn gió mạnh. Ví dụ: bão, ở nơi gió lồng thường xuyên, ở nơi có mửa gió

trường hàng năm.

- Các loại khí độc hại: Ví dụ các nơi phát sinh khí thải độc hại như nhà máy hóa chất, các nơi xử lý các loại chất thải độc hại, bể chứa lấp các loại..
- Các loại khí xấu gồm những khí có mùi xấu, sinh ra từ phản ứng các chất hữu cơ. Sát khí chứa các loại mùi, kể cả các mùi thơm, nhưng chỉ khi các khí này được tăng cường liên tục, thường xuyên ở mức độ đậm đặc. Khi đó nó sẽ tạo nên nguồn sát khí cho con người.
- Khi sinh ra từ nước thải. Khí từ nguồn nước thải là thứ khí hồn táp gồm nhiều loại khí độc hại, khí xấu. Các loại thủy khí này là loại thủy khí sát.

8. Thủy khí sát sinh ra từ các trạng thái của thủy

Thủy khí sát cũng được hình thành từ các trạng thái thủy hiện và thủy ẩn.

Đó là do vận tốc dịch chuyển nhanh với khối lượng lớn. Do vận tốc và do khối lượng mà nguồn thủy khí được phát sinh mạnh và khí lực từ nguồn thủy khí này không ổn định, có sức lan tỏa rộng. Song khí lực càng xa nguồn sinh ra sẽ càng giảm dần. Khi đó, khả năng làm nhiễm loạn không còn và nó không còn là sát khí mà là sinh khí. Điều này thể hiện ở lưu vực hai bờ một dòng chảy. Nhờ có sự tác động vòi hình của thủy khí sinh mà muôn loài sống trong các lưu vực của một dòng chảy lộ thiên hay dòng chảy ngầm dưới lòng đất đều được hưởng lợi từ nguồn thủy khí sinh mang lại. Đó là sự phồn thịnh trù phú của muôn loài sinh sống ở các khu vực này.

- Thủy khí sát sinh ra từ cách dòng ngầm chảy qua các vùng biến động địa chất đặc biệt như: núi lửa, các mỏ quặng...

- Thủy khí sát sinh ra khi các dòng nước ngầm chảy qua các luồng địa nhiệt cao.

Các nguồn địa nhiệt làm tăng nhiệt độ của nước. Do đó nguồn thủy khí được sinh ra càng mạnh. Khí lực lớn ảnh hưởng lớn.

- Thủy khí sinh ra từ các nguồn ngầm chảy qua các mỏ quặng là nguồn thủy khí sát. Bản chất của dạng thủy khí này là hồn táp, nhiễu loạn. Vô khí lực từ các nguồn thủy khí này không những chẳng giúp gì cho con người, mà nó còn có ảnh hưởng xấu cho các gia cư ở trên những vùng đất có nguồn nước ngầm này.

Về khía cạnh phong thủy, để có thể nhận biết được các dòng ngầm, các mạch ngầm thuộc loại kẽ trên cần có kiến thức "địa lý phong thủy". Song qua nhìn nhận cụ thể, người có thể nhận biết các dòng ngầm ở một khu mỏ qua các nơi có giếng khoan, giếng đào ở gần khu mỏ quặng.

Biết rằng thủy sát khí gây tác hại cho con người theo lý thuyết phong thủy, song trong thực tế do nhiều điều kiện khách quan cũng như các điều kiện chủ quan không cho phép người ta thực hiện theo ý muốn.

Tuy nhiên, để khắc chế các loại sát khí từ các nguồn phong và các nguồn thủy, lý thuyết phong thủy có các quy tắc và phương pháp áp dụng cho từng loại. Việc áp dụng các quy tắc, các phương pháp phong thủy để khắc phục, diệt trừ hay hạn chế các loại sát khí còn tùy thuộc vào thực tế của gia trạch, khả năng của từng gia đình mà vận dụng cho phù hợp nếu còn có thể.

Trong những trường hợp trầm trọng, bất khả kháng, biện pháp tốt nhất là rời bỏ nơi đó, ngôi nhà đó để bảo tồn lấy những lợi ích thiết thực hơn, quan trọng hơn.

V. CÁC QUY TẮC, GIẢI PHÁP CỦA PHÉP PHONG THỦY KHẮC CHẾ SÁT KHÍ

Một gia cư bao giờ cũng luôn phải đối mặt với một số loại sát khí. Tuy nhiên lượng khí lực của mỗi loại sát khí phát sinh trong ngôi nhà phải đạt đến một mức nhất định và tác động lâu dài mới xảy ra những hậu quả xấu cho con người sinh sống trong đó.

1. Quy tắc tránh sát khí từ quang cảnh môi trường

Sát khí từ phong hay từ thủy có thể sinh ra từ quang cảnh hay môi trường cần được khắc phục theo quy tắc phong thủy là:

- Không xây dựng ngôi nhà trên những vùng đất có mỏ quặng ở phía dưới.
- Không xây dựng nhà ở những khu vực trăng gió quanh năm.

Trong trường hợp không thể không xây dựng nhà ở các khu vực trăng gió thì giải pháp tốt theo phép phong thủy cần xây ngôi nhà với Huyền quan hay cửa lợn tránh hướng gió thổi thẳng vào nhà thường xuyên nhất.

Ví dụ: Cần tránh hướng gió Đông Bắc, hướng gió trùm vào mùa gió trường, hướng gió khô hanh (gió Lào).

Ví lệ thuộc theo hướng khí của gia chủ. Song nhất thiết Huyền quan hay cửa lợn cần tránh lịch hướng thổi thẳng của gió trong khoảng theo một "phương vị tam hợp hay lục hợp".

- Trường hợp không thể xử lý như trên được nữa có thể trồng hàng cây lớn chắn trước nhà cách 1 đến 5 mét.

- Trường hợp không thể trồng cây, có thể xây một bức bình phong bằng tường hoặc ở ngay trước huyền quan, hoặc ở sau Huyền quan (sau công vào sân) với tường hoa phân lối vào hình "chữ chi" (gáy khúc).
- Trường hợp ngôi nhà có Huyền quan và cửa lớn là một, có thể có một bức bình phong đặt sau cửa lớn hoặc treo trên cửa một "tiền thiên bát quái" (không phải hậu thiên bát quái).
- Hướng khí của ngôi nhà cần tránh đối diện các nơi thờ cúng công cống; tránh những nóc nhà hàng xóm đâm thẳng vào; tránh các cạnh nhà hàng xóm chĩa thẳng vào hướng khí (phía trước của ngôi nhà - mặt tiền), huyền quan.

2. Trường hợp không tránh được cần sử dụng một vài phép phong thủy sau:

Yêu cầu chủ nhà hàng xóm xây ở đầu chóp mái một bức hình vuông để che lấp đầu nhọn của hồi nhà đâm thẳng vào ngôi nhà mình.

- Trường hợp cạnh tường góc của nhà hàng xóm ở phía trước chĩa vào giữa một trước ngôi nhà sẽ dùng một gương phản gán vào khoảng tường phía trước ngôi nhà để phản chiếu lại. Thuật phong thủy còn nhiều phép khác chế khắc hoặc tránh né sát khí trong trường hợp sát khí phát sinh từ môi trường, từ quang cảnh xung quanh ngôi nhà tùy thuộc vào hiện trạng thực tế và điều kiện chủ quan.

3. Quy tắc và phép phong thủy khắc chế hoặc né tránh các loại sát khí sinh ra ngay trong ngôi nhà

Ví dụ như:

- Do bố trí không hợp lý khu nhà bếp, phòng bếp
- Do bố trí không hợp lý khu nuôi gia súc
- Do bố trí không hợp lý buồng vệ sinh, nhà vệ sinh
- Do bố trí không hợp lý phòng tắm, nhà tắm, cổng thoát nước...

Những nguyên nhân phát sinh sát khí gồm cả các nguồn thủy khí sát và các nguồn phong khí sát ngay trong ngôi nhà do cách bố trí các loại phòng, các khu, buồng kẽ trên cần được khảo sát thực địa, hiện trạng của ngôi nhà để sắp xếp, thay đổi, sửa chữa và bố trí lại cho hợp phép phong thủy với từng sai sót. Trong thực tế không phải ngôi nhà nào cũng phạm nhiều thiếu sót về bố trí các khu, phòng tạp dịch. Song chỉ cần bố trí sai một loại trong ngôi

nhà thì khí thủy sát hoặc tạo ra phong khí sát dẫn đến sẽ tác hại tới sự phát đạt về của cải, vật chất của gia đình và nội lực của các con người sống trong ngôi nhà ấy. Khi lực của hai loại sát khí trên trong một ngôi nhà thường ít được chú ý và chính vì thế mà những tung cảng bể tắc cứ diễn ra ngày càng nhiều dẫn trong gia đình mà không được để ý.





PHẦN II

MỐI TƯỞNG QUAN GIỮA PHONG THỦY VÀ CẤU TRÚC KIẾN TRÚC



CHƯƠNG 1

PHONG THỦY SINH TÀI, TRỢ LỘC VÀ CẤU TRÚC KIẾN TRÚC

I. QUAN NIỆM VỀ PHONG THỦY TỐT

1. Quan niệm của dân gian về tiêu chí miếng đất

Phải nói rằng, khi một gia đình nào muốn xây dựng một ngôi nhà, điều đầu tiên là tìm kiếm một nơi để xây dựng. Nơi xây dựng là một khoảng đất ở trong một môi trường nhất định tùy theo sở thích và điều kiện của mỗi gia đình.

Dù nơi xây dựng nhà ở nông thôn đồng quê hay vùng đồi núi, trong thành phố... người ta nghĩ đến đầu tiên là tìm nơi có môi trường, quang cảnh phù hợp, đẹp theo quan niệm và sở thích của ông chủ gia đình thường với quan niệm dân gian thực dụng. Người ta ít hoặc không xem xét tỉ mỉ khía cạnh phong thủy về nơi mình định xây nhà, về miếng đất sẽ xây một ngôi nhà ở trên đó. Phong thủy ở đó tốt hay xấu thường bị bỏ qua.

2. Quan niệm về thiết kế kiến trúc

Điều chủ ý thứ hai khi định xây dựng một ngôi nhà là thiết kế kiến trúc ra sao.

Thiết kế ngôi nhà lệ thuộc nhiều vấn đề, ví dụ như:

- Phụ thuộc miếng đất.
- Phụ thuộc vào khả năng kinh tế gia đình.
- Phụ thuộc vào luật lệ xã hội về xây dựng của khu vực.
- Phụ thuộc vào nguyên vật liệu có thể theo khả năng, và phụ thuộc vào ý định của ông chủ nhà...

Người thiết kế ngôi nhà luôn xuất phát từ các điều vira nêu ở trên để hình dung ra một thiết kế cấu trúc ngôi nhà phù hợp. Nhưng với hai vấn đề vừa nêu, sự mong muốn sâu xa nhất của chủ nhà luôn là trong ngôi nhà mới ấy, gia đình họ sẽ ăn nên làm ra. Ngôi nhà sẽ mang lại những điều may mắn, những niềm hạnh phúc, thành đạt.

3. Tầm quan trọng của phong thủy với cư gia

Hi người nghĩ rằng phong thủy với những quy tắc và yêu cầu chặt chẽ có tầm quan trọng đối với những điều mong ước của chủ nhà để có thể thành sự thật.

Muốn đạt được điều đó buộc phải nghỉ đến các phép phong thủy trợ tài. Có như vậy họ mới đạt được ước mơ.

II. PHONG THỦY VÀ CẤU TRÚC ÂM HƯỚNG TỐI TÀI LỘC

Phong thủy trợ tài để cập về phong thủy và cấu trúc kiến trúc của ngôi nhà, công trình qua bốn trường hợp cụ thể sau:

- Phong thủy tốt và cấu trúc tốt
- Phong thủy tốt và cấu trúc tồi
- Phong thủy xấu, cấu trúc tốt
- Phong thủy xấu, cấu trúc tồi

III. PHONG THỦY TỐT, CẤU TRÚC THIẾT KẾ TỐT, NỔ LỰC ĐƯỢC HỖ TRỢ TỐT VỚI TRƯỜNG HỢP PHONG THỦY TỐT, CẤU TRÚC THIẾT KẾ TỐT THÌ NỔ LỰC CỦA CÁC CƯ NHÂN SẼ ĐƯỢC HỖ TRỢ TỐT

1. Thế nào là có phong thủy tốt

Khái niệm phong thủy ở đây không phải là khái niệm phong thủy cơ bản đã trình bày ở phần trước. Đó là phong (là gió là khí). Thủy là nước và khí. Về bản chất phong thủy là "khí lực" một đổi tương ảo, siêu thực và huyền bí của lý thuyết phong thủy nghiên cứu và coi trọng ứng dụng.

Phong thủy trong phần này đương nhiên vẫn là những khái niệm của phong thủy cơ bản, song bằng cách nhìn thời đại, hiện thực cụ thể phong thủy gồm khái niệm môi trường phong

thủy và địa lý phong thủy

Từ xa xưa, nhất là ở Trung Hoa, người ta rất trân trọng thiên nhiên. Họ cho rằng "Thiên nhiên, nơi hội tụ của muôn loài sống trên trái đất và thiên Tân ở trên cao. Bởi vậy đất đai cần được quý trọng, cảnh vật sống núi non được lưu tâm, tôn trọng, địa hình thảo mộc phải được xem xét kỹ lưỡng khi có ý định xây dựng kiến trúc một công trình hay cả một làng, bản, một đô thị cắt trên vùng đất đó". Đó là nhận thức tổng quan của người xưa. Ngày nay, con người cũng vẫn phải quan tâm đặc biệt về địa lý và môi trường trong ý thức phong thủy chỉ đạo ngầm.

Theo lý thuyết phong thủy, các dòng nước chảy quanh có địa hình gọn sông, quang cảnh xanh tươi, không khí trong lành... đều là dấu hiệu có ảnh hưởng rất tốt tới sự sống của con người cũng như muôn loài sinh vật.

Một vùng đất, một khu đất như vậy là một vùng, một khu có phong thủy tốt.

Theo lý thuyết ngũ hành về địa hình, phong cảnh có những môi trường thuộc Hành tốt có những môi trường thuộc các Hành không thuận lợi cho việc này hoặc cho việc kia.

Một phong thủy tốt cho vượng tài, phát lộc là nơi theo lý thuyết phong thủy Ngũ hành, có môi trường thuộc hai Hành, đó là hành Hỏa và hành Thủy.

2. Phong thủy tốt cho vượng tài phát lộc ở môi trường thuộc hành Hỏa

Trước hết hiểu thế nào là một môi trường thuộc hành Hỏa. Hành Hỏa có bản chất là bốc, mạnh, nhanh, màu sắc rực rỡ (đỏ, vàng) tươi sáng... Từ bản chất và đặc trưng của Hành như vậy nên môi trường thuộc hành Hỏa có đặc trưng là nhọn, thẳng, cao, màu sắc tươi sáng...

Có thể nói đó là đặc trưng của khu vực thành thị có các công trình kiến trúc cao, với các tháp nhọn (nhà cao tầng, tháp chuông, điện, đài...). Như vậy quang cảnh chủ yếu là nhân tạo.

Trong tự nhiên môi trường thuộc hành Hỏa có đặc điểm là có các ngọn núi cao, điểm quanh khu đất bằng phẳng. Nhờ những ngọn núi làm thế ý độc và chắn giữ được các luồng sinh khí của vùng đất.

Những giá cùi ở trong môi trường thuộc hành Hỏa có khả năng phát tài và nhiều lộc đền. Theo quy tắc sinh khắc của thuyết ngũ hành, hành Hỏa sinh hành Thổ. Thổ là thứ dưỡng nuôi con người và muôn loài sinh vật. Câu "tối sinh, đất dưỡng" là với hàm ý như thế.

Ở môi trường thuộc hành Hỏa, đất (thổ) sẽ sinh sôi. Sinh sôi ở đây là sinh ra tiền bạc.

Nhà ở hay các công trình xây dựng khác ở trong vùng, khu có môi trường hành Hỏa là rất tốt.

Nói khác đi, môi trường thuộc hành Hỏa là một môi trường có phong thủy tốt để có điều kiện phát tài lộc, có thể nói là một môi trường lý tưởng.

3. Phong thủy tốt cho phát tài lộc là ở môi trường thuộc hành Thủy. Môi trường thuộc hành Thủy là thế nào?

Đó là một môi trường có đặc điểm như có nhiều nước (sông ngòi, hồ nước) trong vùng đất. Nghĩa là các vùng lưu vực của sông ngòi, khu đất có hồ nước đẹp... Nên lưu ý khái niệm "đẹp" khi đánh giá một phong cảnh, một địa hình.

Hành Thủy có tính chủ đạo là uyển chuyển, nhu động, mềm mại không bị bức bách, là nguồn sống với màu xanh, đen...

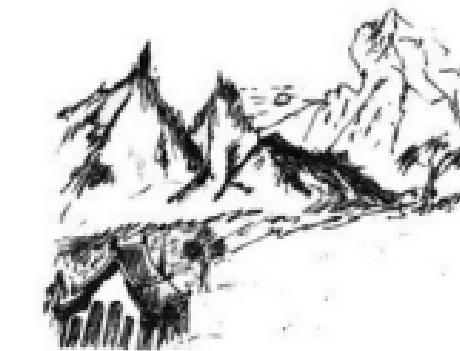
Trong môi trường hành Thủy cây cối phát triển, nhà cửa, các công trình xây dựng nhằm tạo với các dạng hình dị dạng, sắc màu xám, xanh, trắng.

Những gia cư ở trong môi trường thuộc hành Thủy có điều kiện phát triển tốt và lâu dài.

Với bản chất nuôi sống và dưỡng sinh, ý nghĩa hành Thủy trong quan niệm phong thủy là cơ sở của một nơi sinh sôi nảy nở tài lộc.

Vì vậy có thể nói, gia cư ở trong vùng đất như vậy là có phong thủy tốt lành, có cơ hội giàu có. Trong thực tế, những vùng đất có "long quần hổ tụ" là cả một vùng đất rộng lớn. Các cư gia ở vùng đất ấy đều được hưởng sinh khí. Đó là vùng đất có phong thủy rất tốt. Song khi lực không phân bổ đều, nơi gần sát các dòng sông hay gần núi đồi có khí lực mạnh, tuy có lợi cũng đồng thời tiềm ẩn sát khí. Những nơi quá xa các nguồn sinh khí tuy không gặp khí lực nhiều nhưng lại không có nguy cơ gặp sát khí. Những nơi không gần cũng không xa các nguồn sinh khí là tốt nhất. Ở vùng đất này, khí lực lúc nào cũng ổn định, ôn hòa. Đó là điều quý nhất của phong thủy.

Không phải cứ ở vùng có phong thủy tốt là cả vùng đó đều tốt như nhau. Một môi trường phong thủy thuộc một Hành tốt, theo lý thuyết phong thủy ngũ hành, là chỉ chung và rộng khắp một vùng. Trong một vùng lại có các điểm đất. Và đối với từng điểm đất có các nét phong thủy khu biệt. Phong thủy khu biệt của từng điểm đất bao gồm nhiều vấn đề riêng biệt. Và vì thế có gia cư thịnh vượng, có gia cư biến phát bình thường. Có gia cư rất phát lộc, có gia cư có tài sản vừa vừa bậc trung. Có gia cư dù ăn dù mặc. Song tất nhiên ở vùng đất có phong thủy tốt không có gia cư nghèo khó, bần cùng.



CHƯƠNG 2 ĐIỂM ĐẤT VÀ CÁC VĂN ĐỀ LIÊN QUAN



L. ĐIỂM ĐẤT CÓ PHONG THỦY PHÁT TÀI, VƯỢNG LỘC

Trong một vùng đất có phong thủy tốt nói chung, nhưng cấp độ tốt xấu khác nhau của từng điểm đất mới là quyết định kết quả tác động của phong thủy có được như ý muốn của con người.

1. Điểm đất cũng có môi trường riêng theo thuyết phong thủy ngũ hành

Theo lý thuyết phong thủy ngũ hành, có sự phân biệt các điểm đất theo môi trường ngũ Hành: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.

2. Điểm đất thuộc hành Thổ trong môi trường hành Hỏa là tốt nhất cho tài lộc vượng phát

Trong môi trường hành Hỏa những điểm đất thuộc hành thổ là được sinh, được hưởng khí lực công hưởng theo quy tắc sinh khắc của Ngũ hành.

Điểm đất thuộc môi trường hành Hỏa mà bản thân điểm đất lại thuộc hành Thổ. Thị điểm đất ấy có được hai nguồn khí lực bổ trợ.

Trong môi trường thuộc hành Hỏa, đất đai ở môi trường này ngày càng có giá trị (như đỗ trinh bày ở trên). Điểm đất thuộc hành Thổ sẽ có thêm sinh lực Ngũ hành trợ giúp.

- Điểm đất thuộc hành Thổ là điểm đất thế nào?

Điểm đất thuộc hành Thổ có đặc điểm bằng phẳng và là đất liền thổ (đất không do con người tạo nên bằng san lấp); không có chỗ cao, chỗ thấp; rất ít ao hồ, có cây lớn tán rộng, kiến trúc xung quanh có mái nhà bằng, hình dáng điểm đất vuông vắn, đều đặn.

Một điểm đất có một số nét đặc trưng nổi bật kể trên được đánh giá là một điểm đất thuộc hành Thổ theo lý thuyết phong thủy ngũ hành.

Gia cư ở điểm đất ấy có cửa ăn cửa để sẽ phù quý dân dã hoặc: đột biến tức thời.

3. Điểm đất thuộc hành Hỏa trong môi trường hành Hỏa

Điểm đất thuộc hành Hỏa trong môi trường hành Hỏa là điểm đất và môi trường đồng hành trong Ngũ hành.

Điểm đất và môi trường đồng Hành chỉ được hưởng sinh khí của môi trường mà không được hưởng khí lực công hưởng.

Gia cư ở Điểm đất này được phát tài tức tịnh tiến, không có sự đột biến bất thường.

- Phát tài đột biến bất thường là thế nào?

Trong thực tế có nhiều lý do. Ví dụ có môt đường phố mới chạy qua hay có xây dựng khu thương mại gần kề, trường học gần kề, được diễn bù giải tỏa... các lý do khác thuộc về đất đai, phong cảnh.

4. Điểm đất thuộc hành Hỏa là thế nào?

Điểm đất thuộc hành Hỏa là một điểm đất có một số đặc điểm nổi bật như sau:

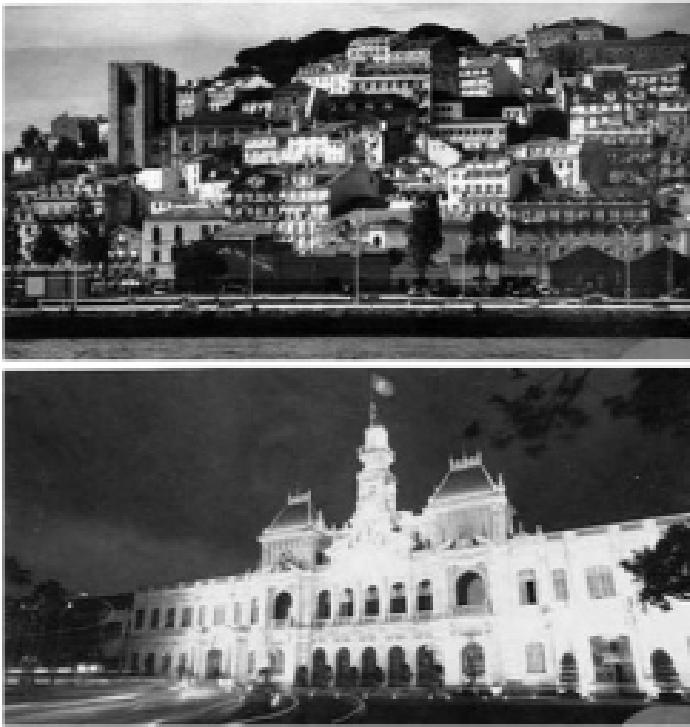
Nhìn chung là một điểm đất đã tương đối ổn định. Phần lớn các công trình kiến trúc đã định hình ở xung quanh điểm đất.

Các công trình kiến trúc ở xung quanh đều có dáng hình thuộc hành Hỏa.

- Đó là các kiến trúc có mái nhọn.
- Đó là các công trình có tháp cao vút.
- Đó là các khu nhà cao tầng chiếm đa số.
- Các công trình kiến trúc góc cạnh rõ ràng.
- Màu sắc chủ đạo là đỏ, vàng, sáng sủa.

Những đặc điểm hành Hỏa của điểm đất cũng là đặc điểm nổi bật của một môi trường thuộc hành Hỏa. Điểm đất thuộc hành Hỏa dễ dàng được nhận ra đối với bất cứ ai chỉ có một chút kiến thức về phong thủy ngũ hành cũng có thể nhận biết được.

Nhận biết một môi trường thuộc Hành nào trong Ngũ hành là tương đối khó đối với những ai không có kiến thức sâu rộng về phong thủy.



II. CẤU TRÚC KIẾN TRÚC TỐT TRONG MÔI TRƯỜNG PHONG THỦY CỦA ĐIỂM ĐẮT TỐT

Phần trước đã trình bày thể nào là phong thủy tốt cho phát tài, vượng lộc.

Phần này sẽ trình bày thể nào là cấu trúc kiến trúc tốt giúp vượng lộc, phát tài. Trong mục phong thủy tốt, cấu trúc tốt.

1. Hình dáng cấu trúc kiến trúc tốt

Theo quan niệm phong thủy, muốn nhà phong thủy để hỗ trợ phát tài, hưng thịnh cần có thêm cấu trúc kiến trúc đúng các quy tắc phong thủy. Đó gọi là cấu trúc kiến trúc của ngôi nhà, công trình được xem là tốt.

Một cấu trúc kiến trúc của ngôi nhà dù là cao, vừa, thấp hay nhà cao tầng cần có dáng hình bên ngoài phù hợp với Ngũ hành của ngôi trường.

Cụ thể ở môi trường thuộc hành Hỏa, cấu trúc dáng hình của công trình cần theo tinh chất của hành Hỏa hay hành Thổ.

- Theo hành Hỏa, dáng hình của công trình kiến trúc có mái nhọn với mái ngói màu đỏ.

Nếu công trình cao tầng cần tạo góc cạnh rõ ràng kèm theo tháp nhọn hoặc gần các phu kiện chống sét, bể nước có mái che hình chóp hay các trang trí thể hiện hình sắc nhọn.

- Theo hành Thổ, dáng hình công trình là hình vuông vứt với một mái bằng.

Mái nhà bằng phẳng là tinh chất thuộc hành Thổ; Cũng như vậy hình khối nhà phải vuông vứt.

Một công trình tuân thủ tinh chất thuộc hành Thổ sẽ được môi trường thuộc hành Hỏa bổ trợ sinh khí. Theo lý thuyết phong thủy ngũ hành, gia cư ở trong công trình này sẽ phát đạt tài lộc liên tục tổng đài cùng thời gian.

Nếu là một chung cư cao tầng, các căn hộ trong chung cư phù hợp hướng khí của chủ hộ cũng sẽ được hưởng khí lực phong thủy tốt.

Những căn hộ không phù hợp với hướng khí của chủ hộ sẽ không được hưởng trọn vẹn cải lợi mà phong thủy ngũ hành trong trường hợp này mang lại.

2. Trang trí cấu trúc bên ngoài của công trình

Đối với các cấu trúc trang trí bên ngoài công trình vẫn cần tuân theo lý thuyết phong thủy ngũ hành.

Nghĩa là nếu cấu trúc hình khối công trình theo tinh chất của hành Hỏa thì các trang trí cấu trúc bên ngoài ngôi nhà, công trình. Ví dụ: Ban công, hình trang trí cửa giả, hoa văn hoặc các hình đắp trang trí bên ngoài mặt tiền trên công trình cũng phải theo tinh chất của hành Hỏa.

Nếu hình thể công trình, ngôi nhà mang tinh chất hành Thổ thi nhất thiết các trang trí kiến trúc bên ngoài phải phù hợp hành của ngôi nhà, của công trình ấy.

Như vậy sự đồng điều giữa hình khối với trang trí ngoại thất của một công trình, ngôi nhà cũng có tính chất thuộc cùng một hành theo phong thủy ngũ hành sẽ có được một cấu trúc, kiến trúc tốt.

Ngược lại, sự cọc cách giữa hai vấn đề này, sẽ không còn ý nghĩa của phong thủy ngũ hành và đương nhiên chẳng giúp ích gì.

3. Cấu trúc kiến trúc tốt không chỉ ở bên ngoài ngôi nhà, công trình mà cả cấu trúc ở bên trong ngôi nhà, công trình cũng cần hợp với quy luật vận hành của khí mới toàn toàn tốt.

Khi được tạo điều kiện vận hành thuận lợi các luồng khí trong ngôi nhà, công trình sẽ đem khí lực đến cho ngôi nhà, công trình và tài lộc được sát khí có hại dễ dàng.

Đó là yếu tố hỗ trợ cho tài lộc tiến phát không ngừng. Những vấn đề thuộc cấu trúc bên trong ngôi nhà, công trình là cái cột, cầu thang sắp đặt bố trí các xà dầm...

Ví dụ:

Các cột chống đỡ các dầm xà có hình tròn hay hình vuông là cần phù hợp với ý đồ dẫn khí, khắc khí.

- Cột tròn làm cho mọi dòng sinh khí chuyển vận phân tán.
- Cột vuông để khắc chế các dòng sát khí.
- Cầu thang có hình xoay tròn, vòng, gấp khúc hay thẳng nối giữa các tầng với các ý đồ phong thủy dẫn khí và thoát khí.
- Cửa cầu thang cần bố trí ở hướng phù hợp để không phản lại ý nghĩa phong thủy "buốt khí, trôi tài" của cư gia, của các công trình của nơi buôn bán, thương mại...

Tóm lại, một già cư hay một công trình xây dựng phát tài, vượng lộc tuyệt hảo khi đạt được các yếu cầu sau:

- Phong thủy ngũ hành tốt của nơi công trình ngôi nhà đồng.
- Có cấu trúc kiến trúc ở cả trong và ngoại thất của ngôi nhà công trình đạt đúng các quy chuẩn phép tắc theo lý thuyết phong thủy phù hợp.

Như vậy với trường hợp có phong thủy điểm đắc tốt và cấu trúc kiến trúc tốt là sẽ đạt được cao nhất, mĩ mãn nhất cho phát tài, vượng lộc.

III. CÓ PHONG THỦY ĐIỂM ĐẮC TỐT NHƯNG CẤU TRÚC KHÔNG PHÙ HỢP, TÁC DỤNG TRỢ TÀI SẼ THẾ NÀO?

Về phong thủy tốt là thế nào đã được trình bày ở mục I. Vấn đề cần tìm sáng tỏ thế nào là một cấu trúc kiến trúc xấu theo lý thuyết phong thủy.

1. Cấu trúc kiến trúc xấu theo quan niệm phong thủy

Cấu trúc kiến trúc xấu là cấu trúc kiến trúc không đạt các yêu cầu quy tắc về lý thuyết phong thủy ngũ hành.

Không phù hợp lý thuyết phong thủy xảy ra có thể ở vấn đề ngoại hình của ngôi nhà công trình...

Ví dụ như:

Một công trình hay một ngôi nhà được xây dựng trong một môi trường thuộc tính chất của hành Mộc, hình khối của ngôi nhà, công trình lại thiên về tính chất của hành Kim. Theo quy tắc sinh khắc của thuyết Ngũ Hành, hành của hình khối ngôi nhà là Kim sẽ khắc hại hành của môi trường là không tốt (khắc ngược là xấu).

Trường hợp này, theo lý thuyết Ngũ Hành, là "con khắc cha". Đó là điều không nên.

Trong trường hợp, hình khối của ngôi nhà, của công trình mang tính chất của hành Thổ. Như vậy hành của ngôi nhà đối với hành Mộc của môi trường là khắc, tức là "cha khắc con".

Trường hợp này tuy thuận lợi trời, nhưng sinh khí bị triệt phá. Và như vậy tác dụng phong thủy hỗ trợ tài lộc không có ý nghĩa gì.

- Cấu trúc kiến trúc nội thất của ngôi nhà, công trình có tính chất của Hành khắc Hành của môi trường hoặc hành của môi trường khắc Hành nội thất của ngôi nhà, công trình thể hiện đều không có giá trị phong thủy trợ tài.

Như vậy trong trường hợp này, tác dụng phong thủy tốt nhưng cấu trúc kiến trúc không phù hợp thì tác dụng phong thủy không có hiệu quả với sự phát tài vượng lộc của già cư hay của một công trình.

Tại sao lại không có sự hỗ trợ của phong thủy trong trường hợp có phong thủy của điểm đắc tốt nhưng cấu trúc kiến trúc không hợp. Hỗ trợ của phong thủy là các sinh khí không có, hay sự vận hành của các dòng sinh khí không thuận. Vì chúng bị triệt phâ lẩn nhau, hoặc sự vận hành của chúng bị cản trở... Tất cả dẫn đến không còn khí lực để trợ giúp các cư nhân sống trong gia đình đó. Nội lực của các cư nhân không được tăng lên sẽ không có được năng

lực cần thiết trong làm ăn sinh tài, thành đạt.

Đó là sức động huyền bí của phong thủy. Thực ra không phải là khó hiểu về phép phong thủy. Bởi vì phong thủy địa lý môi trường là một khái niệm đã quen thuộc với con người hiện tại.

3. Phong thủy gần với môi trường (geomancy - the science of winds and waters - with environmentation) tạo thuận lợi cho nhận thức dễ dàng về khái niệm phong thủy đơn thuần. Trong nghĩa ẩn, phong thủy và địa lý là theo nghĩa rộng. Bởi vậy, người ta đều nghĩ tới khái niệm phong thủy địa lý để xem phong thủy không phải là lĩnh vực gì quá huyền ảo, quá kỳ bí, quá khó nhận thức và khó áp dụng. Phong thủy không còn là lĩnh vực chỉ để dành cho các nhà phong thủy hay các thầy địa lý (feng shui and the mystic master).

IV. PHONG THỦY CỦA ĐIỂM ĐẤT XẤU NHƯNG CẤU TRÚC, KIẾN TRÚC TỐT

1. Thể nào là ngôi nhà, công trình có cấu trúc kiến trúc tốt.

Có thể tóm tắt rằng một ngôi nhà, một công trình có cấu trúc kiến trúc tốt là một cấu trúc phù hợp Ngũ hành.

Cấu trúc kiến trúc của công trình có tính chất đồng Hành với Hành mà môi trường thể hiện, hoặc được Hành của môi trường sinh theo quy tắc sinh khắc của thuyết Ngũ hành.

Các trường hợp môi trường có Hành khác, hay Hành của cấu trúc kiến trúc công trình khác lại Hành của môi trường đều không tốt, theo lý thuyết phong thủy ngũ hành.

Vấn đề ở trường hợp thứ hai là phong thủy của điểm đất xấu. Nếu như vậy tác dụng sẽ thế nào đối với gia cư trong vấn đề tài lộc.

Phong thủy của điểm đất xấu ngôi nhà là quan trọng nhất. Như đã trình bày ở phần trước thể nào là một môi trường có phong thủy tốt. Vấn đề cần làm rõ phong thủy xấu là thể nào?

2. Phong thủy môi trường xấu

Trong vấn đề này xảy ra hai khía cạnh cần được làm rõ. Đó là:

- Một môi trường phong thủy không tốt cho tất cả.
- Một môi trường phong thủy không tốt cho trường hợp gần với cấu trúc kiến trúc của

một ngôi nhà hay một công trình được xây dựng trong môi trường phong áy.

3. Một môi trường phong thủy không tốt cho tất cả theo lý thuyết phong thủy và cả dưới góc độ khoa học.

Nhìn ở góc độ phong thủy, hay ở góc độ khoa học, một môi trường không tốt thể hiện rất cụ thể, rất rõ ràng.

Dưới góc độ khoa học, người nào cũng có thể nhận biết được thể nào là một môi trường không tốt do sự sống hay cho gia cư ở trong một môi trường như thế.

Có môi trường vô cùng độc hại. Ví dụ một môi trường nhiễm phóng xạ, một môi trường có đầy độc tố trong đất, trong nước, trong không khí v.v...

Những môi trường như thế không thể gọi là một môi trường cho sự sống. Như vậy con người không thể sống trong môi trường đó và lâu dần sẽ không còn tồn tại.

Những môi trường trong dân gian thường gọi là "Chỗ ăn đê, già ăn sói" những nơi đất đai khô cằn, hiểm nước, những nơi quanh năm, bốn mùa băng giá hay nòng n(STD), những nơi gọi là "rừng thiêng, nước độc", "lâm trường, ác thú quản tự" v.v...

Một môi trường có những vấn đề nêu trên không thể gọi là tốt cho một gia cư...

Như vậy chỉ dưới góc độ khoa học hiện thực, người ta đã có thể kết luận ngay được rằng: đó là một môi trường nguy hiểm hay đó là một môi trường không tốt.

Dưới cách nhìn của lý thuyết phong thủy thể nào là một môi trường phong thủy xấu.

Cách để cập đến môi trường trường phong thủy xấu của lý thuyết phong thủy là một môi trường phong thủy sản sinh ra toàn sát khí hay da phản là sát khí.

Đương nhiên, lý thuyết phong thủy đánh giá mọi hiện tượng đều quy nạp vào khí: Sát khí và sinh khí. Sự tác dụng đến con người; đến gia cư là khí lực. Khí lực là sự thể hiện của cả sát khí và của cả sinh khí thành kết quả cụ thể bằng thực tế.

Sát khí có khí lực sát. Sinh khí có khí lực sinh. Khí lực là biểu lộ bản chất phong thủy của các loại khí phong thủy.

Điều hiển nhiên, sinh khí hay sát khí là thứ vô hình, huyền ảo nhưng đều xuất phát từ các tác nhân được nhận biết bằng các giác quan của con người. Sát khí hay sinh khí không thể có từ thứ hư vô nào đó mà lại có thể gây ra được hiệu dụng thực tế.

Đánh giá về sinh khí hay sát khí, nhà phong thủy hay thầy địa lý phải nhìn vào quang cảnh và các thực thể hiện có tại một môi trường.

Sự khảo sát thực địa tinh, cụ thể để kết luận có sự hiện diện của các nguồn sinh khí và sát khí thể nào ở một môi trường.

Khi đánh giá nguồn sát khí là chủ đạo, môi trường sẽ được gọi là có phong thủy xấu.

Như vậy trong trường hợp được coi là phong thủy xấu mặc dù cấu trúc kiến trúc của ngôi nhà, công trình được đánh giá là tốt sẽ không thể đem lại sự trợ giúp gì cho cư nhân ở ngôi nhà đó hay công trình đó.

Và như vậy, không thể có sự phát tài vượng tài được. Phong thủy và môi trường gắn kết thành lý thuyết phong thủy môi trường để giải đáp các hiện tượng kỳ ảo của phong thủy trợ tài.

Nhận thức này là hiện thực mà không phải là huyền hoặc phi thực tế.

V. PHONG THỦY CỦA ĐIỂM ĐẤT XẤU, CẤU TRÚC KIẾN TRÚC TỐT HIỆU QUẢ THỂ NÀO?

Như ở các phần trước, một phong thủy tốt là thế nào, một phong thủy xấu ra sao và một cấu trúc tốt, một cấu trúc kiến trúc tồi đều đã được trình bày và lý giải tác dụng của chúng đến hỗ trợ phát tài hung lộc.

Vậy trong trường hợp một ngôi nhà có cấu trúc kiến trúc tồi lại được xây dựng ở một môi trường phong thủy xấu thì sẽ ra sao?

1. Ngôi nhà hay một công trình được xây dựng ở một điểm đất có môi trường phong thủy xấu

Có thể kết luận ngay rằng một gia cư như vậy sẽ không có, hoặc ít có tác dụng trợ giúp của phong thủy cho phát triển tài lộc.

Bởi vì, những con người sống trong một môi trường phong thủy xấu như vậy thì:

- Hoặc sẽ không tồn tại lâu dài nói gì đến việc phát tài lộc.
- Hoặc sẽ suy kiệt nội lực ý chí, sức khỏe, cuộc sống có muôn vàn khó khăn vất chật để sống, nói gì đến tài phát, hung lộc.
- Một công trình gì đó được xây dựng trong một môi trường phong thủy xấu cũng sẽ không tồn tại, nói gì đến phát triển.

2. Một ngôi nhà có cấu trúc kiến trúc tồi lại xây trong một môi trường phong thủy xấu sẽ ra sao

Có thể kết luận ngay, một ngôi nhà hay một công trình có cấu trúc kiến trúc tồi sẽ không giúp ích được nhiều cho khí lực giúp phát tài, vượng tài.

Trong thực tế, cấu trúc kiến trúc gọi là tồi theo lý thuyết phong thủy nói chung và theo lý thuyết phong thủy ngũ hành nói riêng.

Tính khu biệt của phong thủy ngũ hành là chỉ sự liên quan tới Hành của môi trường phong thủy với Hành của cấu trúc kiến trúc.

Nếu không có sự phù hợp quy tắc sinh khắc của thuyết Ngũ hành giữa môi trường và cấu trúc kiến trúc của ngôi nhà sẽ không có được sinh khí công hưởng giúp phát tài.

Và như vậy, theo lý thuyết phong thủy ngũ hành, là một cấu trúc kiến trúc.

3. Dưới góc độ kiến trúc một ngôi nhà hay một công trình được đánh giá:

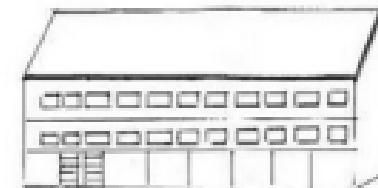
- Là hợp quy chuẩn hay không hợp quy chuẩn
- Là vững chãi hay không vững chãi
- Là hợp lý hay không hợp lý
- Là một kiến trúc đẹp hay không đẹp

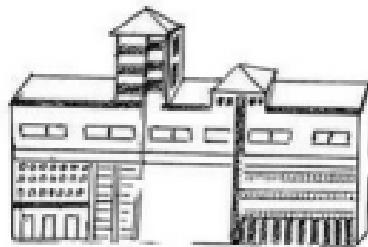
Người ta kết luận là một ngôi nhà, một công trình đảm bảo tính kỹ thuật và tính mỹ thuật.

4. Dưới góc độ phong thủy ngũ hành:

Nhà phong thủy kết luận một ngôi nhà, một công trình có cấu trúc kiến trúc tồi khi không có sự hòa hợp tương sinh về Hành giữa điểm đất và hình khối, nội ngoại thất kiến trúc, và đó chính là nỗi đe dọa phong thủy trợ tài, phát lộc.

5. Ví dụ về thay đổi cấu trúc kiến trúc phù hợp với điểm đất để đạt yêu cầu trợ tài, phát lộc.





PHẦN III

TRƯỜNG KHÍ VÀ HƯỚNG KHÍ TRONG PHONG THỦY TRỢ GIÚP SỰ HƯNG THỊNH TÀI LỘC



CHƯƠNG 1

TRƯỜNG KHÍ LÀ KHAI NIỆM MỞ RỘNG KHÍ PHONG THỦY

I. NHẬN THỨC VỀ KHÍ PHONG THỦY

Ở các phần trước đã trình bày các dạng khác biệt về khí trong lý thuyết phong thủy. Dù là phong (giò) hay thủy (nước), trong phong thủy thuyết (kham du hay Geomancy), đối tượng nghiên cứu ứng dụng, hiệu ứng và tác dụng đều là khí; Sinh khí và sát khí. Một khai niệm tuy huyền ảo, khó hiểu, nhưng không huyền bí, không có tính tinh siêu thực mà kết quả của thử gọi là khí lực của sinh khí và sát khí là hết sức cụ thể và mang tính thực tiễn.

1. Nhận thức về khí lực

Nếu khí lực không mang tính thực tiễn thì phong thủy không thể tồn tại hàng nghìn năm cho đến ngày nay.

Thuật phong thủy ở phương Đông hay the Geomancy ở phương Tây, dù là với khai niệm cổ xưa "kham du" hay hiện đại là Environnementation thì phong thủy vẫn có chung một khai niệm là một lĩnh vực nghiên cứu về khí, đất và nước. Về khí, khai niệm của từ khí này là một phạm trù và có nội hàm rất rộng. Trong phạm trù đó có khai niệm "trường khí". Trường khí ở trong một nguyên, một vận thuộc Tam nguyên cử vận (3 nguyên, 9 vận với 180 năm là một đại nguyên).

2. Trường khí là gì?

Trường khí là một thuật ngữ có khai niệm chỉ phạm vi tác dụng của tổng khí lực của thiên khí và địa khí có ảnh hưởng đến tự nhiên trên trái đất trong một thời gian dài ở một khu

vực nhất định. "Trường khí" có phạm vi ảnh hưởng trên bề mặt của trái đất trong một giai đoạn thời gian và thay đổi địa điểm.

Tức là "trường khí" mang tính không gian và thời gian.

3. Tính không gian

"Trường khí có thể ảnh hưởng lưu động trên toàn quả địa cầu; không loại từ một lục địa nào hay một khu vực nào, một vùng nào.

4. Tính thời gian

"Trường khí thay đổi phương tài đồng chủ đạo cứ 20 năm, có 24 lần thay đổi phương vị Trường khí ảnh hưởng.

Như vậy có thể nói phong thủy luôn trong trạng thái động. Trạng thái động không chỉ trong các phạm vi khu biệt như: phong thủy địa lý, phong thủy Ngũ hành, phong thủy môi trường mà ngay trong "Trường khí địa cầu" cũng luôn thay đổi.

III. NHẬN THỨC CỦA NGƯỜI Xưa VỀ TRƯỜNG KHÍ TRONG KIẾN THIẾT XÂY DỰNG

Ngày xưa Trường khí chỉ được lưu tâm khi cần xây dựng, quy hoạch những công trình lớn. Ví dụ quy hoạch xây dựng một thành phố, một cung điện, một dinh thự v.v...

Lý Thuyết phong thuỷ trong xây dựng kiến thiết được người xưa hết sức chú ý, đặc biệt là "Trường khí địa cầu" khi tiến hành xây dựng một công trình với quy mô to lớn, phạm vi rộng.

1. Áp dụng Trường khí của người xưa

Người xưa nhận thức rằng xây dựng một công trình nhất thiết phải tuân thủ Trường khí chủ đạo trong giai đoạn hiện hữu. Công trình xây dựng sẽ hấp thu được khí lực to lớn của Trường khí.

Nhờ khí lực của Trường khí đã hấp thu được ngay từ khi xây dựng công trình, công trình sẽ được trường tồn cùng thời gian dài. Vì những chủ nhân của các công trình đó sẽ được hưởng mọi điều quý giá của trời đất ban tặng.

Ví dụ ở Trung Hoa xưa (Trung Quốc ngày nay) các thời trước và sau thời nhà Hán, các

đô thị cổ đều được quy hoạch theo hình vuông. Trong hình vuông ấy, nơi có khí lực của "Trường khí tuế vận" (Trường khí của vận) mạnh nhất là nơi sẽ được sử dụng để xây cung điện (nơi vua ở).

Các đô thị cổ được quy hoạch theo dạng của hình vuông và phân chia các lộ cung giao nhau như một bàn cờ. Vuông là tượng trưng cho đất. Các đường lộ chính được sắp đặt theo hướng Đông-Tây và Nam-Bắc là theo các phương dịch chuyển của Trường khí và các sinh khí nội tại.

Cung điện của nhà vua ở nơi cao nhất và nằm trên trục Bắc-Nam.

Không riêng gì ở phương Đông nhận thức về Trường khí, mà ở phương Tây các nhà kiến trúc cũng nhận thức rất rõ về tác dụng của "Trường khí địa cầu" để xếp đặt tại các công trình kiến trúc khi quy hoạch theo một trục chính. Ví dụ: Rouen, Pháp vào thế kỷ 10, đã được xây dựng theo quy hoạch đường bến cảng với trục đường chính chạy song song với dòng sông Seine; ở Pháp có trục thép Etten - Khải Hoàn Môn. Cách quy hoạch xây dựng này phù hợp phong thuỷ và trường khí vào thời bấy giờ.

So sánh các sơ đồ đô thị hay thành đô ở Trung hoa qua các triều đại, ví dụ: Thành Tràng An đời Đường và thành Lạc Dương đều thấy nằm trên trục Bắc-Nam. Và cung điện nằm ở sát phuong Bắc thành, nơi "Trường khí tuế Nguyên" đang hiện hữu. Cảng vào thành ở sát tường phía Nam thành để dòng sông Lạc thủy ở đây mang sinh khí tràn vào toàn thành.

Đến triều đại nhà Nguyên, cung điện lại được xây dựng ở sát phía Nam thành Kinh đô, ở nơi đang có "Trường khí địa cầu" rung động mạnh nhất. Nghĩa là khu vực đây sinh khí do Trường khí tuế Nguyên (trường khí của nguyên hiện hữu) đang ở phía Nam v.v...

Từ các khảo sát sơ đồ của các thành cổ cho thấy, cung điện của vua chúa các triều đại luôn được xây dựng theo các vị trí có "Trường khí tuế Nguyên và tuế Văn" đang hiện hữu. Tức là ở các vị trí có đầy sinh khí nhất.

Qua đó, chúng ta nhận Trường khí dịch chuyển. Sự biến đổi phong thuỷ là một thực tế không thể bác bỏ. Nó đã được các nhà phong thuỷ cổ đại cũng như các nhà phong thuỷ hiện đại nhận thức và ứng dụng vào thực tế đời sống để có thể thu hưởng được các nguồn khí lực của trời đất dành cho loài người.

2. Nhận thức về ứng dụng Trường khí

Qua thực tế quy hoạch của các kinh đô cổ, cung điện cổ đã chứng minh việc ứng dụng Trường khí của cổ nhân trong xây dựng, nhất là xây dựng quy hoạch những công trình to lớn, trọng yếu của quốc gia.

Đó là quy hoạch kinh đô, các đô thị, đặc biệt là vị trí đặt các cung điện, đền dài, dinh thự đều dựa vào sự biến động của "Trường khí địa cầu". Trường khí thay đổi, việc xây dựng mới các công trình to lớn đều cần lưu tâm tới khu vực mà Trường khí tuỷ Nguyên hay Trường khí tuỷ Văn đang hồi tụ. Nhà phong thủy không thể không lén tiếng để tư vấn cho các nhà lãnh đạo và các nhà xây dựng.

Vận dụng kiến thức phong thủy về trường khí nhằm đạt được lợi ích mà các nguồn khí lực của tự nhiên của vũ trụ, của quả đất đem lại.

Những khái niệm trường khí, sinh khí, khí lực không phải là những vấn đề thuộc lĩnh vực tâm linh thuần túy mà các khái niệm ấy có ẩn chứa ý nghĩa khoa học bởi nó có bản chất khoa học.

3. Khoa học nhận thức Trường khí

Khoa học ngày nay đã có những máy móc trắc nghiệm mặc dù chưa thể trắc nghiệm được tất cả các dạng khí theo Lý Thuyết phong thủy ngoài việc đã xác nhận được sự rung động của nguồn địa khí tại một khu đất, điểm đất bằng các máy móc công cụ chuyên dùng.

Như vậy khi phong thủy là một đối tượng được soi sáng bằng khoa học thực nghiệm và được ứng dụng vào xây dựng kiến trúc một cách có ý thức, chủ động. Không nên nghĩ ngờ tính hiệu quả của phong thủy và ứng dụng nó một cách vô thức không có một chủ đích nhất định.

4. Một vài ví dụ vận dụng và ứng dụng Trường khí của cổ nhân.

- * Thành cổ Tràng An dưới đồi nhà Đường Trung Hoa.
- Cung điện nằm trên trục Bắc-Nam, nằm ở sải phía Bắc thành, tọa Bắc hướng Nam.



* Thành Lạc Dương, đời Ngụy

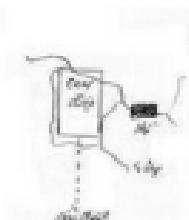
- Cung điện nằm trên trục Bắc-Nam, nằm ở một phần ba thành phía Bắc, tọa Bắc hướng Nam.

- Thành ở phía Bắc sông Lạc Thuỷ chảy theo hướng Tây-Đông.



* Kinh thành nhà Nguyên.

- Cung điện nằm sát phía Nam thành theo trục Bắc - Nam nối tụ của trường khí tuỷ thời mạnh nhất vào khi khởi công xây cung điện.



III. KHAI NIỆM NGUYÊN VÀ VẬN TRONG "TAM NGUYÊN CỦA VẬN"

Muốn vận dụng và ứng dụng Trường khí trong xây dựng, mong đem lại sự hung vượng tài lộc, danh vọng cần hiểu qua khái niệm về Nguyên và Vận để vận dụng được Trường khí vào xây dựng kiến trúc một cách hợp lý.

1. Nguyên là gì?

Nguyên là một bộ phận trong khái niệm một Đại nguyên gồm "Tam Nguyên Cửu Vận" (ba nguyên, chín vận), một cách phân đoạn thời lịch của Trung Hoa. Vậy Tam nguyên là thế nào và Cửu vận nghĩa là gì?

2. Tam nguyên cửu vận một loại thời lịch cổ Trung Hoa

Người Trung Quốc cổ đại (Trung Hoa) có nhiều kiến thức về thời lịch. Trong những thời lịch mà người Trung Quốc cổ đại thường dùng trong cuộc sống có Tam nguyên cửu vận.

"Tam nguyên cửu vận" đã bắt đầu được tính từ đời Hoàng đế (Hiến Viễn) và triều đại Nhà Hậu ở Trung Hoa.

Trở về xa xưa, trước khi tìm hiểu về Tam nguyên cửu vận nên biết rằng:

Quy tắc làm lịch của Nhà Hậu cho đến ngày nay vẫn còn được sử dụng ở Trung Quốc và nhiều nước phương Đông. Quy tắc làm lịch "can chi" tiếp sau phối hợp lại thành 60 hoa giáp Tý. Sau một thời gian dài, người Trung Hoa lại phát minh ra cách tính "Tam nguyên cửu vận".

từ thời Hoàng đế (2879 trước Công nguyên).

Như vậy tính từ đó đến nay cách tính Nguyên và Vận đã hơn 4000 năm; người ta sử dụng cách tính Tam nguyên cùu vận nên kể từ Hoàng đế (Hiển Viễn) đến nay đang ở hoa giáp Tý thứ 78 x 60 năm đã là 4680 năm.

3. Cách tính Tam nguyên

Một hoa giáp Tý là một Nguyên. Mỗi Nguyên là 60 năm. Đầu tiên hoa giáp thứ nhất là Thương nguyên. Hoa giáp thứ hai là Trung nguyên. Hoa giáp thứ ba là Hạ nguyên. Tam nguyên có 180 năm. Hết 180 năm lại tính theo chu kỳ như vậy với một Đại nguyên mới gồm Tam nguyên mới khác. Mỗi nguyên chia ra 3 vận. Cụ thể:

180 năm chia theo 9 cung của bát quái gọi là 9 vận thể quái cung. Mỗi cung quản 20 năm. Cụ thể: 1: cung Khảm; 2: cung Khôn; 3: cung Chấn; 4: cung Tốn; 5: cung Giả; 6: cung Càn; 7: cung Đoài; 8: cung Cấn và 9 cung Ly. Hết một vòng 9 cung lại lặp lại.

Vòng Thương nguyên hiện đại ngày nay bắt đầu từ năm Giáp Tý 1864. Vậy 60 năm bắt đầu Hạ nguyên hiện tại kể từ năm 1984 và sẽ kết thúc Tam nguyên này vào năm 2043.

Tam nguyên cùu vận đương đại được tính cụ thể như sau:

Thượng nguyên

1. Ở cung Khảm: Từ năm 1864 - 1883
2. Ở cung Khôn: Từ năm 1884 - 1903
3. Ở cung Chấn: Từ năm 1904 - 1923

Trung nguyên

4. Ở cung Tốn: Từ năm 1924 - 1943
5. Ở cung Giả: Từ năm 1944 - 1963
6. Ở cung Kiển: Từ năm 1964 - 1983

Hạ nguyên

7. Ở cung Đoài: Từ năm 1984 - 2003

8. Ở cung Cần: Từ năm 2004 - 2024

9. Ở cung Ly: Từ năm 2024 - 2043

Theo cách tính "Tam nguyên cùu vận, tác phẩm này được viết vào cung thứ 8 - cung Cần của Hạ nguyên, tức ở vào Hạ nguyên bát vận.

Theo cách hiểu của cổ nhân Trung Hoa, mỗi vòng Tam nguyên cùu vận hàm chứa những vận thể khác nhau của Thiên, Địa, Nhân (vũ trụ, quả đất và con người). Mỗi nguyên có 3 vận thể khác nhau. Vận ở đây là thời vận của vũ trụ, của trái đất và của loài người.

Các học giả nghiên cứu các phương pháp dự đoán thường căn cứ tính chất bát quái của từng cung trong Dịch lý để dự đoán trước những hiện tượng, sự kiện v.v... đặc trưng, quan trọng, nổi bật nhất của tự nhiên, của quả đất và của xã hội loài người. Đồng thời, các nhà phong thủy có thể dự đoán vận hành của trường khí trong Thiên địa hiện đang ở đâu.

Ví dụ: Chuyên gia về dự đoán học đã nhận định rằng ở Thời vận của Hạ nguyên này (ở cung Đoài 1984 - 2003) là thời vận của y bác, khí công và những công năng đặc biệt của con người được phát triển mạnh.

Như vậy cùng với các thời vận của cung thứ 8, cung Cần, và cung thứ 9, cung Ly và cung thứ nhất (1), cung Khảm (vòng Đại nguyên mới) tức từ năm 1984 kéo dài tới 2063 là thời vận của các vận thể thuộc lĩnh vực tâm linh, là thời kỳ thuật số, dự đoán tinh hành v.v...

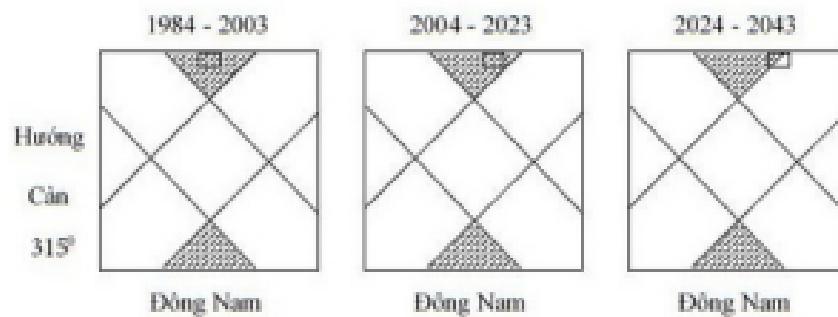
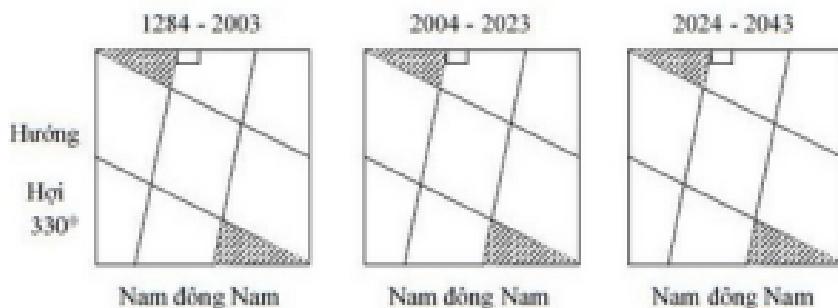
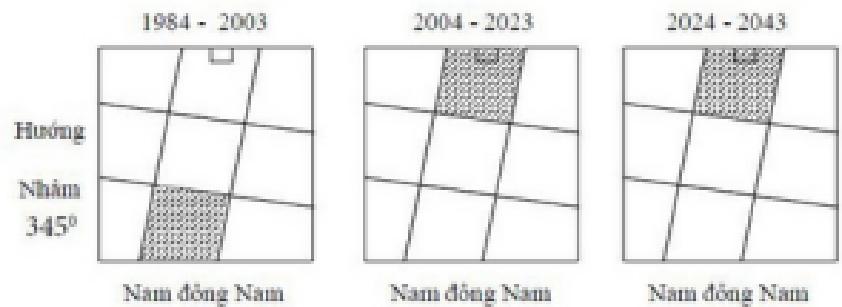
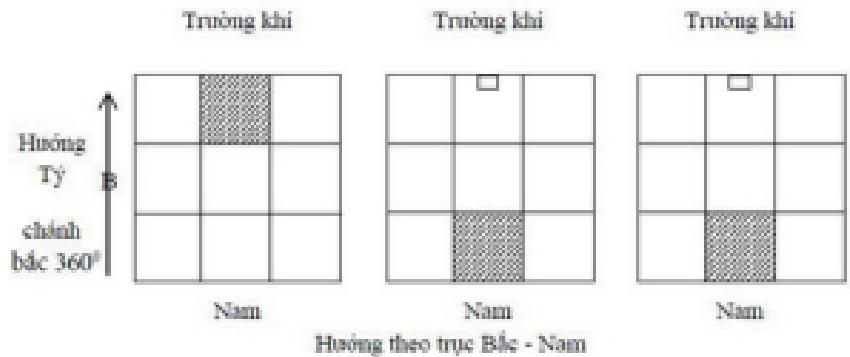
4. Trong Tam nguyên cận đại này, Trường khí vận hành thế nào?

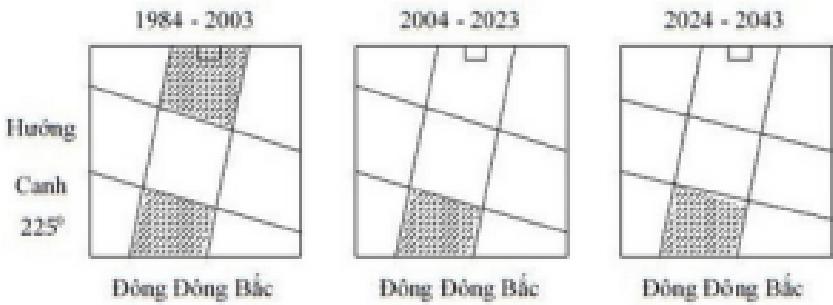
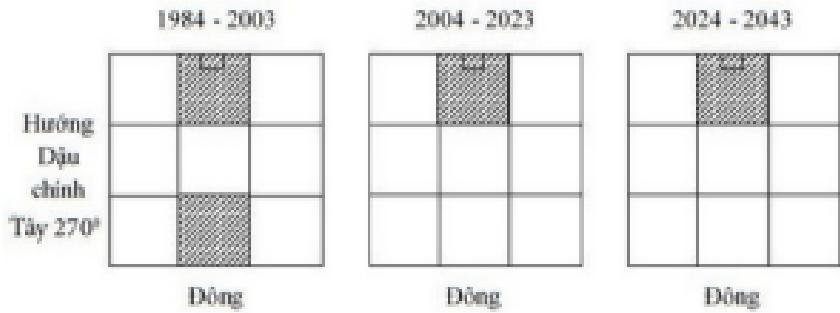
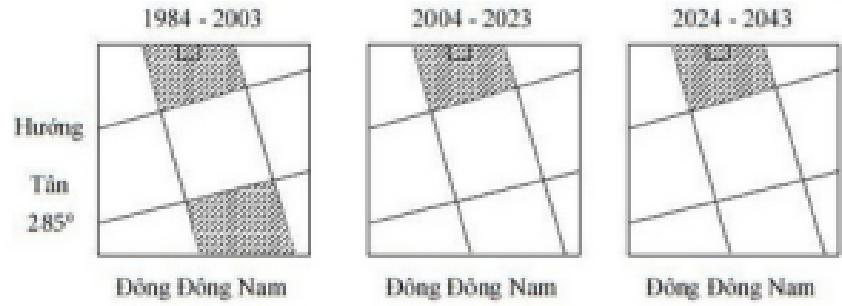
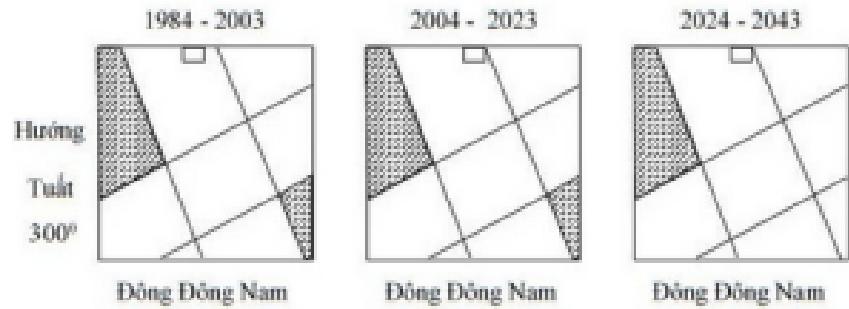
Cụ thể là các vùng tụ của trường khí trong Hạ nguyên cận đại theo vận hành của từng vận.

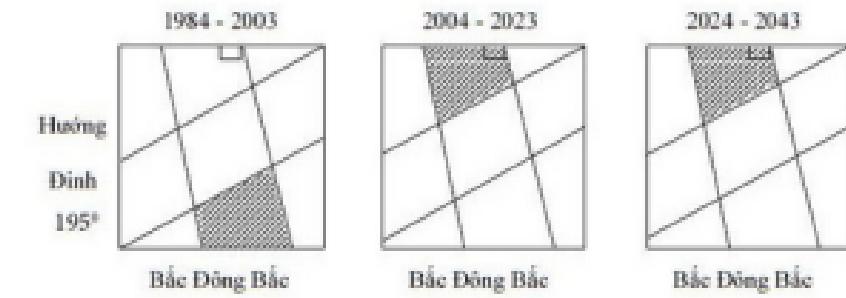
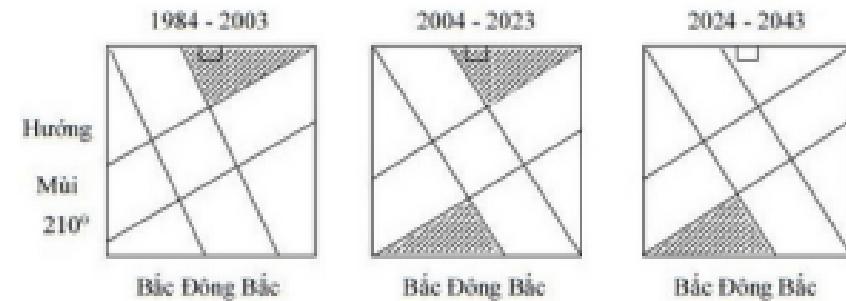
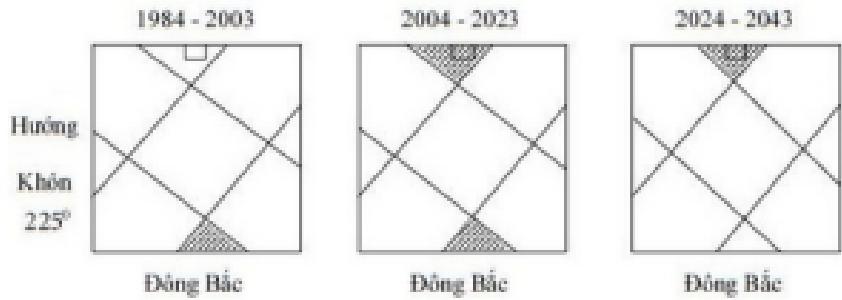
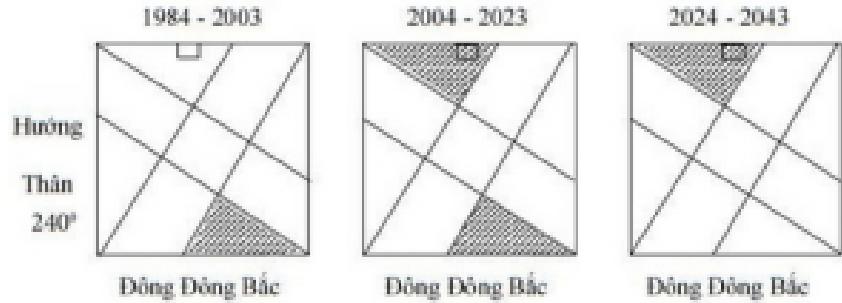
Một số ví dụ điển hình kể từ 1984 - 2043 các ví dụ được quy nạp khu vực theo hình trạng một vùng với hình vuông tính theo trục Bắc-Nam.

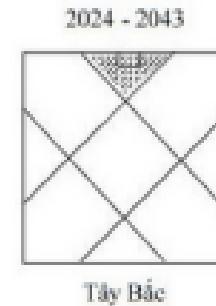
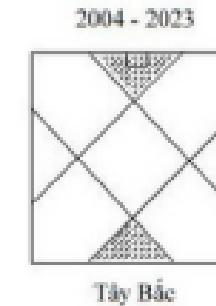
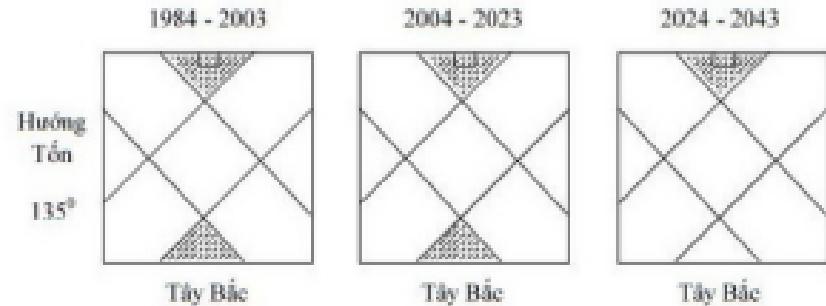
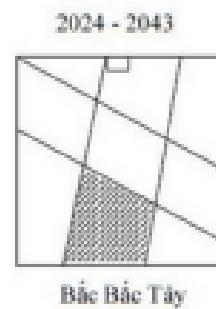
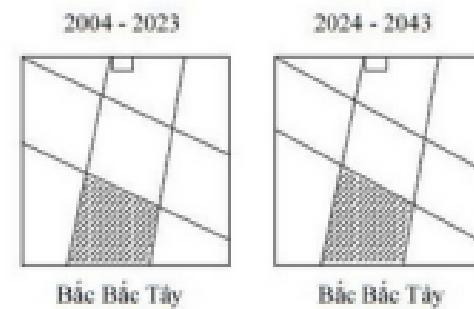
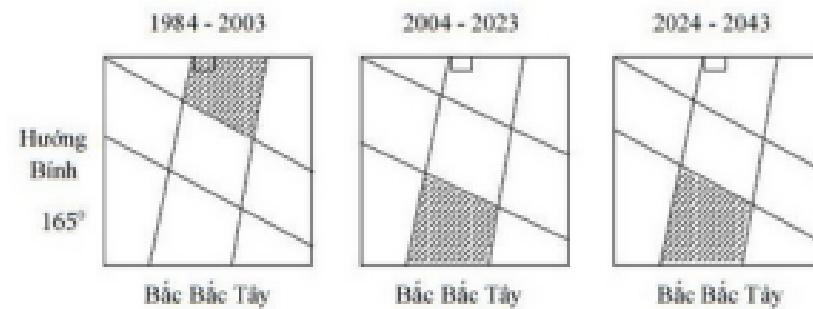
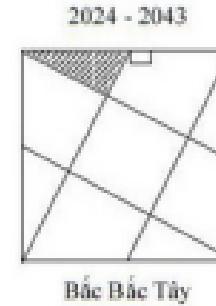
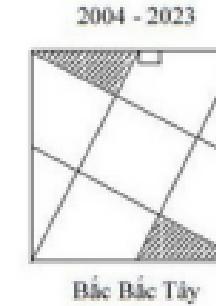
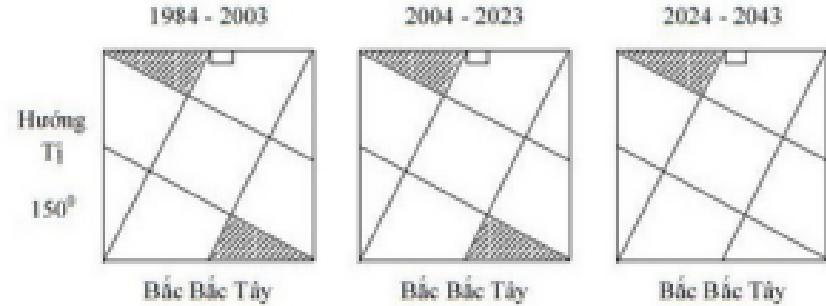
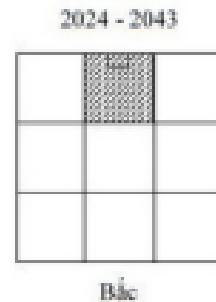
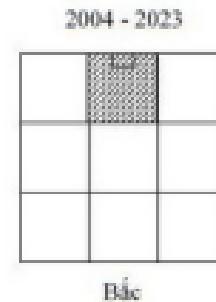
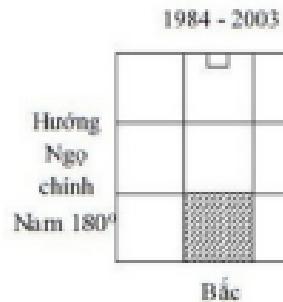
IV. MỘT SỐ BIỂU HIỆN QUA HÌNH MÔ PHỎNG MẶT QUẢ ĐẤT THEO BÁT QUÁT VỀ VỊ TRÍ TRƯỜNG KHÍ DIỄN BIẾN Ở HẠ NGUYÊN 1984 - 2043

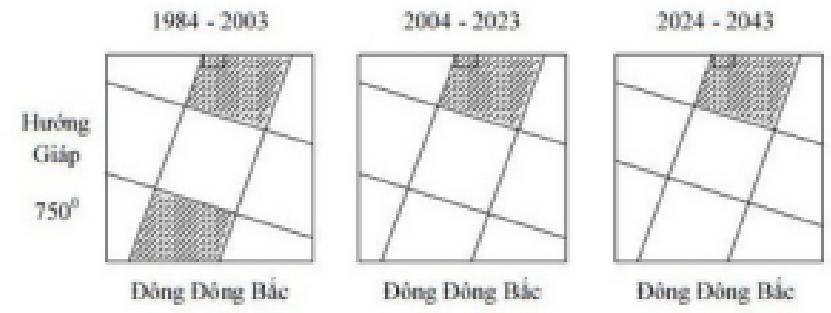
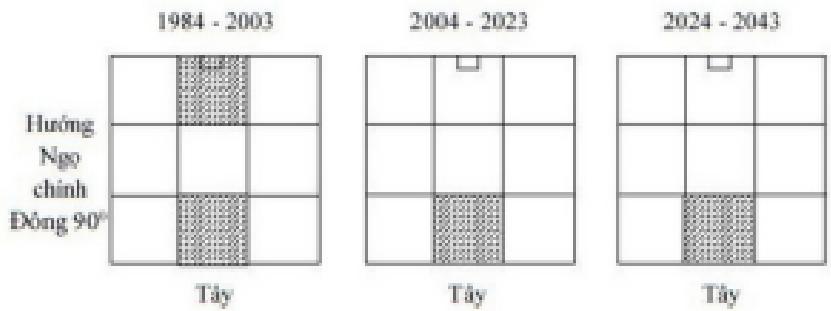
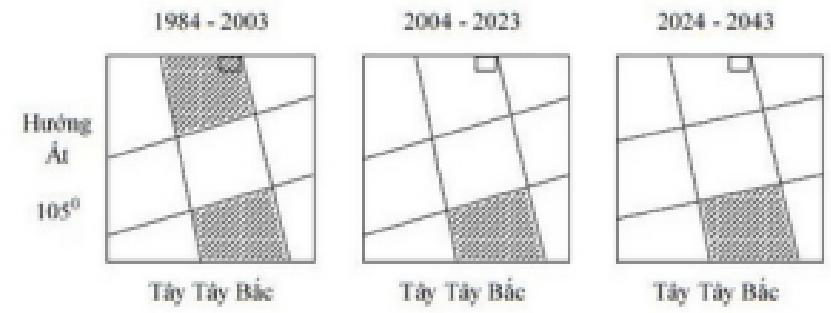
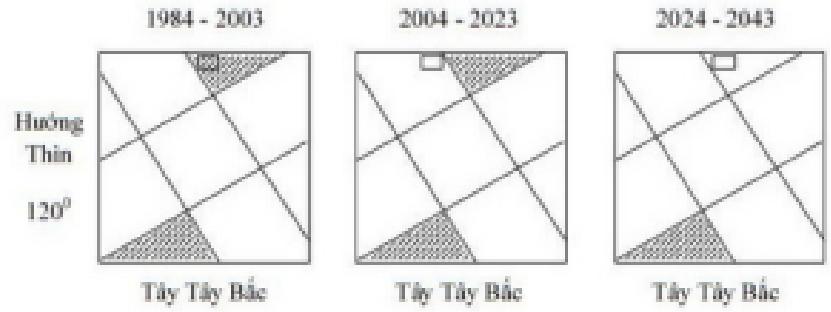
1. Ví dụ

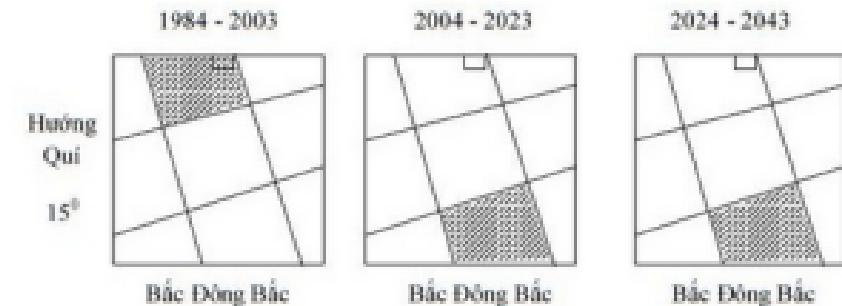
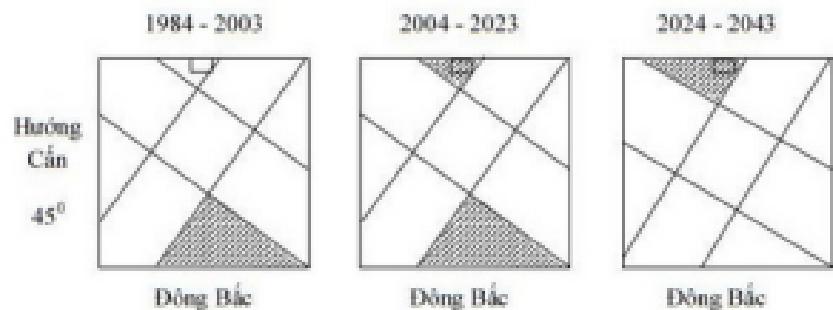
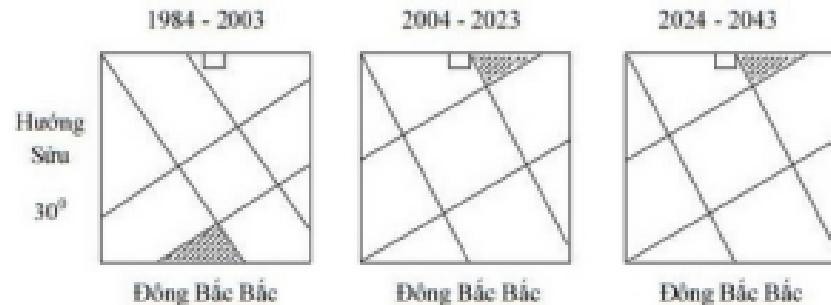
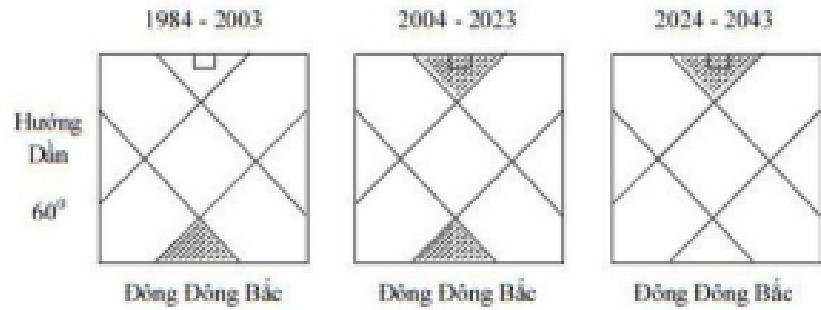












Lưu ý:

- Những ô gạch chéo là vùng vượng "Trường khí tuế thời" (trong vòng 20 năm với 24 điểm hiện hữu).
- Hướng là hướng khí đầu chữ khẩu (d) - Huyền Quan.
- Tọa là hướng nhà (lung công trình, lung nhà).
- Hình vuông tượng trưng cho quả đất chia làm 9 ô vuông nhỏ, theo bát quái cửu cung.

2. Lịch sử ứng dụng “Trường khí tuỷ nguyên” để mưu cầu sự thịnh vượng giàu sang

Ở trên đã trình bày trường khí và sự vận hành của trường khí theo “Tam nguyên cùu vận”. Đồng thời cũng đã diễn giải cụ thể một số ví dụ cụ thể về vị trí khu vực trường khí từ năm 1984 đến 2043. Ở trong Hạ nguyên hiện nay.

Việc ứng dụng trường khí vào quy hoạch xây dựng đã có từ 2000 năm trước Công nguyên. Ví dụ ở Trung Hoa cổ xưa, họ đã rất chú trọng đến trường khí và làm thế nào để tạo các đường tản nguồn sinh khí ấy cho toàn công trình.

Các đô thị cổ Trung Hoa nhìn chung được xây dựng trên một trục Bắc Nam, thuận hướng đường sức từ trường.

Cung điện của các vua, hoàng đế đều được quy hoạch xây dựng ở vị trí mà “Trường khí tuỷ nguyên” đang hiện hữu và ở nơi cao nhất trong thành nội.

Các đường lộ trong thành theo trật tự hướng Bắc-Nam và Đông-Tây tạo thành các ô vuông giống như một bản cờ tướng.

Các trục lộ chính theo hướng trục Bắc-Nam với đường chuẩn từ cung điện ra. Các lối nói theo hướng Đông-Tây của thành ngoại.

Cách quy hoạch này, trường khí sẽ được lan truyền thuận lợi đến khắp nội thành và ngoại thành.

Kinh thành được bao quanh bằng tường rào. Với cách quy hoạch như vậy, trước hết có ý nghĩa lợi dụng được sinh khí.

Thứ hai có ý nghĩa về chính trị. Đó là chính quyền có thể dễ dàng kiểm soát an ninh trên tự xã hội trong thành và phòng chống các rủi ro v.v...

Thứ ba là kinh tế, văn hóa, phát triển nhờ có khí lực của trường khí trợ giúp phần nào theo ý nghĩa phong thủy với “phong khí” song “thủy khí” từ các dòng sông ở phía Đông hoặc ở phía Nam Kinh thành.

3. Thành Trường An được nhà Đường xây dựng vào khoảng những năm 721 đến 737

Quy hoạch của Kinh thành Trường An với một quy cách đặc trưng nhất như:

- Thành được xây tường bao quanh còn tuân thủ Thuyết Âm Dương vào việc thiết kế các công trình.

- Các tường bao, hào có kích thước bê ngang và chiều dài rất khác nhau là số chẵn (âm) và lẻ (đương). Âm và Dương luôn xen kẽ nhau, tức một âm kèm một dương để đảm bảo tính cân bằng theo Thuyết Âm Dương.
- Ở phía Bắc thành có đồi cao che chắn. Ở phía Đông thành có dòng sông trọng trung cho thần Thành Long. Ở phía Tây có lối đường trọng trung cho thần Bạch Hổ. Thần Thành Long và thần Bạch Hổ là hai thần bảo vệ cho Kinh thành luôn được bình an.
- Ở phía Nam có sông và ao, đầm, hồ nước là nguồn thủy khí sinh của cải tài chính.

4. Thành Lạc Dương

Thành Lạc Dương được xây dựng vào khoảng những năm đời nhà Ngụy, Trung Hoa cổ đại (264 - 269).

Thành Lạc Dương ở vào một塊 đất có phong thủy rất tốt. Thành có núi chắn ở phía Bắc và có dòng sông Lạc Thuỷ ở phía Nam, có tường bao quanh.

Cung điện của nhà vua được xây dựng trên trục chính Bắc-Nam và có tường hào riêng bao quanh cung vua để trụ khí.

Trong thành có một con kênh nhân tạo chảy qua ba cổng thành. Bên trái và bên phải cổng chính dọc theo trục trung tâm có đèn thờ tổ tiên và đèn phong thuỷ cao 9 tầng với ý nghĩa:

- Chín tầng là biểu trưng 9 tầng Trời, nơi các thần, tiên ngự trị.
- Chín là số của bát quái cung cung có thể trấn áp cho tam phương của thành và ở trung tâm, nơi vua ngự trị.

5. Kinh thành nhà Nguyên

Đến khi nhà Nguyên xây dựng kinh thành, “Trường khí tuỷ Nguyên” đã thay đổi khác với thời nhà Ngụy và thời nhà Tần.

Trường khí tuỷ Nguyên đã dịch chuyển về phương Nam. Vì vậy, nhà Nguyên đã rời bỏ cung điện ở phía Bắc và xây dựng cung điện mới ở phía Nam thành. Đây là khu vực tự vượng trường khí nhất.

Tuy nhiên, cung điện vẫn được xây dựng theo trục chính giữa Kinh thành theo phương Bắc-Nam.

Qua một số ví dụ trên cho thấy các triều đại phong kiến Trung Hoa rất coi trọng “Trường khí tuỷ Nguyên”. Khi “Trường khí tuỷ Nguyên” dịch chuyển, họ liên thay đổi vị trí xây dựng

cung điện đền nơi có đầy sinh khí phong thuỷ.



V. KINH ĐÔ CỦA CÁC TRIỀU ĐẠI PHONG KIẾN VIỆT NAM CÙNG TUẦN THEO TRƯỜNG KHÍ TƯỚNG NGUYÊN

Nước Việt Nam ngày nay đã trải qua gần 5000 năm lịch sử.

1. Họ Hồng Bàng 2879T - 258T với quốc hiệu Văn Lang, kinh đô ở Phong Châu (Vĩnh Phúc).
2. Tiếp theo đến nhà Thục, quốc hiệu Âu Lạc 257T - 208T. Kinh đô đã chuyển về Phong Khê (Cố Loa, Đồng Anh, Hà Nội), theo trường khí.
3. Thời thuộc Triệu (207T - 111T) với quốc hiệu Nam Việt. Kinh đô lại chuyển sang Phiên Ngung (gần Quảng Châu, Trung Quốc ngày nay).
4. Trung nǚ vương giành lại nền độc lập, đã xây dựng kinh đô ở Mê Linh (huyện Yên Lãng, Vĩnh Phúc) nơi trường khí đang tụ.
5. Sau 501 năm Bắc thuộc lần thứ hai. Nhà Tiền Lý và nhà Triệu (544 - 603) với quốc hiệu Vạn Xuân. Kinh đô thời kỳ này được xây dựng ở Long Biên (Hà Bắc).
6. Sau 336 năm (603 - 939) bị Bắc thuộc lần thứ ba.

Nhà Ngô tái khôi phục lại kinh đô Cố Loa (Đông Anh, Hà Nội) và vua Trưởng khí tuế Nguyên mới.

7. Nhà Đinh lập lại triều tự sau loạn 12 sứ quân, đặt quốc hiệu Đại Cồ Việt; Kinh đô được xây dựng ở Hoa Lư (huyện Gia Viễn, Ninh Bình).

Do Trưởng khí tuế Nguyên và tuế Vận vẫn còn ở Hoa Lư nên:

- Nhà Tiền Lê (968 - 980) vẫn giữ nguyên quốc hiệu Đại Cồ Việt với Kinh đô ở Hoa Lư (Gia Viễn, Ninh Bình).

- Nhà Lý thay nhà Tiền Lê đổi quốc hiệu Đại Việt và rời về Hà Nội xây dựng Kinh đô Thăng Long Hà Nội. Kinh đô Thăng Long được duy trì suốt cả triều Lý và triều Trần cũng với lý do Trưởng khí tuế Nguyên.

9. Nhà Hồ (1400 - 1407) lập quốc hiệu Đại Ngu rồi bỏ Thăng Long về xây đô thành gọi là Tây Đô (Thanh Hóa).

- Hậu triều Trần vẫn giữ nguyên quốc hiệu và trở về La Thành, Hà Nội.

10. Nhà Lê (1428 - 1527) và Hậu Lê (1533 - 1788) bị gián đoạn 65 năm do nhà Mạc (1527 - 1595) chiếm ngôi. Song quốc hiệu Đại Việt và Kinh đô là Đông Đô (Hà Nội) vẫn giữ nguyên.

11. Nhà Tây Sơn (1788 - 1802) xây dựng Kinh đô ở Phù Xuân (Huế) và Phượng Hoàng Trung đô ở Vinh (Nghệ An).

12. Nhà Nguyễn (1802 - 1945), đặt quốc hiệu Việt Nam. Kinh đô được xây dựng tại Huế (Thừa Thiên).

13. Nhà nước Việt Nam dẫn chủ công hòa ra đời chấm dứt 80 năm đô hộ của thực dân Pháp 1945. Xây dựng thủ đô Hà Nội trên nền Kinh đô Thăng Long và La Thành xưa.

Nhìn tổng quan, các triều đại phong kiến Việt Nam đều quan tâm đến xây dựng và quy hoạch Kinh đô theo "Trưởng khí tuế Nguyên" và các vấn đề khác nữa của lĩnh vực phong thuỷ.

Dù muôn dù không, các triều đại phong kiến luôn phải quan tâm đến phong thuỷ để đặt kinh đô và cung điện với mục đích được trường tồn, phồn thịnh. Những biến động của mạch dịch chuyển vị trí xây dựng kinh đô từ miền Bắc dần vào miền Trung dừng lại ở Huế 143 năm và lại quay về trung tâm của miền Bắc. Mạch dịch chuyển ấy hoàn toàn trùng hợp với sự vận hành của "Trưởng khí tuế thời". Các nơi đã từng đặt kinh đô như: Phong Châu, Cố Loa, Mê Linh, Đông Đô Thăng Long - Hoa Lư - Tây Đô, kinh đô Huế cho thấy đều là các vùng tụ sinh khí của chu trình dịch chuyển của Trưởng khí phong thuỷ.

VI. PHƯƠNG CÁCH XÁC ĐỊNH TỰ ĐIỂM CỦA TRƯỞNG KHÍ TUẾ NGUYÊN TRÊN THỰC ĐỊA XÂY DỰNG

1. Nhận thức về văn dụng và xác định tự điểm của trưởng khí

- Thực chất tự điểm trưởng khí là nơi hội tụ sinh khí từ các nguồn thiên khí và địa khí. Nếu đặt các công trình xây dựng to lớn như quy hoạch một đô thị, đặt thủ phủ đầu não hay một công trình thương mại, nhà máy hay một ngôi nhà ở vào vị trí có tụ sinh khí, thì các công trình ấy sẽ được hưởng khí lực mà hưng phát dần dần.

- Xác định tự điểm sinh khí của trưởng khí căn cứ vào vị trí dịch chuyển của "Trưởng khí tuế Nguyên" ở đúng nguyên nào (Thượng nguyên, Trung nguyên hay Hạ nguyên), theo bài quát.

- Trên bản bát quát cầu vận có 1 đến 2 địa bàn tự khí tùy theo "Trưởng khí tuế thời".

- Trên bản bát quát cầu vận của phạm vi một nước đều có một hay hai địa bàn (vùng) tụ sinh khí tuế vẫn.

- Theo quy tắc tự khí chung ấy, mỗi vùng, mỗi khu hay các công trình có các điểm "tự khí bóng" tương tự.

- Đối với một nước, vùng tụ khí là Kinh đô; điểm tự khí đại diện để xây dựng thủ phủ hay cơ sở của cơ quan đầu não. Đó là vùng của Trưởng khí tuế Nguyên, tuế Vận đang hiện hữu.

- Các vùng, các điểm khác căn cứ vào quy tắc "Bản bát quát cầu vận trưởng khí" để tìm điểm "bóng" của điểm tự khí đại diện.

- Nên hiểu rằng Trưởng khí là động. Vì thế sinh khí chỉ phát huy hết hiệu quả khi nó đang hiện hữu. Vùng hưởng lợi không phải là vĩnh viễn. Khi Trưởng khí dịch chuyển đến nơi khác, ảnh hưởng của nó cũng rời theo, nhưng nguyên khí đã có ngay khi xây dựng vẫn lưu lại hiệu ứng.

Tuy vậy, sự phồn thịnh chỉ có thời mà thôi. Không có cái gì, thứ gì là vĩnh viễn, trường tồn. Đó là quy luật trong vũ trụ!

2. Cách xác định tám điểm công trình và tám điểm của ngôi nhà

Định tám điểm của một công trình hay một ngôi nhà là tám tâm của nền hay ngôi nhà đã xây là xác định vị trí trung tâm. Thuật ngữ trong phong thuỷ gọi phương pháp này là "lập cực". Tâm điểm là "điểm tập cục" của công trình, của ngôi nhà.

Muốn tìm điểm "bóng trưởng khí" trong một công trình hay một ngôi nhà trước tiên cần

tìm cho được điểm trung tâm.

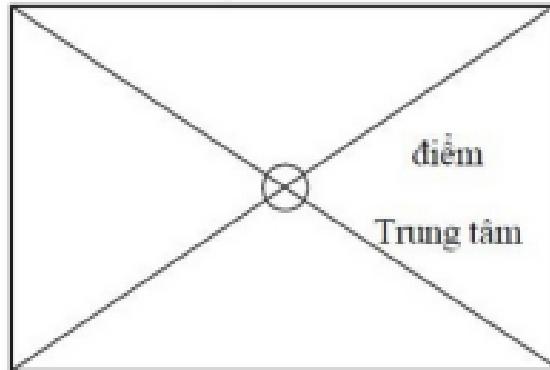
Một phương pháp cụ thể để tìm vị trí trung tâm với một số cách như sau:

- Loại bỏ những phần lồi ra bên vào của nền công trình hay nền của ngôi nhà, sau đó xác định điểm trung tâm; nếu công trình hay ngôi nhà vuông vức thì không cần.

Nền vuông vức ta chỉ việc kẻ các đường chéo. Tại giao điểm của hai đường chéo chính là điểm trung tâm. Tất cả các cách đó là quy vào một hình (có thể là hình giả định) để dễ vẽ đường chéo cho việc tìm giao điểm của chúng.

Dạng 1

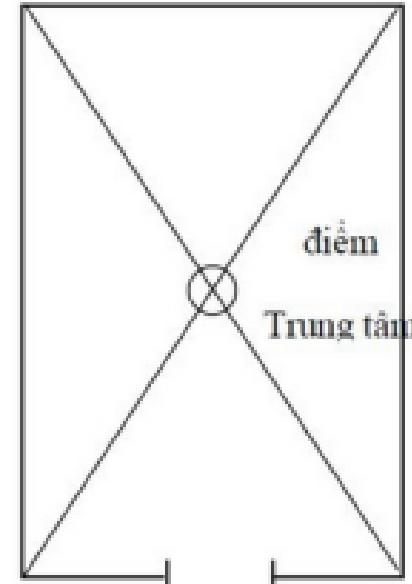
phía sau



phía trước

Dạng 2

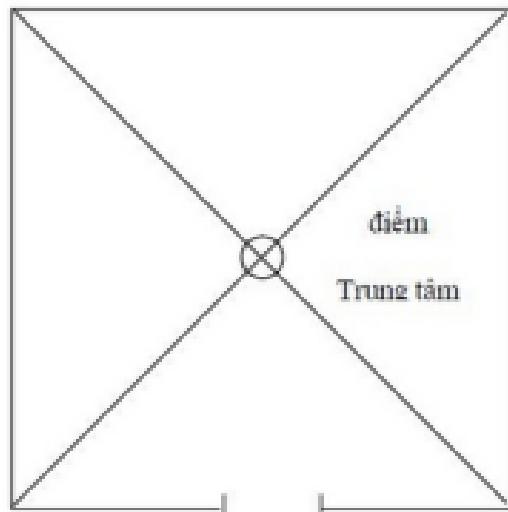
phía sau



phía trước

Dạng 3

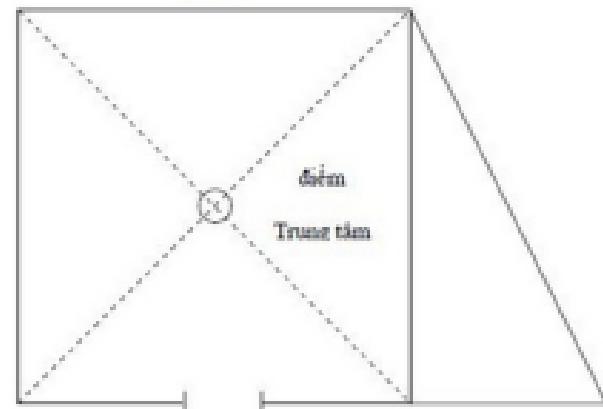
phía sau



phía trước

Dạng 4: Trong nền này có hình khác biệt ví dụ:

phía sau

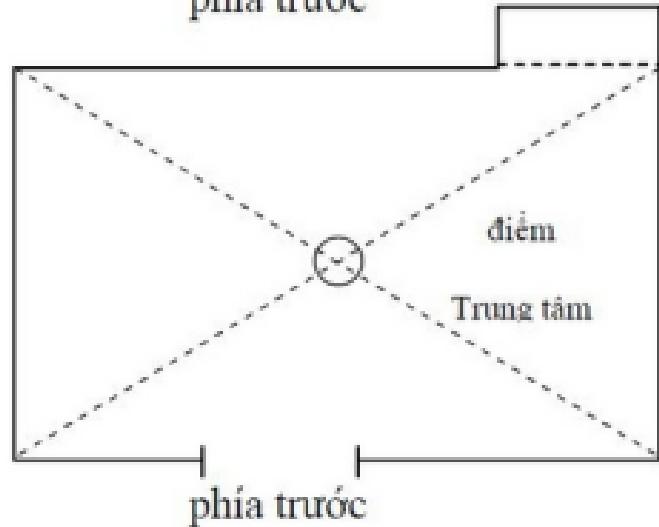


phía trước

Trong trường hợp cạnh dài của hình nền không quá $\frac{1}{3}$ cạnh dài đối diện thì cắt bỏ để tạo hình cân đối cho vẽ tìm điểm trung tâm bằng lấy giao điểm của hai đường chéo.

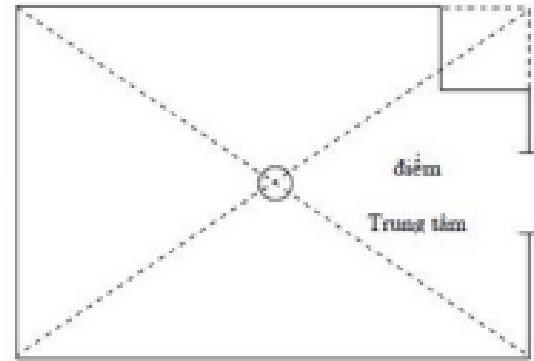
Dụng cờ góc lồi và góc lõm vào

phía trước

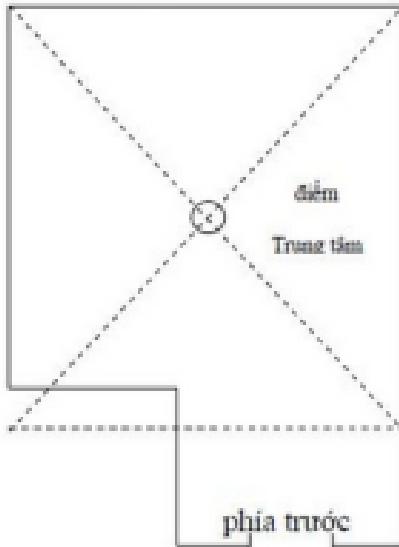


Dạng có góc lõm vào

phía sau

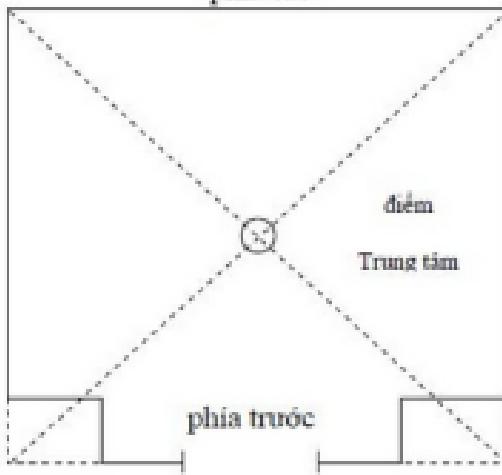


phía trước

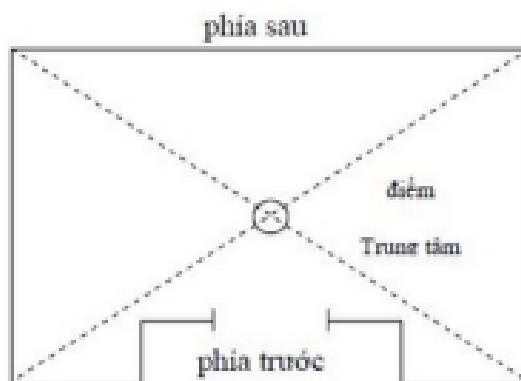


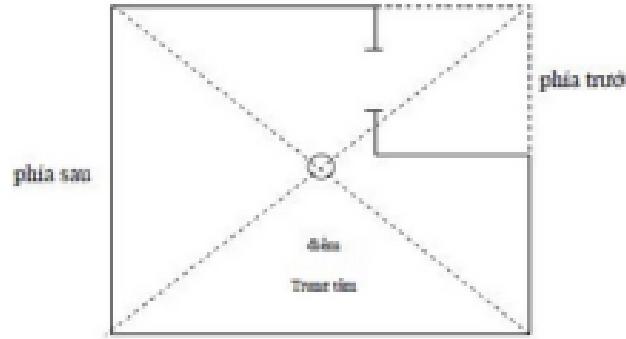
Trường hợp này phản ánh là ý định mở Huyền quan lấy thêm 1/3 phần tối ra để tạo một hình mới giúp dễ dàng vẽ đường chéo của hình giả định.

2. Dạng tối ở giữa nơi dự định mở Huyền quan.



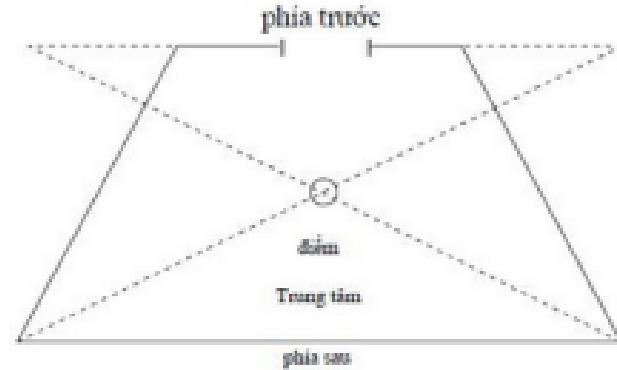
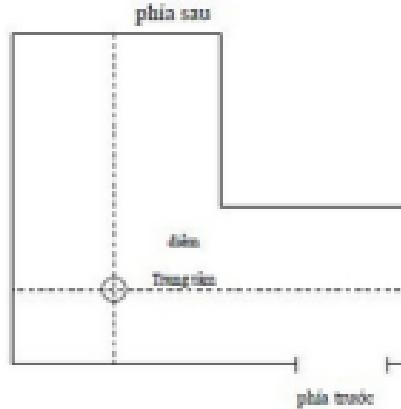
Đặng kẽm vào đặc biệt



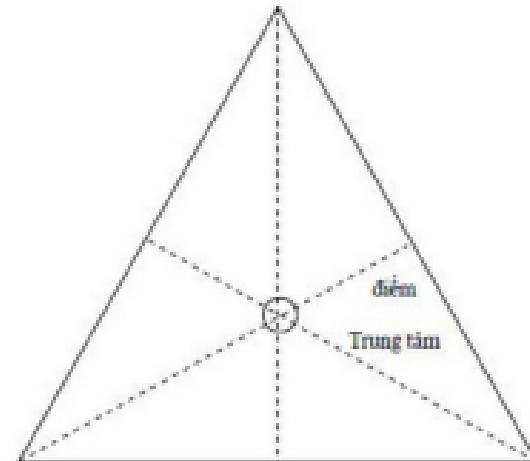


Dụng nón chữ L, với cạnh lớn dài hơn một khoảng 1/3, cạnh nhỏ đổi diện (góc 6m) sẽ kéo dài ở cả hai cạnh chữ L để tạo thành một hình vuông giả định để tìm điểm Trung tâm.

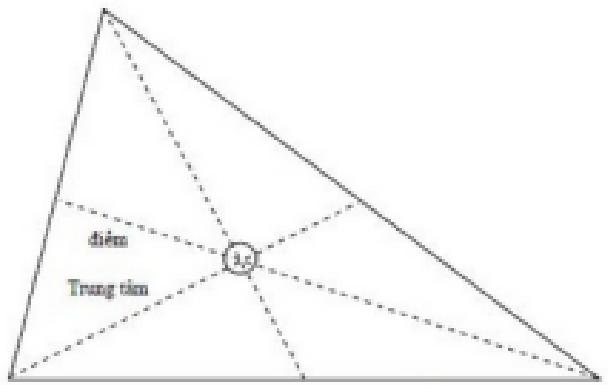
1. Dùng L dài và ngắn có độ rộng bằng nhau, thi lập giao điểm của hai đường song song ở giữa của mỗi phần đầu của chữ L làm điều Trung tâm.



Dụng hình thang: Kéo dài hai đáy tạo thành hình chữ nhật lấy giao điểm 2 đường chéo.
Dụng tam giác:



Lấy giao điểm của ba đường phân giác của ba góc.

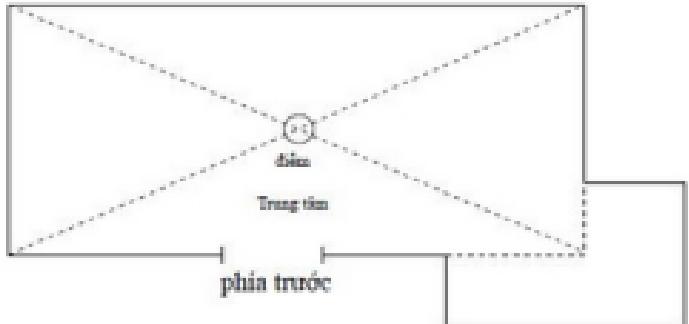


Lấy tâm của tam giác tại giao điểm của ba đường phân giác của ba góc.

Vài dạng lỗi đặc biệt.

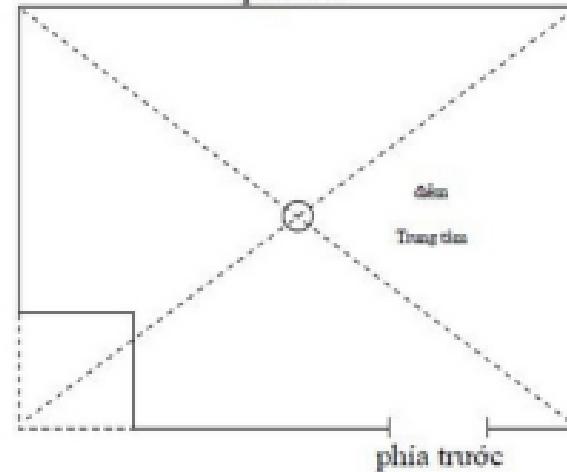
1. Góc lồi bé: bỏ hẳn góc lồi

phía sau



2. Góc kẽm vào đặc biệt

phía sau



Kéo dài các cạnh thiểu về hai đường chéo, giao điểm là điểm Trung tâm.

CHƯƠNG 2 PHƯƠNG HƯỚNG, CÔNG CỤ VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH PHƯƠNG HƯỚNG CỦA NỀN CÔNG TRÌNH



I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHỮNG KHÁI NIỆM

Muốn tiến hành các bước tìm “bóng tự khí” của trường khí một cách dễ dàng chính xác, điều đầu tiên cần xác định được phương hướng (hướng và phương vị) của nền công trình.

1. Hướng là nói đến bốn hướng chính

Đó là bốn chính hướng gồm: Chính Bắc, chính Nam, chính Đông và chính Tây. Theo vòng chia độ, bốn chính hướng ở các phương vị độ cụ thể:

Chính Bắc ở 352,8 - 7,5 độ.

Chính Nam ở 172,8 - 187,5 độ.

Chính Đông ở 82,8 - 97,5 độ.

Chính Tây ở 262,8 - 277,5 độ.

Trong thực tế, các công trình không nên chuẩn vào đúng chính hướng của công trình và hướng khí của công trình đúng chính giữa hướng chính.

2. Tọa và Hướng

- Theo Lý Thuyết phong thuỷ hướng nhà là hướng phía lưng nhà, gọi là tọa hướng.
- Hướng khí là mặt trước nhà nơi có Huyền quan, nơi khí di chuyển vào nhà. Cách gọi tắt tọa và hướng là để phân biệt hướng nhà và hướng khí.

Để xác định chính xác tọa và hướng trên thực địa, ngoài bốn chính hướng còn chia ra thêm 4 phương gồm:

Phương Tây Bắc và phương Đông Nam.

Phương Tây Nam và phương Đông Bắc.

Như vậy, không gian được chia rõ tam chính phương.

II. PHƯƠNG VỊ LÀ THẾ NÀO

1. Cách chia phương vị

Trên thực tế, để có thể xác định được thật chính xác, Lý Thuyết phong thuỷ địa lý đã kết hợp Thiên can, địa chi và bát quái để tiếp tục chia nhỏ thành 24 phương vị (24 son) nhằm kết hợp với vòng tròn chia 360 độ thành 360 phương vị độ. Như vậy, mỗi phương vị nằm trong khoảng 15 độ của vòng tròn địa lý.

2. 24 phương vị còn gọi là 24 son hướng theo Lý Thuyết phong thuỷ

- 24 son hướng chia theo 8 phương hướng theo thuận chiều quay của kim đồng hồ có tên cụ thể như sau:

- Nhâm, Tý, Quý thuộc chính hướng Bắc.
- Sửu, Cán, Dần thuộc chính Đông Bắc.
- Giáp, Mão, Ất thuộc chính Đông.
- Thìn, Tỵ, Tị thuộc chính Đông Nam.
- Bính, Ngọ, Đinh thuộc chính Nam.
- Mùi, Khôn, Thân thuộc chính Tây Nam.
- Canh, Dậu, Tân thuộc chính Tây.
- Tuất, Càn (Kiền), Hợi thuộc chính Tây Bắc.

Qua 24 tên của 24 son hướng, là mối tương quan gắn bó các huyền cơ vũ trụ qua: Thiên là Trời được đại diện qua tên trong thập thiên can (10 thiên can); Địa là Đất được đại diện qua “Thập nhị địa chi” (12 địa chi); Bát quái là sự biến hóa huyền ảo của trời và đất trong không gian vũ trụ.

3. Sự phân chia một chính phương làm ba son phương vị độ

Một chính phương có 450 phương vị độ, như vậy mỗi son hướng ở trong khoảng 15 độ. Vì 8 chính phương sẽ là $8 \times 3 = 24$ son hướng, và 24×15 độ = 360 độ vòng quanh quả đất.

Cụ thể hướng Bắc nằm trong khoảng 45 độ, gồm Nhâm, Tý, Quý từ 340 độ đến 25 độ theo chiều kim đồng hồ.

Tý là chính giữa phương vị ở 352,6 độ đến 7,5 độ. Đó là khoảng phương vị chính Bắc.
 Công trình nào tọa hay hướng trong khoảng 15 độ Tý đều thuộc hướng chính Bắc.
 Quý và Nhâm cũng thuộc hướng Bắc. Song Quý là son phương vị độ ở 7,6 -> 22,5 gọi cụ thể là Bắc giáp Đông Bắc hay gọi tắt là Bắc Bắc Đông Bắc. Vì theo cách gọi như vậy, son phương vị Sứu là Bắc Đông Bắc.

Bảng chi tiết Hướng và 24 son phương vị độ

Hướng	Quẻ bát quái	24 son phương vị	Độ phương vị
Chính Bắc	Khâm	Nhâm	337,6 - 352,5
		Tý	352,6 - 7,5
		Quý	7,6 - 22,5
Đông Bắc	Cần	Sửu	22,6 - 37,5
		Cần	37,6 - 52,5
		Dần	52,5 - 67,5
Chính Đông	Chấn	Giáp	67,6 - 82,5
		Mão	82,6 - 97,5
		Ất	97,6 - 112,5
Đông Nam	Tốn	Thìn	112,6 - 127,5
		Tốn	127,6 - 142,5
		Tị	142,6 - 157,5
Chính Nam	Ly	Bính	157,6 - 172,5
		Ngọ	172,6 - 187,5
		Đinh	187,6 - 202,5
Tây Nam	Khôn	Mùi	202,6 - 217,5
		Khôn	217,6 - 232,5

		Thìn	232,6 - 247,5
Chính Tây	Đoài	Canh	247,6 - 262,5
		Đậu	262,6 - 277,5
		Tân	277,6 - 292,5
Tây Bắc	Càn (Khô)	Tuất	292,6 - 307,5
		Cần	307,6 - 322,5
		Hợi	322,6 - 337,5

III. CÔNG CỤ DÙNG ĐỂ XÁC ĐỊNH HƯỚNG VÀ SON PHƯƠNG VỊ ĐỘ

Trên thực địa, làm thế nào để xác định được đúng hướng và son phương vị độ. Có thể áp dụng La bàn phong thủy.

1. Các loại la bàn

Trong thực tế, có một số loại la bàn từ cầu tạo đơn giản đến loại la bàn có cầu tạo hết sức phức tạp, gọi chung là la bàn thường và la bàn phong thủy.

Nhà phong thủy phải dùng loại la bàn phong thủy la bàn chuyên dùng để chuẩn xác son phương vị độ của một công trình một ngôi nhà. Thầy phong thủy không thể dùng loại la bàn thường hay la bàn giao thông. Loại La bàn này tuy cũng có phương vị độ và các chỉ tiết đặc trưng dùng trong hàng hải và hàng không.

La bàn chuyên dùng phát triển rộng rãi trong nhiều ngành nghề như: La bàn dùng trong quân sự; La bàn dùng trong ngành thuỷ văn để khảo sát thuỷ văn; La bàn dùng trong Khảo cứu thiên văn v.v... Một số loại la bàn chuyên dùng được gắn liền với công cụ đặc hữu theo chuyên ngành.

2. La bàn phong thủy

La bàn phong thủy thuộc loại la bàn chuyên dùng. Nó được phân biệt trên mặt La bàn với các chỉ tiết đặc trưng phục vụ theo yêu cầu khảo cứu phong thủy.

IV. CẤU TẠO MỘT LOẠI LÀ BẢN PHONG THỦY

Một là bản có ba bộ phận chính:

1. Một là bản có chi tiết các yếu cầu phong thủy qua các vòng tròn đồng tâm gọi là "nội bản" hay "viên bản" các vòng chia trên mặt là bản hình tròn, được gọi là "Thiên tri".

2. Kim là bản ở giữa một cái giềng trời (Thiên tính). Kim có từ tính có thể dễ dàng chuyển động trên một trục kim.

3. Đề là bản gắn vào mặt là bản tạo điều kiện cho mặt là bản có thể xoay chuyển nhẹ nhàng.

Đề là bản có hình vuông, có độ dày hợp lý với mặt bằng phẳng ở giữa có trục lấp mặt là bản có thể xoay tròn rất trơn tru.

4. Các dữ liệu có trên mặt là bản

Mặt là bản phong thủy được ghi các chi tiết đặc trưng phong thủy và cũng "rồi" với rất nhiều dữ liệu làm căn cứ ở trên mỗi vòng tròn đồng tâm tại nơi gắn trục kim của là bản.

Các chi tiết ghi trên mặt là bản ở mỗi vòng tròn ví dụ: Chia vạch vòng ghi 360 độ phong vị, vòng thể hiện 8 chính phương; vòng chia phương vị Bát quái, ý nghĩa Bát quái, Âm lịch, các vị trí 28 vị sao (thập nhị bát tú) v.v... Các vòng chia cung, vạch v.v... có thể nói như mạng nhận dày đặc các dữ liệu giúp nhà phong thuỷ thỏa mãn khảo cứu một thực địa theo chủ đích cần tham khảo.

Mặt là bản được bảo vệ trong một mặt kính, có hai dây chỉ đỏ làm định vị kim là bản khi cần.

5. Trong thực tế, là bản phong thủy thường được dùng là là bản cổ

Đó là là bản địa lý Trung Hoa ghi chi tiết bằng chữ Hán. Ngoài ra có là bản bằng chữ Nhật của Nhật Bản, bằng chữ Hán của Triều Tiên và Hàn Quốc, có là bản bằng chữ Latin.

Ở Việt Nam các nhà phong thuỷ thường sử dụng là bản phong thủy Trung Hoa chưa được chuyển sang Việt Ngữ. Vì vậy với loại là bản này chỉ có các nhà phong thuỷ mới hiểu hoặc số ít người biết Hán ngữ có ít nhiều kiến thức về phong thuỷ mới hiểu các chức năng và tác dụng của nó.

6. Một số dữ liệu có trên mặt "Thiên tri" cần lưu ý

Nhu đã trình bày trên mặt là bản có nhiều vòng tròn đồng tâm. Số vòng tròn phụ thuộc

vào loại là bản phong thuỷ phức tạp hay đơn giản.

Song cần hiểu sơ bộ các phân vòng liên hợp chủ yếu để nắm như Âm lịch, Phương vị, Cung số, Vòng độ v.v...

Âm lịch được biểu hiện bằng các hình 12 con giáp chỉ 12 năm. Các chữ số La mã biểu hiện 12 tháng trong một năm và 12 giờ địa chỉ trong một ngày, cụ thể từ Tý đến Sửu đến Dần, Mão, Thìn, Tị, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi.

Ví dụ chữ số I La Mã là Tý; giờ Tý là giờ đầu của ngày, năm Tý là năm đầu của năm theo 12 con giáp cứ lần lượt cho hết đến chữ số XII La Mã.

Mặt trên "Thiên tri" được tạo ra các vòng với một sự bố trí hết sức khoa học và được kết hợp rất khớp các dữ liệu có mối tương thích rất chính xác và cụ thể.

Tất cả phục vụ mục đích là giúp các nhà phong thuỷ thuận tiện trong tác nghiệp lâu dài. Bởi vì sự phân chia trên mặt là bản rất khớp các vòng có mối quan hệ đồng thời giữa các chủng loại dữ liệu không thay đổi theo thời gian và không gian.

Các vòng can chỉ trong một hoa giáp 60 năm cứ thế lặp lại chu kỳ tuần biến đến hàng nghìn, vạn năm trong các quan hệ với sự tuần hoàn của 28 vị tinh tú v.v...

Tâm chính phương dựa vào 4 Điểm chính.

Đó là chính phương Bắc, Đông, Tây. Từ đó suy ra các phương Đông Bắc - Tây Nam, Tây Bắc - Đông Nam.

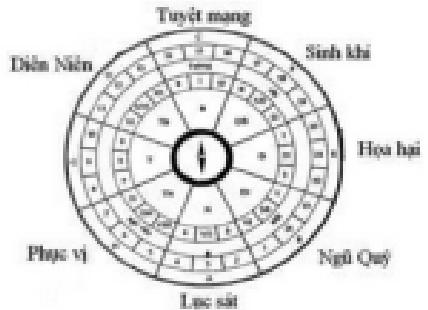
7. Theo Ngũ hành, các son vị được quy định rõ ràng. Cụ thể: Nhâm, Tý, Quý thuộc hướng Bắc, hành Thuỷ. Hướng Bắc là đầu địa chỉ là Tý trong 12 địa chỉ ứng số I La Mã. Cần cứ các liên hệ chặt chẽ là dữ liệu này làm cơ sở để nhận biết dữ liệu kia một cách hết sức logic và khoa học.

Với sự phức tạp, nhưng khả năng ứng dụng rất lớn, là bản Trung Hoa được gọi là "Là bản vạn năng".

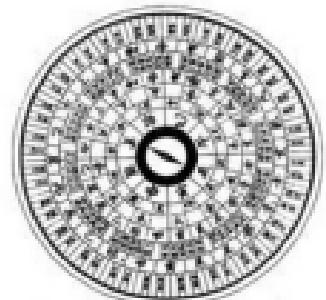
- Cùng với là bản, khi khảo sát thực địa nhà phong thuỷ còn cần 3 loại thước: Thước mét thường, thước phong thuỷ, thước Lỗ Ban và quả dại với dây đai.

8. Một vài là bản phong thuỷ

- Một dạng là bản phong thuỷ đơn giản.



- Một dạng La bàn địa lý Trung Hoa.



Ngoài hai loại này trong thực tế còn có các loại La bàn phong thuỷ khác như: La bàn Tam nguyên, La bàn Tam hợp, La bàn Dịch và La bàn Huyền không và các loại La bàn đặc dụng được các môn phái sáng tạo mang thêm vài nét đặc phái phong thuỷ của họ.

V. QUY TẮC SỬ DỤNG LA BÀN TRONG KHẢO SÁT THỰC ĐỊA

Sử dụng La bàn để xác định hướng nhà và hướng khí trong khảo sát thực địa để chuẩn xác sơn phong vị đỗ của nền công trình khi chưa xây dựng. Nó giúp cho công việc thiết kế, bố trí các bộ phận theo quan niệm phong thuỷ. Việc khảo sát thực địa cũng áp dụng cho các công trình đã hoàn chỉnh bằng La bàn để chuẩn xác các dữ liệu phong thuỷ hiện hữu nhằm giúp điều chỉnh sửa chữa các sai sót nếu có theo Lý Thuyết phong thuỷ.

Đó là công việc khảo sát nền nhà hay nền công trình bằng La bàn, người khảo sát cần tôn trọng các quy tắc sử dụng La bàn cho thật đúng, thận trọng và tỉ mỉ.

1. Sử dụng La bàn ở nền công trình khảo sát

Trước hết dùng thước mét thường xác định hình học hợp lý nhất của nền đất nhằm qua đó tìm được điểm Trung tâm (điểm lặp tục của toàn miếng đất).

2. Sử dụng La bàn

Đứng ở điểm Trung tâm, cầm La bàn (hay đặt trên giá nếu có) bằng hai tay ở bàn ngoài của La bàn ở vị trí giữa bụng và ngực ở trạng thái thẳng bằng nhất.

- Lấy hướng khí mà công trình định sẽ xây dựng là trước mặt, sau lưng là lưng nhà - hướng nhà bắt đầu xác định hướng nhà và hướng khí chính xác về hướng và phương vị đỗ.

- Xoay "nội bàn" (bàn trong) của La bàn để vị trí của hai dây chũ thập trên mặt La bàn trùng khớp với 4 chính phương hướng trước, sau, trái, phải của miếng đất (hoặc nền công trình). Công đoạn này cần chuẩn xác đối với phương hướng của hai dây chũ thập, nếu không sẽ có sai lệch về toa và hướng của công trình.

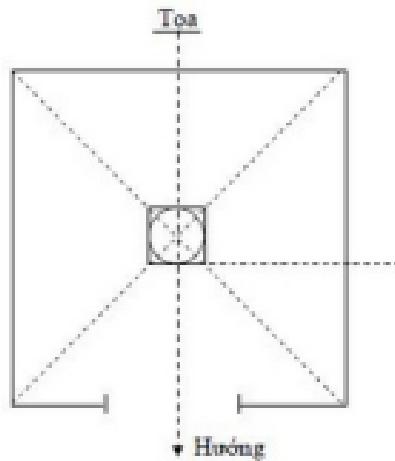
Sau khi thực hiện xong công đoạn này, dùng hai ngón tay cái của hai bàn tay xoay nội bàn (bàn trong La bàn), giềng trời (thiên trinh) cũng sẽ quay theo cho đến khi kim La bàn đứng yên không trùng lặp với đường thẳng màu đỏ trong giềng trời, lỗ nhỏ ở đầu kim khớp với hai điểm đỏ của đường thẳng màu đỏ.

Son phương vị đỗ của miếng đất hay công trình đã được xác định qua dây đỏ của chũ thập. Các giao điểm của dây đực này với các vòng tròn trên mặt La bàn (thiên trinh) sẽ cho biết toàn bộ các loại dữ liệu phong thuỷ mà nhà phong thuỷ muốn biết như sơn hướng, phương vị đỗ v.v...

Ghi chép chính xác các dữ liệu dùng cho việc thể hiện sau này trên bản vẽ sơ đồ phong thuỷ của miếng đất hay của công trình.

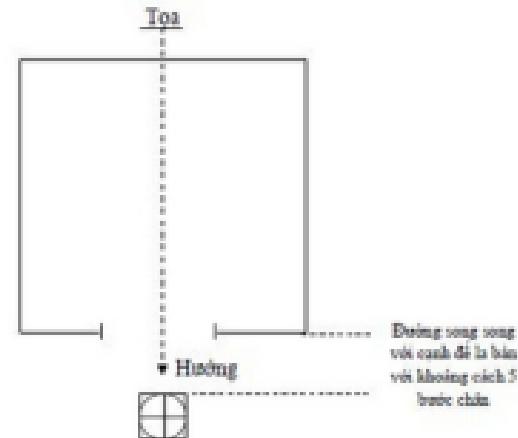
3. Một vài ví dụ đặt La bàn

Ví dụ: Xác định bằng La bàn ở trong miếng đất tại điểm Trung tâm.

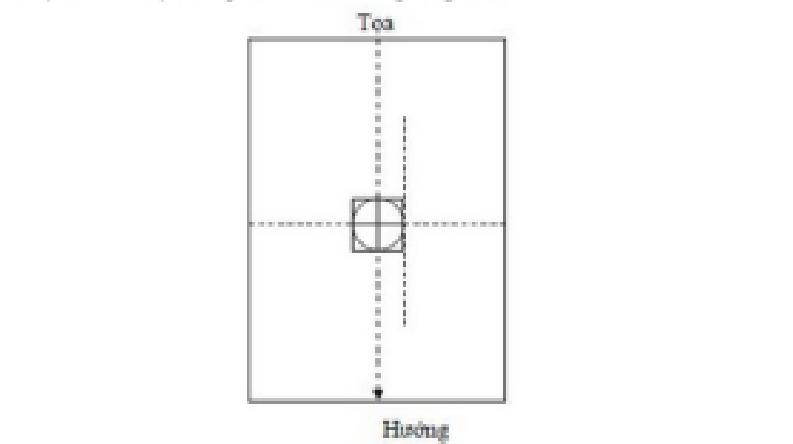


Một cạnh đê vuông của lô bàn cần đặt trên một đường song song với một cạnh trước của dạng hình học của miếng đất (hoặc một cạnh tường của công trình hay một ngôi nhà đã hoàn thành).

Ví dụ cách xác định bằng lô bàn ở bên ngoài miếng đất hay công trình.



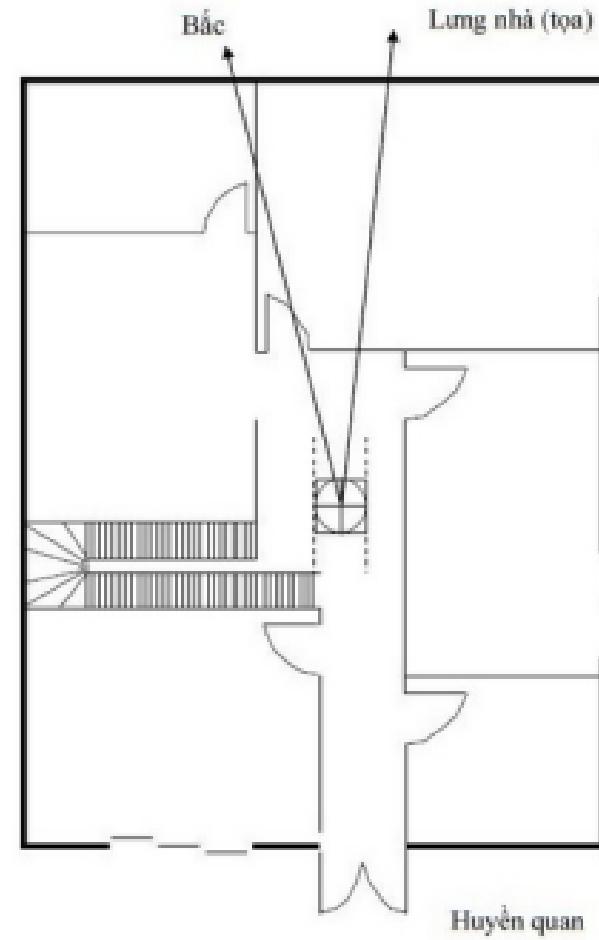
Ví dụ cách xác định bằng lô bàn ở nền trong công trình.



Một cạnh của đê lô bàn đặt song song với tường một nền trong nhà hay cạnh bên của

mặt đất.

Ảnh một ngôi nhà cần xác định các dữ liệu phong thủy.



4. Thể hiện các dữ liệu trên sơ đồ phong thủy

Thể hiện trên sơ đồ phong thủy là công đoạn cuối cùng để dùng cho quá trình thiết kế một công trình nhằm đạt được mục đích vượng tài, hưng lộc. Nó giúp nhà phong thủy tư vấn cho chủ công trình, ngôi nhà để chỉnh sửa các sai sót về phong thuỷ với mong muốn có thể tăng tài lộc.

- Xác định được đâu là "bóng điểm Trường khí tuổ Nguyễn - tuổ Việt" để bố trí nội thất phù hợp.

Trước hết lấy kết quả đã khảo sát về xác định được hướng và phương vị độ của miếng đất hay nền công trình để vẽ sơ đồ tìm điểm "bóng Trường khí tuổ Nguyễn - tuổ Việt" trên thực tế của miếng đất hay tại công trình bằng cách căn cứ vào bản đồ Trường khí tuổ Nguyễn - tuổ Việt đã biết (phản bản đồ này đã trình bày ở một số biểu hiện mô phỏng vị trí Trường khí tuổ Nguyễn - tuổ Việt từ năm 1984 - 2043).

5. Cách thể hiện "bóng Trường khí" trên sơ đồ và thực địa

Lấy tâm điểm - điểm Trung tâm của miếng đất, nền công trình làm tâm của một hình vuông với lề phù hợp với hình dạng miếng đất hay nền của công trình, ngôi nhà (đã trình bày).

Chia hình vuông thành 9 phần cho thật phù hợp một bản đồ Trường khí tuổ Nguyễn - tuổ Việt nào đó. Lưu ý phần ở tâm hình học miếng đất luôn luôn là dạng hình vuông. Các phần khác lề thuộc các đường chia các phần còn lại sẽ to nhỏ khác nhau với các hình cũng rất khác nhau.

Khi đã xác định được vị trí của Trường khí tuổ Nguyễn - tuổ Việt, đang hiện hữu tại miếng đất hay ở khu nền công trình, ta sẽ áp dụng cho mục đích phong thuỷ.

VỊ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐIỂM BÓNG TRƯỜNG KHÍ ĐỂ NHẰM MỤC ĐÍCH VƯỢNG TÀI, HƯNG LỘC

1. Sử dụng điểm bóng trường khí để bố trí:

- Phòng điều hành của doanh nghiệp (Phòng Giám đốc ở khu vực Ban Giám đốc).
- Phòng ngủ của chủ gia đình hay phòng để của quý v.v...

- Phòng điều hành nhà máy, khu công nghiệp v.v...

Việc bố trí các phòng của chủ ở vị trí trường khí, họ sẽ có được nguồn sinh khí phồn thịnh; khí lực sẽ làm tăng năng lực tư duy, sáng tạo, có các quyết định sáng suốt trong làm kinh tế, trong nâng cao trình độ, trong các hình thức tác nghiệp đạt được mong muốn giàu sang.

2. Sử dụng điểm "bóng Trường khí" để đặt khu vực tài chính

Khu vực tài chính như: Phòng thu ngân, kế toán, kho quỹ, kho hàng của các doanh nghiệp v.v... Ô già cư có thể kê giường ngủ, nơi để két bảo quản giá tài.

Mục đích là lợi dụng trường sinh khí để có thể tăng tài lực, giữ tài sản, tăng tuổi thọ, sức khỏe.

3. Sử dụng điểm "bóng Trường khí" làm tăng khả năng

Có thể sử dụng điểm trường khí để hỗ trợ trí lực bằng việc bố trí Phòng nghiên cứu của cơ quan, xí nghiệp v.v...

Phòng học cho các thành viên trong gia đình v.v... Tuỳ theo ý đồ của chủ doanh nghiệp, xí nghiệp cơ quan, nhà máy và già chủ muốn tăng một loại khả năng nào đó, họ có thể bố trí các phòng, ban của cơ quan v.v..., phòng ở trong gia cư phù hợp vào điểm bóng trường khí.

Khí lực của "Trường khí tuổ Nguyễn - tuổ Việt" sẽ ảnh hưởng rất lớn đến con người giúp hưng tài, vượng lộc. Ảnh hưởng của các hiện tượng phong thuỷ không thể hiện rõ ràng như các hiện tượng thực tế. Các hiện tượng phong thuỷ tác động rất huyền diệu và hình, nhưng có hiệu quả rõ rệt dần dần theo thời gian.

Con người không nhìn thấy đâu là sinh khí, đâu là sát khí. Song con người luôn cảm nhận được rằng khí ở một nơi thật khoái đế chịu, thân thể khỏe khoắn, đầu óc sáng suốt.. Mặc dù không thấy rõ tác nhân nào đó có met đã tạo nên hiệu quả như vậy. Bởi vì sao?

Bởi vì cũng 2 căn phòng với mọi thứ bài trí giống hệt như căn phòng cách đó. Trong khi ở trong căn phòng ấy hay làm việc ở căn phòng ấy thì con người lại cảm thấy trái ngược hoàn toàn. Con người luôn thấy bức bách, khó chịu, đầu óc không minh mẫn, sức khoẻ kém hơn v.v...

4. Lý giải thế nào về hai hiện tượng trái ngược nhau

- Ở trong căn phòng bố trí vào nơi có "bóng Trường khí tuổ Nguyễn - tuổ Việt" đang hiện

hữu là nơi có nguồn sinh khí tốt nhất. Nguồn khí lực siêu hình đó đã tác động thực sự đến con người đem lại hiệu quả rất rõ rệt, rất cụ thể như đã nói.

Sức tác động hữu ích ấy chính là tác động phong thủy tài sụ vượng tài, hung lộc.

Không phải khí lực của sinh khí trực tiếp làm ra sự vượng tài, hung lộc; mà cần hiểu rằng, khí lực đó của nguồn sinh khí đã giúp cho sức lực trí tuệ của con người có được nguồn năng lượng hết sức dồi dào để làm việc, để điều hành, thu luợm tri thức. Đầu óc có năng lượng sẽ có nhiều sáng tạo, sáng kiến, đưa ra được các quyết định đúng lúc phù hợp trong sản xuất, kinh doanh v.v... thu lợi tức lớn.

Các hiệu quả có được đó một phần đã có sự trợ giúp của các yếu tố phong thủy. Vì vậy mới có cái gọi là các tác nhân phong thủy trợ tài lộc.

- Ở trong căn phòng bố trí vào nơi không có điểm "bóng Trường khí tuế Nguyên - tuế Vận", con người sẽ không được hưởng nguồn thiên sinh khí. Như vậy, con người không được bổ sung nguồn năng lượng vũ trụ tự nhiên vô hình.

5. Con người luôn cần năng lượng để sống tồn tại và làm việc

Con người hoạt động được là nhờ năng lượng. Năng lượng của con người gồm năng lượng sinh học (bioenergy) qua sinh thực (tín các nguồn thực phẩm, lương thực và uống nước); đồng thời hấp thụ các nguồn Thiên năng (natural energy) qua tiếp cảm được các tia, sóng, ion, hít thở không khí. Và các nguồn Địa năng (earth energy) có từ lòng quả đất và các nguyên tố v.v... trong đất.

Nhờ ba nguồn năng lượng kể trên, con người có thể tồn tại và thực hiện mọi hoạt động sống nội tại (các hoạt động của các cơ quan cơ thể) và các hoạt động bên ngoài như học tập, làm việc, vui chơi v.v...

Khi có nguồn (năng lượng phong thủy) năng lượng vũ trụ (universe energy) và địa năng bổ sung dồi dào phong phú cho con người, con người sẽ được mạnh mẽ và nếu đã mạnh mẽ lại càng thêm mạnh mẽ.

Năng lượng từ trường khí là vô cùng lớn. Một thứ năng lượng tổng hợp gồm cả thiên năng và địa năng. Muốn khai thác triệt để nguồn năng lượng mà tự nhiên ban cho con người, con người cần được trợ giúp của Lý Thuyết phong thủy, kiến thức và sự nhận thức đúng về phong thủy.

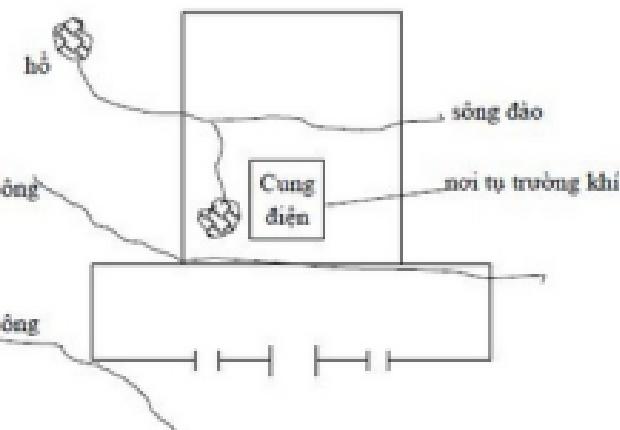
Con người đã có hàng nghìn năm tìm hiểu, nhận thức, vận dụng và ứng dụng phong thủy vào thực tế. Nó đã đem đến các lợi ích cho chính mình, và trở thành thứ kinh nghiệm quý báu.

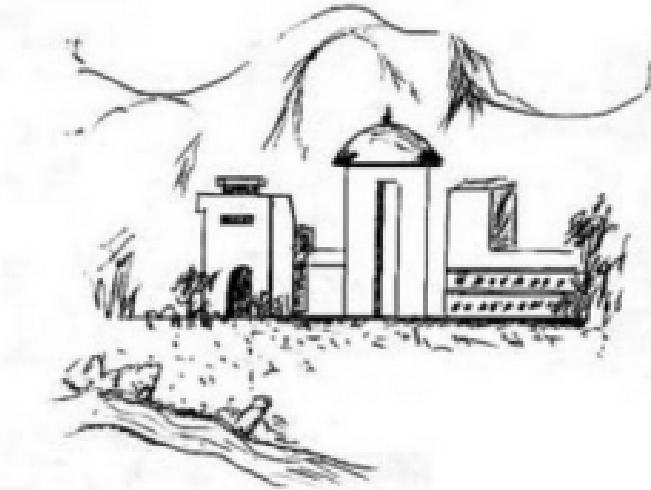
Trong ứng dụng phong thủy có rất nhiều lĩnh vực với các phương cách chuyên biệt phù hợp với từng hoàn cảnh, với từng trường hợp, hiện trạng thực địa và mong muốn cá nhân.

6. Trong mỗi mong muốn cá nhân, đều có các phép phong thủy phù hợp để trợ giúp

- Người mong giàu có của cải, có các phép phong thủy tự tài, hung lộc.
- Người muốn phát tài thành danh, có phong thủy tam long đầm huyệt.
- Người muốn trường thọ hỷ phúc, có phong thủy trợ phúc, phong thủy cát tường v.v...

Một kinh đô xây dựng theo vận dụng vùng "Trường khí tuế Nguyên" và thuỷ khí từ ba con sông ở "Tam long vũ hội".





Con người có mong muốn và cũng và muốn hình muôn vẻ. Vì thế ngành phong thuỷ học luôn được các nhà phong thuỷ cổ kim tìm kiếm khai thác các hiện tượng tự nhiên và đất đai để hình thành các phép phong thuỷ phục vụ phù hợp các mong muốn của con người.

Nội dung cuốn sách này chỉ tập trung vào các phép phong thuỷ phù hợp việc hỗ trợ mong muốn tài sản ngày càng nhiều thêm trong gia cư, trong doanh nghiệp v.v...

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ PHÉP PHONG THỦY KHÁC BỔ TRỢ VƯỢNG TÀI ĐƯỢC ỨNG DỤNG VÀO THỰC TẾ TRONG KHI XÂY DỰNG MỘT CÔNG TRÌNH LỚN VÀ NHÀ Ở



I. CHỌN VỊ TRÍ XÂY DỰNG

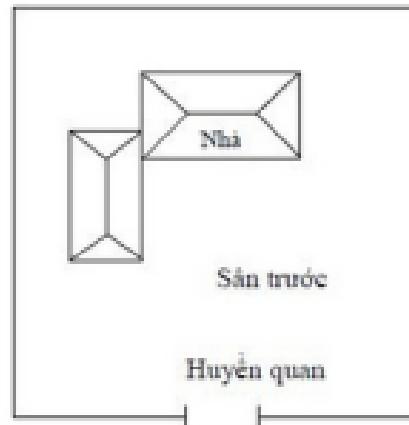
Chọn vị trí xây dựng là bước đầu tiên cho ý đồ xây một khu (thương mại, chung cư, cơ quan v.v...) hay một ngôi biệt thự, một ngôi nhà với mong muốn phát đạt của cải.

Tùy thuộc vào yêu cầu về tẩm cốt công trình, phạm vi diện tích quy hoạch cần phù hợp các yêu cầu trong đó có yêu cầu về phong thuỷ.

1. Chọn vị trí cho một chủ công trình cần

- Diện tích đất lớn theo yêu cầu quy hoạch.
- Mật bằng tương đối bằng phẳng, ít nhất có 20% nền đất bằng phẳng. Nếu khu vực phải san lấp phải là khu đất thấp, trũng, nhưng sạch sẽ (không phải bồi thỉa ma, bồi đá chôn lắp rác thiếc, đầm lầy v.v...).
- Định hướng (hướng khí) chủ đạo của công trình phải không có vật chắn (đồi, rừng, núi cao) quá gần. Vì đó là vật cản sinh khí vào toàn khu.
- Hình thể khu đất cần được xem xét thận trọng theo Lý Thuyết phong thuỷ. Ví dụ hình thể khu đất thuộc các dãy Quy, Phụng, bưng Long, rốn Rồng hay dãy thể Tuần lộc, Thiên tĩnh. Đó là các hình thể của đất hung phát về của cải.
- Có nguồn nước đến không bao giờ cạn kiệt (sông tự nhiên hay có vùng, dãy trũng có thể đào kênh, hồ nhân tạo).
- Thế đất có thể thoát nước dễ dàng tự nhiên.
- Có thể có được các dòng nước ngầm, mạch ngầm ở phía Thanh Long hay Chu Tước (cần cứ và định hướng chủ đạo của công trình xây dựng sau này). Những yêu cầu vừa nêu trên được xét theo góc độ phong thủy trợ tài.

- Miếng đất hình chữ nhật cần có chiều rộng và sâu với tỷ lệ 4/6 là đẹp nhất.
- Kị miếng đất có chiều rộng (mặt tiền ngôi nhà xây sau này) lớn hơn nhiều chiều sâu của ngôi nhà.



3. Tìm vị trí có “rộng” - Rộng động hay rộng tầng nói chung

- Con rộng theo Lý Thuyết phong thuỷ là tìm sông, suối, ao, hồ v.v... (những nơi có dòng nước tự nhiên).

- Theo quan niệm phong thủy thời hiện đại, Rộng trong thành phố là các đường phố. Ở nông thôn là các mương, kênh, rạch, nòng giang nhân tạo v.v...

Tại sao các đường phố lớn nhỏ có thể được xem là Rộng.

Bởi vì chính các đường phố ấy khi trời mưa là những dòng chảy tự nhiên tức thời. Ngoài ra, hàng ngày dưới các đường phố ấy là hệ thống nước ngầm nhân tạo chảy liên tục. Từ đó phải sinh nguồn thủy khí dồi dào thường xuyên.

- Phía lưng nhà (hướng nhà) sau khi xây dựng có các nhà cao tầng cao hơn ngôi nhà dự định xây dựng sau này.

Theo quan niệm phong thuỷ hiện đại, những ngôi nhà liền kề phía sau nhà được xem là các đồi núi, bức phên dậu chắn sát khí, là thể dựa của ngôi nhà, sau này gọi là thể “Y đổi binh thân” của già tướng.

II. HÌNH THẾ KHU ĐẤT, MIẾNG ĐẤT CẦN ĐƯỢC XEM XÉT

Hình thế miếng đất cần quan tâm hàng đầu để thiết kế công trình, ngôi nhà. Đó là:

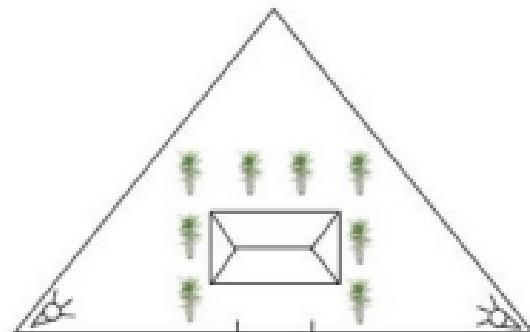
- Miếng đất có cùng mặt bằng với xung quanh.
- Là đất bền vững lâu dài.
- Không có lịch sử xấu như: đất của các nơi thờ cúng thời xưa, đất từng là nơi chiến địa, đất có bức tử oan hồn, đất mới san lấp các hồ ao, giếng nước.
- Hình miếng đất tốt là vuông.

7. Kị miếng đất hình tam giác.

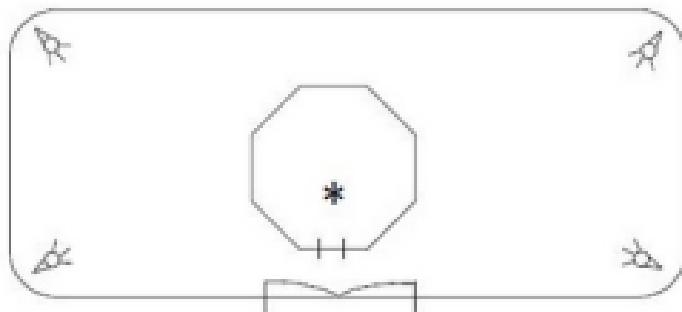
Trong trường hợp gặp miếng đất có hình tam giác, cần hết sức lưu ý khi bố trí mặt tiền của ngôi nhà.

Miếng đất hình tam giác là xấu nhất. Song vẫn có thể vận dụng các phép phong thuỷ khác chế để xây dựng nhà trong trường hợp bất khả kháng.

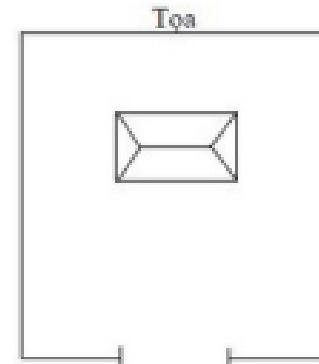
Cụ thể mặt tiền của ngôi nhà ở phía song song với một cạnh của tam giác. Sau khi xây dựng xong ngôi nhà, có thể trồng ba hàng cây ăn quả ở ba phía hai bên và sau nhà tạo thành một hình chữ nhật áo hay hình vuông áo ở hai góc phía trước đặt đèn pha.



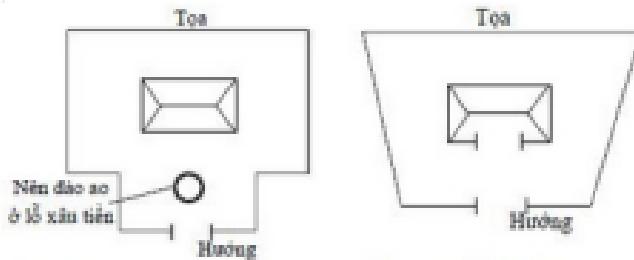
Ngôi nhà xây ở trung tâm miếng đất tam giác. Mặt tiền phía cạnh lớn, xung quanh trồng cây tạo hình vuông áo; có hai pha chiều sẽ tăng dương khi cần thiết cho ngôi nhà nên vẫn phát phác.



Xây một ngôi nhà hình bát giác theo bát quái ở miếng đất hình đa giác (hình tiền cổ) này sẽ phát khí.



Miếng đất hình chữ nhật có tỷ lệ rộng sâu 4:6 là đẹp nhất cho phát giàu có. Những miếng đất có các hình dạng khác vẫn có thể xây dựng nhà. Song cần cẩn bộ các phần không phù hợp (tức không xây hết đất) nên xây dựng nhà ở giữa miếng đất.
Ví dụ:



Miếng đất có dạng tên xua nén này nhà ở gần, lợng nhà ở đây đồng nén, mặt tiền ở hướng lỗ xâm tiền (Hình dạng tên xua)

Miếng đất có hình nùi tên xua này hong ngôi nhà ở phía dày lớn và nhà xây ở gần từ dụng biến sẽ giờ được cưa cù

III. CHỌN THẾ ĐẤT ĐỂ XÂY DỰNG NGÔI NHÀ

Chọn được một thê đất đẹp là mong muốn của mọi người. Song trong thực tế, ta khó tìm được một thê đất phát phúc giữa đô thị hay làng quê trong điều kiện đất chật người đông.

Tuy vậy, theo Lý Thuyết phong thuỷ, một số thê đất có thể giúp phát đạt của cải nếu gặp được:

1. Đất đất sau ngôi nhà cao hơn vừa phải so với nền nhà sau này. Phía trước bằng phẳng.

Đất sau nhà cao có ý chấn giữ chân móng nhà tạo thê "ý độc" giam giữ của cải.

2. Miếng đất có khả năng mở hướng khí - Huyền quan tùy ý theo đuôi của chủ công trình, chủ ngôi nhà

- Một miếng đất có thể phong quang, có thể tuỳ ý đặt Huyền quan - cửa lùn đều không có cản trở.

- Một miếng đất tuy đẹp nhưng bắt buộc khi xây dựng ngôi nhà phải theo một hướng khí đã định là thê đất rất khó cho việc lựa chọn hướng khí phù hợp với chủ nhà và các điều kiện dung khác v.v... cũng không phải là thê đất phù hợp. Vì như vậy ngay từ đầu, tâm lý chủ nhà đã bị ảnh hưởng. Và ẩn tượng không thoải mái đè bám trong lòng mãi. Điều này là không tốt.

3. Miếng đất thuận tiện cho các yêu cầu cấp thoát nước, điện, gaz, dì lại v.v...

Những yêu cầu thiết yếu trong thời hiện đại là rất cần thiết. Nó sẽ tạo một cuộc sống không bị chi phối, bận tâm hàng ngày vào những việc đó. Các cá nhân trong gia cư sau này sẽ luôn sống thoải mái với đầy đủ các thủ phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày.

Thê đất theo Lý Thuyết phong thuỷ là tạo được các điều kiện thuận lợi nhất cho đời sống của các thành viên trong gia cư.

IV. CÁC THÊ "PHÙNG LONG PHÁT PHÚC"

"Phùng Long phát phúc" là quan niệm của trường phái "Thủy Long cát tường" theo thuyết Kham du - (Phong thuỷ) cổ xưa.

'Phùng Long' là một thê đất, miếng đất gấp được long. Long là Rồng. Theo quan niệm Rồng là sức mạnh, có khả năng biến hóa, ẩn hiện linh hoạt vô biến có hiệu ứng đến con người v.v...

Rồng luôn gần với nước. Nói cách khác, các hình dáng cụ thể của nước là biểu thể của Rồng ở các trạng thái động và tĩnh, ẩn và hiện.

1. Nước chảy thành dòng là Rồng ở trạng thái động

Các dòng chảy định hình đó là sông, suối, kênh, rạch, mương, ngòi, khe, nòng giang, mảng nước...

- Các dòng chảy là biểu thể của Rồng.

Rồng lớn có sức mạnh lớn. Đó là các dòng sông. Thuỷ khí sinh ra từ các dòng sông là vô cùng lớn. So với thủy khí sinh ra ở các hình dáng khác của thuỷ.

- Nước chảy là Rồng vẩy vùng, biểu lộ, sức mạnh tuỳ theo hình và thể của dòng nước chảy.

Nước chảy siết sinh Thủy khí sát.

Nước chảy ôn hòa sản sinh ra Thủy khí sinh.

Những dòng sông, khe, suối chảy siết thường sinh Thủy khí sát.

Những kênh, rạch, mương ngòi, nòng giang, mảng nước luôn sinh Thủy khí sinh. Rồng ở trạng thái ôn hòa là tốt.

2. Nước đọng là Rồng tàng

Nước đọng là đầm, hồ, ao, vũng, giếng nước v.v... là biểu thể của Rồng tàng. Rồng hiện.

Rồng tàng sinh thuỷ khí sinh. Nghĩa là các dạng hình nước đọng luôn sản sinh ra Thuỷ khí ôn nhu. Nó có lợi mà không có hại bao giờ nếu không ở sai thể hình.

- Thuỷ sinh Mộc theo Thuyết Ngũ hành. Nơi nào có nước đầy đủ thì cây cỏ phát triển xum xuê, phong phú cuộc sống động thực vật phong phú.

- Trong cơ thể con người, thịt da thuộc Mộc. Nước trong người đầy đủ thi cơ bắp mập manges, da dẻ tươi nhuận.

3. Ví dụ các thê đất "Phùng Long" hiện động và tàng.



V. KHÔNG PHẢI CỨ CÓ "PHÙNG LONG" LÀ TỐT

"Phùng Long" là gấp Rồng. Một miếng đất, vùng đất có sông, suối, kênh, rạch v.v..., có ao, hồ, đầm, phá v.v... là những nơi đất tốt nói chung. Vì là nơi có Thủy khí tràn đầy.

Song không phải cứ gấp được các dáng thể của dòng chảy và nước động (Phùng Long) là đều tốt đẹp cả.

1. Phù hợp phép phong thuỷ

- Theo Lý Thuyết phong thuỷ, "Phùng Long" ở dáng hình và thể vận phù hợp phép tắc phong thuỷ mới đem lại lợi ích. Có khi Phùng Long lại hay gặp hiểm họa, nguy hại. Vì đã gấp phải dáng thể của Long sinh ra Thủy khí sát. Đó là các dạng hắc long, xích long.

- Không riêng gì các dòng chảy - Rồng động, các dạng nước động - Rồng tăng, cũng gây họa tai cho các gia cư gấp các thể hắc long, xích long, bạch long.

2. Các dòng chảy đâm thẳng vào trước gia cư

Dòng chảy càng siết tát hại càng lớn do sát khí sinh ra từ dòng chảy mạnh làm xao động vung trường khí, làm hỗn loạn các hướng chuyển động của dòng sinh khí và sát khí.

Sự hỗn loạn sinh khí ảnh hưởng lớn đến con người theo quan niệm của Thuyết phong thủy. Ngày nay, Khoa địa vật lý cũng nhận thấy sự nhiễu loạn địa khí ở những khu vực có dòng chảy như thế.

3. Dòng chảy xối thẳng vào phía lưng (sau) ngôi nhà

Dòng chảy này tuy xa nhưng là vô cùng tai hại. Gia cư bị dòng chảy có hướng xói vào, càng ngày sẽ càng suy bại, không thể cưỡng lại.

4. Dạng thẻ nước đọng không phù hợp phép phong thuỷ sẽ gây bất lợi cho các gia cư

Gặp các Long ở thể hình xưa (có hình tam giác hay mũi tên v.v...). Không những không phát đạt mà già cảnh ngày càng sa sút. Trong Lý Thuyết phong thuỷ có đề cập về các dòng gọi là "Tàng Long ác thế". Như vậy, các hình dạng của nước đọng và vị trí của nước đọng so với ngôi nhà sẽ cho các điều lợi và điều bất lợi đối với gia cư.

Không phải cứ gặp các hồ, đầm, cùi đào ao, đào giếng, hồ trong khu vi gia cư là đã làm phép "đu Long" để gặp may mắn.

VI. CÁC DẠNG LONG TÀNG ĐEM CẤT LỘC CHO GIA CƯ

Theo Lý Thuyết phong thuỷ, Long tàng ở dạng tốt là các hình dáng. Có năm dáng hình Long tàng có ảnh hưởng đến cát lộc:

1. Nước đọng có hình bán nguyệt

Hồ, ao, đầm... có dạng bán nguyệt (dáng nửa hình mặt trăng - nửa hình tròn).

Dáng hồ, ao v.v... bán nguyệt là giống nửa đồng tiền. Vì vậy một ngôi nhà có một cái ao v.v... như thế trước nhà sẽ phát giàu có. Một gia cư nào ở vào thể đất có một ao, hồ v.v... bán nguyệt ở phía mặt tiền sẽ dẫn đến giàu có.

2. Nước đọng có hình vuông

Hồ, ao, đầm có hình vuông là hình của đất. Đó là hình nước đọng phát phú.

Với nghĩa "Trời sinh, Đất dưỡng", "Trời tròn, Đất vuông", các dạng nước đọng vuông được lý thuyết "Thủy thai" trong phép phong thuỷ quy vào hình thái "Thủy đọng Long tăng phát phúc lâu bền".

3. Nước đọng có hình Bát quái

Hình dáng nước đọng theo hình Bát quái được xếp vào thể cát lộc. Các nhà phong thuỷ triều Tùy, Đường Trung Hoa rất coi trọng và thích ứng dụng.

Các nhà phong thuỷ thời bấy giờ vẫn dung Bát quái trong các phép phong thuỷ rộng rãi. Họ cho rằng mọi thứ có hình dạng của Bát quái là đều huyền ảo và diệu năng. Bát quái có thể quyền biến vận hóa, vào đâu cũng hiệu quả. Nó có thể trợ lực cho nghề nghiệp, con cái, già trạch, cửa cải, danh vọng, hạnh phúc, may mắn và hiển thừ.

Vì quan niệm như vậy nên các nhà phong thuỷ Trung Hoa xem các dáng nước đọng có hình Bát quái sẽ đều có lợi cho những điều mong muốn của gia cư.

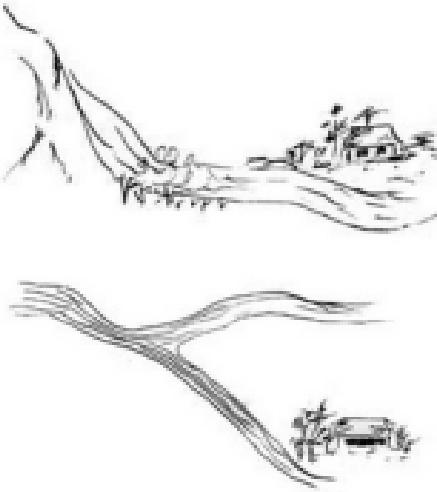
Song trong thực tế, người ta đã không mấy áp dụng được vào việc đào ao hay xây kè hổ theo hình Bát quái. Để thực hiện ý đồ lợi dụng long khí ở hình Bát quái, các nhà phong thuỷ lấy bông Bát quái vào nước đọng bằng cách xây dựng ở giữa hồ một nhà Thủy tạ hình Bát quái với cái ý bông mà tài thực.

Cách thức biến thể này thường được các nhà phong thuỷ áp dụng nhiều. Họ cho rằng hình thực và hình bông, thực và ảo, đều có tác dụng tâm thức như nhau đối với con người.

Điều này không phải chỉ có ý nghĩa phong thuỷ mà ở khía cạnh đời thực cái bông cũng đem lại hiệu dụng khi không có cái thực. Ví dụ nhìn ảnh của một người mà ta muốn gặp và rất mong mỏi, ta cũng thấy đỡ nhớ nhung, đỡ buồn. Đó là hiệu quả thực của tấm ảnh.

Qua ví dụ đó, cho thấy rõ ràng "bông" có hiệu dụng đối với con người.





4. Nước đọng có hình Rồng

Nước đọng có dáng hình Rồng là một đoạn nước đọng quanh co.

Gia cư nào gặp trước nhà một đoạn nước đọng có hình ngoằn ngoèo là gặp phúc, cát, lộc!

Các nhà phong thuỷ đánh giá nước đọng có hình luồng ngoằn giống hình Rồng là thế thủy đẹp.

Cùng với ý nghĩa Rồng đã nói ở trước, nước đọng là Rồng tăng, và Rồng tăng lại hoàn toàn giống hình dáng của con Rồng là hai điều may gặp mặt.

Ngôi nhà ở trước một dáng nước đọng như vậy sẽ rất may mắn mọi mặt.

5. Dạng nước đọng có hình tròn

Nước đọng có hình tròn là dáng hình Long tăng trợ phù.

Quan niệm phong thuỷ cho rằng "Trời tròn, Đất vuông" nên lợi dụng hình dạng của

Thiên, Địa là điều may mắn trường cửu vĩnh hằng.

Quan niệm "Trời tròn, Đất vuông" không chỉ là quan niệm của các nhà phong thuỷ mà quan niệm này đã trở thành quan niệm dân gian, quan niệm đại chúng trong ứng dụng ở nhiều lĩnh vực.

Khi cất đào một giếng nước, hoặc ở gia đình hoặc ở nơi công cộng, người ta luôn lấy hình tròn hay hình vuông là hình chủ đạo của giếng.

Các giếng trời lộ thiên to lớn ở làng, ở nơi thờ cúng công cộng luôn có hình vuông hay hình tròn. Đó là theo quan niệm phong thuỷ đã hình thành trong ý niệm của dân chúng từ hàng nghìn năm đến nay.

Giếng công là tộc chung của cả làng xóm. Làng nào có giếng nước trong và luôn đầy ắp nước là điểm tốt lành của làng xóm. Có nhiều ví dụ về kết hợp tròn với vuông. Đồng tiền xu có hình tròn lỗ xâu vuông v.v...

VII. VỊ THẾ NƯỚC ĐỌNG LÀ QUAN TRỌNG

Ở trên đã giới thiệu 5 hình dạng nước đọng có thể trợ phù phát tài. Song vị trí nước đọng sao với vị trí ngôi nhà đóng vai trò không nhỏ với quan niệm phong thuỷ trong trợ phù tài cho gia cư.

Có vị trí nước đọng nào sao với ngôi nhà là thuộc loại tốt cho phát phù. Cụ thể:

1. Vị trí ở trước ngôi nhà

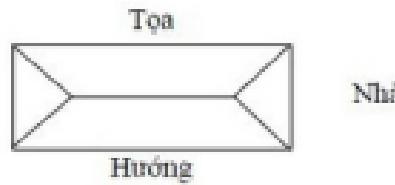
Ở trước ngôi nhà có khoảng cách ít nhất 5 mét, xa nhất 28 mét.

- Quan niệm khoảng cách trước nhà phải thuộc "Ngũ phúc" và 28 vì sao phù trợ. Với khoảng cách này, các ao, hồ v.v... không đe dọa tới sự an toàn của các cư nhân trong gia cư. Về hiệu dụng của sinh khí đem đến cho gia cư các điều tốt lành mong đợi trong đó có phát phù, tăng lộc.

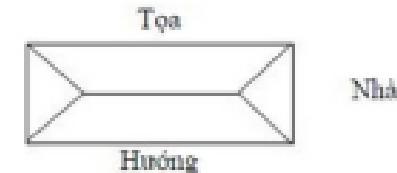
- Xa quá 28 mét là xa quá quan niệm phong thuỷ về "Nhị thập bát tú". Ảnh hưởng của thuỷ khí sinh sẽ kém nhiều. Các vì sao phù trợ đã ở ngoài tầm giám sát!

2. Các hình nước đọng - Long tăng trợ phù phát lộc

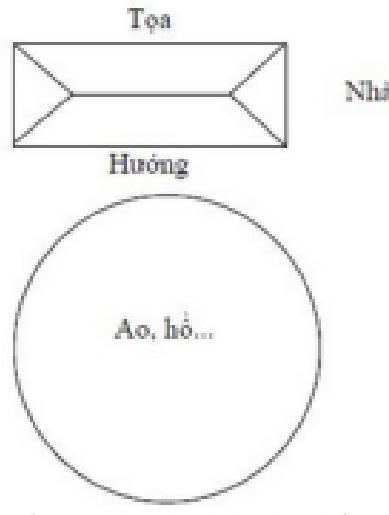
- Ví dụ 1:



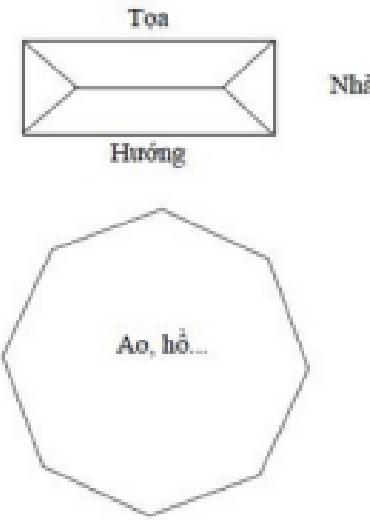
Hồ, ao, đầm v.v... ở trước nhà có hình bán Nguyệt là đẹp nhất.
- Ví dụ 2:



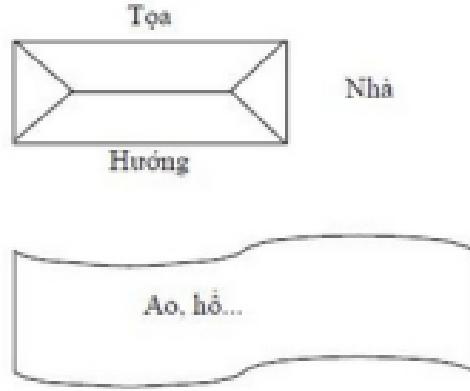
Hồ, đầm, ao có hình vuông ở trước già cù sẽ trợ phú phát lộc.
- Ví dụ 3:



Ngôi nhà có hồ, ao, giếng, ở phía trước có hình tròn là thể nước động tự phủ
 - Ví dụ 4:



Ngôi nhà có hình nước động với dáng bất giác là thể phát cát lộc
 - Ví dụ 5:



Ngôi nhà có nước dạng Rồng ở phía trước là thể phát tài

3. Vị trí nước dạng ở phía Đông Nam ngôi nhà là thể phát tài

Phương vị Đông Nam là phuơng vị của tài lộc. Phương vị của ánh dương (mặt trời) chiếu rọi, nơi cư ngụ của Long trong vũ trụ.

- Phương Đông Nam, theo Dịch lý bát quái, có ánh hưởng của cả Ly và Chấn, là phuơng vị dạng tài phát lộc. Theo Lý Thuyết phong thuỷ, phương vị Đông Nam là phuơng vị át tường bắc nhất trong 8 phuơng vị không gian.

Vì vậy, những ao, hồ, đầm vũng có dáng hình đẹp lại nằm ở phía Đông Nam ngôi nhà là kho báu tiền ảo.

- Nếu nước ở những ao, hồ v.v... này không cạn, thi có nghĩa là tiền bạc vào cư gia sẽ còn mãi mãi.

4. Vị trí nước dạng ở phía Tây Nam của ngôi nhà cũng là thể phát phú

Ở phía Tây Nam của ngôi nhà có ao, hồ, đầm, giếng có dạng hình: Vuông, tròn, bén, nhuyễn, bat giác, ngo long (rồng nấm) là thể gia cư phát tài, hung lộc.

- Nếu nước không cạn và có nguồn mạch cấp nước tạo các hình nước dạng này, cho

thì nguồn tài sản của gia cư ở đây sẽ ngày càng tiến phát đều trung phú đại gia.

Trong thực địa, việc gặp được các thể nước dạng có hình dáng tự nhiên như 5 hình dáng đã nêu trên là rất hữu ích. Vô cùng vì thế trong thực tế, rất ít gia cư có được may mắn trở thành đại phú.

Vị trí của nước dạng ở thể phát phú, tự nhiên mà một gia cư nào tình cờ gặp được ở phía Đông Nam hay Tây Nam của ngôi nhà là điều cực kỳ may mắn.

VIII. CÁC CÁCH DỤ LONG NHÂN TẠO

Do không có nhiều cơ hội gặp được các thể "Long tăng phát tài" tự nhiên, con người làm theo phép phong thuỷ "dụ Long" là thường đào ao, hồ, giếng theo phép phong thuỷ để "dụ Long" với mong muốn có được sự giàu có trong cuộc sống.

Theo quan niệm phong thuỷ nước là tài lộc, nên đã có hẳn trường phái "dụ Long tài lộc" với nhiều phương cách khác nhau.

1. Trường phái "dụ Long tài lộc" với nhiều phương cách và phép tắc trong dụ Long ví dụ một số phương cách như:

- Đào ao, hồ, giếng theo đúng phép phong thuỷ.
- Dựng các đài nước, dàn nước công cộng.
- Lắp các gương nước tại nhà.
- Xây bể phong thuỷ trong vườn nhà như: Bể sơn thủy (non bộ), bể cá cảnh, bể nước tràn tường.
- Đặt nguồn tạo dòng nước chảy quanh co trong vườn.

2. Phép dụ Long nhân tạo là phổ biến

Những phương cách phong thuỷ dụ Long nhằm mục đích giúp các gia cư trở nên giàu có được ứng dụng rất phổ biến ở nhiều nước châu Á, châu Âu, châu Mỹ v.v...

Nước được sử dụng không chỉ tạo phép phong thuỷ phát tài lộc, mà còn được sử dụng như một thiết kế mỹ thuật cho một công trình lớn như nhà hát, khách sạn, khu vui chơi v.v... hay kết hợp với âm nhạc tạo nên những giai điệu nước theo âm thanh graphic equalizer rất sống động làm đẹp thêm cuộc sống.

Song dù nước được vận dụng theo các cách thức như thế nào, cốt lõi vẫn nằm trong ý

niệm phong thuỷ...

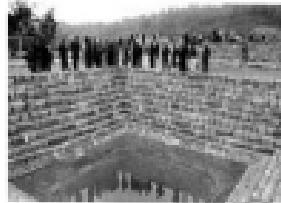
3. Các kiêng kỵ trong lắp đặt hệ thống ống dẫn nước

Trong điều kiện ở đô thị hệ thống nước sạch được lắp đặt trong nhà cũng cần được lưu tâm như:

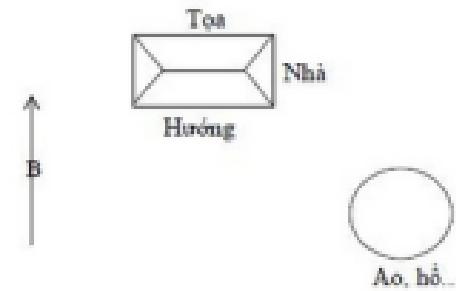
- Bể nước sạch không đặt ở ngay cạnh bể phốt, hố thoát nước thải.
- Hệ thống ống dẫn nước sạch cần đặt riêng một bên nhà; hệ thống nước thải ở một bên nhà.
- Các vòi nước trong phòng bếp không đặt kẹp hai bên bếp đun, lò vi sóng, bếp điện v.v...

Với mục đích tuân thủ phép phong thuỷ Ngũ hành để Thuỷ Hỏa không triệt nhau, Thuỷ khí sinh không lẫn với thủy khí sát tử thành tướng hung, hu hại.

Vị trí nước đọng sinh tài.

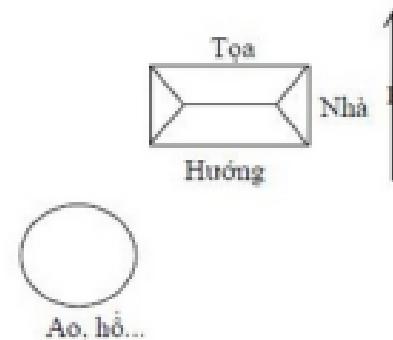


Hồ, ao... hình vuông ở trước ngôi nhà với khoảng cách 5m hay 26m tùy diện tích của ao, hồ, giếng... nước cần sạch



Ao, hồ, giếng... hình tròn sạch ở phía Đông Nam của ngôi nhà là thể nhà phát tài

Ở phía Tây Nam của ngôi nhà có hồ, ao, giếng vuông hoặc tròn sạch là thể giàu có của gia cư



CHƯƠNG 4

NHỮNG QUAN NIỆM VỀ TIÊU CHÍ CỦA MỘT THẾ ĐẤT ĐẸP THEO LÝ THUYẾT PHONG THỦY NHẰM ĐẠT MỤC ĐÍCH GIÀU CÔ



I. TIÊU CHÍ PHONG THỦY

Tiêu chí phong cảnh hay cảnh quan cần được lưu tâm khi muốn tìm một nơi để xây dựng một công trình hay một ngôi nhà với mục đích có thể phát triển ngày càng nhiều của cải. Với tiêu chí này, có một số căn cứ phong thuỷ và thực tế sau.

- Có một số phong cảnh theo thuyết Ngũ hành phù hợp với mục đích trợ phú phát tài.
- Theo quan điểm địa lý thuận lợi cho việc làm ăn kinh tế.
- Phù hợp mục tiêu phát triển kinh tế của đất nước.

Tuy có ba tiêu chí về phong cảnh khác nhau, song được đề cập theo quan niệm phong thủy và theo phép phong thuỷ. Vì vẫn đã được bám dấu là phong thuỷ trợ tài, phát lộc.

II. CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ĐỀ CẤP DƯỚI GÓC NHÌN CỦA LÝ THUYẾT PHONG THỦY

Tiêu chí phong cảnh theo Thuyết phong thuỷ Ngũ hành.

Quan niệm vận dụng Ngũ hành theo Lý Thuyết phong thuỷ đã được giới thiệu qua ở phần đầu.

Trong mục này tiêu chí Ngũ hành trong phong thuỷ hỗ trợ phát tài được cụ thể hơn, nhằm giúp đỡ thiết thực cho ai mong muốn không thể tự mình vận dụng được.

Vận dụng Phong thuỷ Ngũ hành vào thực tế là thuộc rất nhiều tới điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của từng người, của từng gia đình.

Ai cũng muốn có được một nơi ở đạt một tiêu chí Phong thuỷ Ngũ hành tốt, nhưng do điều kiện nhiều mặt và hoàn cảnh kinh tế, hoàn cảnh gia đình nên không thể đạt được. Người có điều kiện và hoàn cảnh cho phép thực hiện lại rất cần có kiến thức phong thuỷ sơ bộ để tự quyết định tìm lấy một nơi phù hợp cho gia đình mình mà không cần ai tư vấn.

Có hai phong cảnh phản theo Phong thuỷ Ngũ hành là phong cảnh thuộc hành Thủy và

phong cảnh thuộc hành Hỏa có hiệu quả trợ giúp phát triển của cải của gia đình.

1. Phong cảnh thuộc hành Thuỷ có thể trợ giúp phát triển của cải dưới góc độ phong thuỷ

Phong cảnh thuộc hành Thuỷ là phong cảnh với đặc điểm nổi bật là có nhiều sông, ngòi, kênh rạch, ao, đầm, hồ phá, nước nổi và nước ngầm.

Theo quan niệm phong thuỷ, phong cảnh thuộc hành Thuỷ là những phong cảnh có các dạng Rồng động (sông, ngòi v.v...) và Rồng tăng ao hồ đầm trũng v.v..., Rồng ẩn và Rồng hiện (các mạch ngầm và sông suối v.v...).

2. Phong cảnh thuộc hành Thuỷ có nguồn nước dồi dào nên Thuỷ khí sinh trên ngập. Đó là nguồn địa năng tự nhiên được sinh ra từ nguồn khí lực của Thuỷ khí

Nguồn khí lực này giúp cho mọi thứ trong vùng phát triển dễ dàng phong phú thuận lợi.

Những cư gia trong vùng cũng vì thế mà làm ăn thuận lợi, dễ dàng phát triển kinh tế với một cuộc sống sung túc v.v...

3. Ở trong vùng có nguồn Thuỷ khí sinh dồi dào, con người sẽ rất khỏe mạnh, khoan khoái hào sảng

Trong thực tế phong cảnh thuộc hành Thuỷ không nhất thiết phải là vùng sông nước như ở miền Đông hay miền Tây Nam Bộ, vùng Đồng Tháp v.v... đặc trưng.

Những khu vực của các dòng sông biển hòa nhập cả nước cũng thuộc hành Thuỷ tự nhiên.

Ngày nay, các khu vực có các hồ chứa nước, các nơi cù đập Thuỷ điện đã trở thành những phong cảnh thuộc hành Thuỷ nhân tạo. Thuỷ khí sinh ở các nơi này cũng dồi dào là có số thuận lợi để làm giàu.

Đương nhiên vùng có phong cảnh thuộc hành Thuỷ đều thuận lợi cho phát triển kinh tế nói chung, song trong đó chỉ những điểm đất thuộc hành Thuỷ nổi bật nhất, chịu ảnh hưởng nhiều nhất của Thuỷ khí sinh mới là nơi đặc địa lộc tài như ý.



III. CẨM LƯU Ý RẰNG, PHONG CẢNH THUỘC HÀNH THỦY CÓ CẢ THỦY KHÍ SINH VÀ THỦY KHÍ SÁT

1. Nơi phát ra nguồn thủy khí sinh

Nơi phát ra nguồn sinh khí là nơi sẽ trợ giúp, con người làm giàu thuận lợi, dễ dàng. Các gia cư ở những nơi này sẽ phát phúc, của cải sẽ tăng dần theo thời gian.

2. Phong cảnh thuộc hành Thủy có nguồn Thủy khí sát

Thủy khí sát tiềm ẩn hiểm họa, hoặc việc làm ăn không được may mắn, thuận lợi. Vì vi thể cẩn lưu ý, cần ghi nhớ rằng không phải cứ gặp phong cảnh thuộc hành Thủy là được, là may. Đó là sự lầm tưởng! Những nơi có Thuỷ khí sát đã được trình bày ở phần trước: Điểm cần quan tâm là trong phong cảnh thuộc hành Thủy, có điểm đất chịu ảnh hưởng của Thuỷ khí sinh mới tốt và mới có ý nghĩa phong thủy tro tài.

Thế nào là nơi có Thuỷ khí sinh? Điểm này cũng đã đề cập ở phần đầu. Vẫn để cẩn lưu tâm là:

- Nguồn thủy khí sinh trong phong cảnh thuộc hành Thủy có từ hai dạng:

Thủy nổi và Thủy ngầm.

Và có từ hai loại: Thủy động và Thủy tĩnh.

Theo quan niệm phong thuỷ là Rõng hiện và Rõng ẩn; Rõng động và Rõng tàng.

Hai dạng Thuỷ, hai loại thủy ấy đều sinh ra Thủy khí và Khi lực tác động đến con người. Trong Thủy khí có sinh khí và sát khí. Thủy khí sinh cho khí lực trợ giúp. Đó là điều già

cự cần. Thủy khí sát cho khí lực hại. Đó là điều già cư nên tránh.

3. Tóm lại

Phong cảnh thuộc hành Thủy là phong cảnh tốt có ý nghĩa phong thuỷ trợ phú phát tài. Nhưng không phải toàn bộ vùng phong cảnh hành Thủy đều có ý nghĩa trợ phú phát tài theo Lý Thuyết phong thuỷ. Chỉ có điểm đất có thủy khí sinh mới được hưởng lợi. Tuy vậy, các điểm đất đặc địa này chiếm phần lớn, chiếm thế áp đảo.

Nói chung các gia cư ở vùng phong cảnh thuộc hành Thuỷ có nhiều thuận lợi trong phát triển kinh tế.

IV. QUAN ĐIỂM MỚI VỀ PHONG CẢNH THUỘC HÀNH THỦY

Những phong cảnh thuộc hành Thủy dễ dàng nhận biết được là vùng đất, khu đất có nhiều dang, loại thủy hiện hữu bắc bộ như: Sông, ngòi, kênh, rạch, ao, đầm, hồ, phá v.v... hay có nhiều nguồn nước ngầm phong phú.

Trong thực tế, có một số khu đất điểm có phong cảnh hành Thủy thực sự, và theo quan niệm của phong thuỷ hiện đại.

1. Khu đất hay điểm đất có phong cảnh thuộc hành Thủy lại nằm trong vùng phong cảnh thuộc Hành khác

Khu đất, điểm đất có phong cảnh thuộc hành Thủy lại nằm trong một vùng phong cảnh khác Hành (theo Ngũ hành) là không hiểm và cũng là lễ tự nhiên trong thực tế địa hình.

- Tại sao gọi là điểm, khu đất có phong cảnh thuộc hành Thủy trong một vùng phong cảnh khác Hành?

Vì điểm đất, khu đất ấy có Thủy là chủ đạo. Thủy ấy có thể là tự nhiên. Đó là nơi có ao, hồ tự nhiên. Đó là nơi có nguồn Thủy khí do con người tạo nên (như hồ nhân tạo, khu công viên nước, khu đài phun nước v.v....)

Các điểm đất, khu đất như vậy đều là phong cảnh đẹp. Vì đương nhiên nó thuộc phong cảnh hành Thủy.

- Các phong cảnh hành Thủy này đều sản sinh Thủy khí sinh.

Do đó những điểm đất, khu đất như vậy sẽ trợ giúp đặc lực cho con người, cho các cư già ở những nơi đó có nhiều thuận lợi làm giàu. Của cải sẽ tăng dần theo ngày tháng so với các điểm đất, khu đất khác cũng ở trong vùng.

2. Điểm đất, khu đất có phong cảnh hành Thuỷ theo quan niệm mới của thời hiện đại

Những điểm đất, khu đất như thế nào thì được gọi là có phong cảnh hành Thuỷ theo quan niệm phong thuỷ mới của thời hiện đại.

- Trước hết, đó là các khu đất, điểm đất có các đường phố lớn, nhỏ chạy qua. Đó là các dòng nước chảy thực sự.



3. Quan điểm thời hiện đại về phong cảnh hành Thuỷ

Thời hiện đại có những nhận thức mới về phong cảnh hành Thuỷ do thực tế, thực địa đã thay đổi theo thời gian do đã xuất hiện thêm theo sự phát triển của các điều kiện sống của xã hội.

Những biến động ấy tạo ra một cách nhìn mới về phong thuỷ hiện đại, trong đó có cách nhìn mới về phong thủy hành Thuỷ.

Thời nay, các nhà nghiên cứu phong thuỷ cần cù vào lý thuyết phong thủy truyền thống nhận thức về phong cảnh hành Thuỷ, đã xếp các đường phố trong các đô thị cũng thuộc các dòng chảy - Thuỷ động; ẩn và hiện.

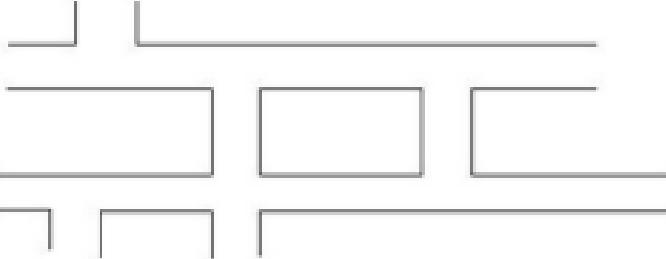
Từ quan niệm này, các khu đất, điểm đất có đường phố đi qua được xem là thuộc phong cảnh hành Thuỷ vĩ:

- Những đường phố trong các đô thị thời hiện đại là nơi chôn ngầm hệ thống ống cấp nước sạch liên tục cho đô thị và hệ thống cống ngầm thoát nước thải ra khỏi đô thị.

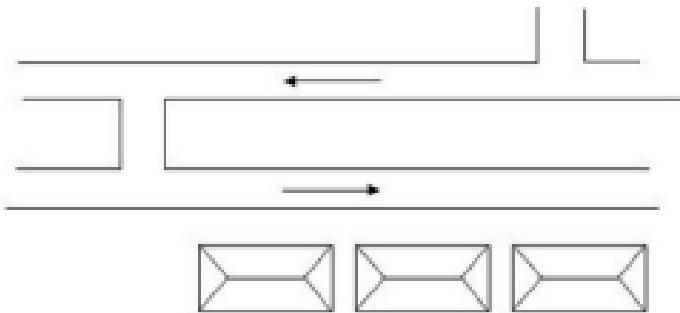
Sự hiện diện thường xuyên của nước trong các hệ thống ống cấp nước và sự lưu thoát nước thải trong hệ thống cống tiêu thoát đã tạo nên các dòng nước ngầm.

- Khi trời mưa lớn, các đường phố ngập nước trở thành các dòng chảy tức thời.

Cả hai hình tượng đó là hình tượng của Thuỷ. Nơi có chúng hiện diện là phong cảnh hành Thuỷ. Các cư gia ở khu vực, điểm đất như vậy sẽ được hưởng Thuỷ khí sinh tài.



Các đường phố đô thị được xem như các dòng nước chảy theo quan niệm mới về phong thuỷ



Những giá trị có "thể song long" là biểu tượng phong thuỷ hành Thuỷ đẹp nhất ở đô thị

V. PHONG CÁNH THUỘC HÀNH HỎA

Phong cảnh thuộc hành Hỏa gọi tắt là phong cảnh hành Hỏa. Phong cảnh hành Hỏa có đặc trưng là các cảnh sắc, công trình, ngôi nhà có hình khối nhọn, chóp cao chiếm phần lớn. Cụ thể như:

- Với các tòa nhà cao tầng có tháp thang cao vọt, các mái nhà hình chóp ngói đỏ, tân đỏ là đặc trưng của hành Hỏa.
- Những màu sắc nổi bật là các màu sáng, vàng, đỏ. Đó là các màu thuộc hành Hỏa.
- Kết hợp hình khối các tòa nhà, ngôi nhà v.v... và màu sắc của chúng đã tạo nên phong cảnh thuộc hành Hỏa.

Theo Lý Thuyết phong thuỷ Ngũ hành, một phong cảnh như vậy được gọi là phong cảnh hành Hỏa.

Cũng theo thuyết Ngũ hành, tính chất của hành Hỏa là bốc, là phát nhanh, khẩn trương. Và theo quy tắc tương sinh tương khắc, Hỏa sinh Thổ (theo quy tắc tương sinh).

1. Phong cảnh hành Hỏa sinh ra Hỏa khí

Hỏa khí tác động vào nội sinh của con người và vật trong khu vực ảnh hưởng có thể.

Sự tác động nội sinh chỉ hiệu theo Lý Thuyết phong thuỷ. Đó là sự tác động huyền diệu, kỳ bí nhưng có hiệu quả thực tiễn thực sự đối với con người và muôn loài.

- Những con người sống trong sự tác động của Hỏa khí, khí lực làm cho con người trở nên hoạt bát, nhanh nhẹn, năng động và sáng tạo.

Nhờ năng lực ấy, các cư gia ở trong phong cảnh hành Hỏa sẽ nhanh chóng giàu có, giữ trí tài sản tăng dần.

Theo thuyết Ngũ hành, Hỏa sinh Thổ, nghĩa là đất đai trong phong cảnh hành Hỏa ngày càng sinh sôi về giá trị của đất. Các điểm đất ngày một có giá trị tăng thêm.

Các ngôi nhà vì thế mỗi ngày có giá hơn. Đó là ý nghĩa phong thuỷ phát phúc của phong cảnh hành Hỏa.

Đó là hai phong cảnh tốt, giúp cho các cư gia ở trong vùng đất, khu đất, điểm đất như vậy nhất định sẽ tăng thêm giá trị của cải và để làm ra của cải.

Con người sống trong hai loại phong cảnh ấy sẽ không những khoẻ mạnh, trường thọ, mà còn là những con người đầy nghị lực, năng động, hoạt bát và đầy sáng tạo.

Đó là cơ sở nội lực để thành đạt trên con đường học vấn, hoặc trên sự nghiệp chính trị, hoặc làm kinh tế giỏi.

2. Tóm lại

Có thể nói, những kết quả phù hung tài là sự cõi mệt của sức mạnh Thủy khí sinh và Hỏa khí sinh, dưới quan niệm của Lý Thuyết phong thuỷ nói chung và phong thuỷ tro phủ nói riêng. Điểm gian từ xưa thường nói: "Nhất cận thị, nhì cận giang" (gần chợ, gần sông sì giầu cát). Đó là ẩn ý của Hỏa khí và Thủy khí.

Ví dụ một cảnh thành phố với các tòa nhà cao tầng mái ngói tháp nhọn.



CHƯƠNG 5

TIÊU CHÍ PHONG CẢNH THEO ĐỊA LÝ. TIÊU CHÍ PHONG CẢNH VỚI CÁC VĂN BÉ, HIỆN TƯỢNG, HÌNH THÀI THUỘC LĨNH VỰC ĐỊA LÝ VỚI Ý NGHĨA TRỢ PHÚ, PHÁT TÀI



L VỀ LĨNH VỰC ĐỊA LÝ, LÝ THUYẾT PHONG THỦY CHỦ TRỌNG CHỦ YẾU LÀ NGUỒN ĐỊA KHÍ SINH

Khi có địa khí sinh mới là loại khí lực giúp con người có thêm năng lượng hoạt động.

1. Những nơi có phong cảnh địa lý tốt:

Đó là nơi không có cảnh đẹp tự nhiên về hình thái, mà còn là nơi có nguồn địa khí sinh phồn thịnh.

- Cảnh đẹp tự nhiên là thế mạnh để phát triển các ngành nghề thu lợi, sinh tài của các gia cư ở nơi đó.

2. Nguồn địa khí phát ra từ các cấu tố của đất

Đó là các nguyên tố, các loại đá, các loại quặng phát ra năng lượng. Ngoài ra, địa khí còn có được từ địa nhiệt biểu hiện ở các nguồn nước nóng, các vùng bùn nóng và vùng hơi nóng thoát ra v.v...

3. Nguồn địa khí sinh có lợi cho sức khỏe của con người

Những gia cư ở các nơi có địa khí sinh sẽ là điều kiện thuận lợi để phát triển thể lực và sẽ trở nên giàu có.

Về khía cạnh phong thủy, địa khí tác động vào tâm thức thông qua tác động vào thể xác.

Nguồn khí lực có được từ địa khí sinh có sức mạnh kỳ diệu mà không ngờ tới.

Trong thực tế, những gia cư ở các nơi có nguồn địa khí sinh đều phát đạt và giàu có.

4. Về khía cạnh khoa học

Nơi có địa khí tốt ví dụ như có suối nước nóng, bùn nóng có thể tắm để tăng cường sức khỏe, chữa bệnh; nơi có điện địa từ mạnh làm tăng năng lượng v.v...

5. Về khía cạnh kinh tế

Những khu đất có nguồn địa khí này có điều kiện để phát triển các loại dịch vụ sử dụng nguồn địa khí là chủ yếu.

Ngoài ra, các loại hình dịch vụ ăn theo cũng có điều kiện phát triển như: khách sạn, nhà nghỉ dưỡng chữa bệnh, khu giải trí, ăn uống v.v...

Có thể nói, nơi có nguồn địa khí là nơi sinh ra tiền của. Những gia cư ở nơi như vậy không thể không thu được lợi ích về nghĩa hiện thực cả về nghĩa tinh linh phong thủy.

II. TIÊU CHÍ PHONG CÁNH DƯỚI GÓC NHÌN ĐỊA LÝ THEO LÝ THUYẾT PHONG THỦY ĐỊA LÝ

1. Sự kết hợp kiến thức phong thủy và kiến thức địa lý

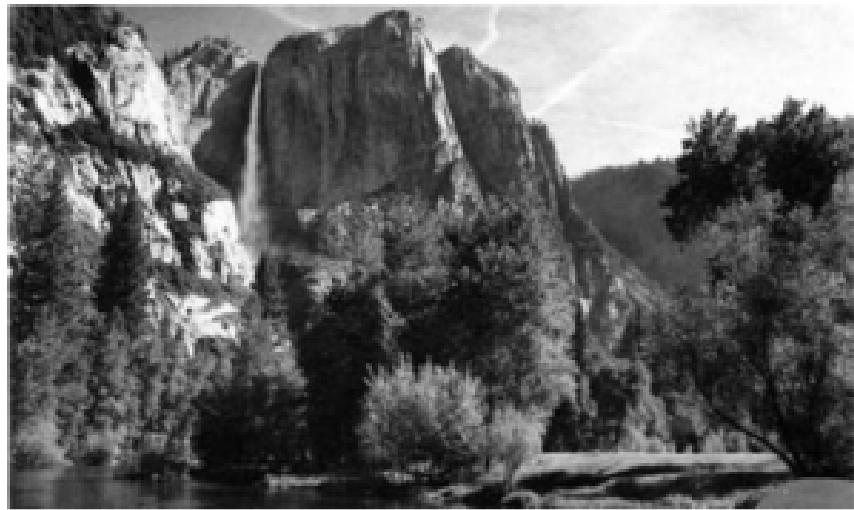
Sự kết hợp giữa quan niệm phong thủy và lý thuyết địa lý đã giúp rất nhiều các nhà phong thủy theo trường phái phong thủy địa lý trong các ứng dụng như "Tâm long điểm huyệt", "Giá trạch cát tường", "Địa tướng cát hung" v.v...

Thực tế việc ứng dụng kiến thức phong thủy và sự hiểu biết về địa lý như vừa nêu là yêu cầu phổ biến.

2. Trường phái phong thủy địa lý đã được dân chúng gọi là "thầy địa lý"

Những người thực hành địa lý phong thủy quan tâm và tác nghiệp chủ yếu các vấn đề về đất, phong thủy là một môn khoa học và tinh linh bao quát một nội hàm rộng. Mỗi trường phái khai thác và tác nghiệp một khía cạnh, một mặt cụ thể. Đặc biệt là các nhà thực hành phong thủy gồm thầy địa lý - Thầy trấn yểm, thầy phù trú, thầy du long tạo thuỷ, v.v...

Thầy địa lý là người theo trường phái phong thủy địa lý là chủ yếu. Họ thường đề cập đến các chuyên môn đặc biệt về các khía cạnh đất cát vừa nêu trên.



III. PHONG CÁNH THEO QUAN NIỆM PHONG THỦY MÔI TRƯỜNG

Phong thủy môi trường là một quan niệm thời đại. Là một quan niệm mới về phong thủy, một trường phái mới ra đời.

1. Trường phái phong thủy môi trường

Những nhận thức về phong thủy môi trường được phái nghiên cứu phong thủy trợ phù vận dụng như thế nào.

Theo Lý Thuyết phong thủy môi trường, phong thủy môi trường được chia làm hai loại:

- Phong thủy môi trường tự nhiên.
- Phong thủy môi trường nhân tạo.

Môi trường là một khái niệm thời đại có phạm vi để cập các khía cạnh môi trường có ý nghĩa phong thủy. Cụ thể hơn là nghiên cứu, khảo sát các nguồn sinh khí và sét khí phát sinh

từ môi trường tự nhiên hay môi trường do con người tạo ra.

Trong các vấn đề phong thủy môi trường nói chung, phong thuỷ môi trường nào sẽ tạo điều kiện phát sinh ra của cải. Đó là vấn đề sẽ được đề cập cụ thể chi tiết như:

2. Phong thủy môi trường tự nhiên trợ phú phát tài

Môi trường bao gồm tất cả những thứ bao quanh điều kiện sống. Trong đó có điều kiện sống của con người.

- Môi trường tự nhiên là các hiện tượng, tình trạng, cảnh quan v.v... tự nhiên vốn có mà không có bàn tay của con người can thiệp vào. Môi trường tự nhiên, dưới cách nhìn nhận theo Lý Thuyết phong thuỷ, là các hiện tượng, tình trạng, cảnh quan của tự nhiên có tạo ra các nguồn sinh khí giúp ích cho con người trong mục đích phát triển Được của cải, có được sức khoẻ, có thể trưởng thọ, có năng lượng lớn giúp con người có thể đạt được nhiều thành quả trong cuộc sống.

- Một môi trường tự nhiên trong lành, sạch sẽ về không khí, cảnh quan là một môi trường lý tưởng. Giá cư ở trong môi trường ấy sẽ ngày càng giàu có.

3. Thế nào là khu đất bình yên?

Một khu đất yên bình là không bị xáo động bởi các nguồn sóng vật lý quá mạnh (ví như không có các trạm thu phát radio, vô tuyến, sóng vi ba v.v...). Đó là một khu đất có môi trường phù hợp với tăng cường sức khoẻ. Các nguồn Thiên khí và Địa khí có lợi cho tâm thức của con người không bị các tương tác phá tán của các sóng vật lý.

4. Một môi trường tự nhiên không có các nguồn uế khí

Uế khí sinh ra từ các khu chôn lấp chất thải, khu nghĩa trang, khu công nghiệp hóa chất v.v...

- Uế khí là sát khí theo quan niệm phong thuỷ; và là khí độc hại theo quan niệm khoa học đều có cùng một nguồn gốc phát sinh. Song, phong thuỷ nhận thức về sát khí là khí lục gây hại cho tâm thức và tâm lý của con người. Vì vậy, con người sống ở một môi trường như thế là vô cùng tai hại.

- Môi trường tự nhiên là môi trường không bị tác động của con người. Mọi thứ như: Cảnh quan nguyên thuỷ, tình trạng nguồn nước trong sạch, không khí trong lành.

5. Môi trường nhân tạo giúp phát triển tài sản

Con người ngày nay tạo ra môi trường lành mạnh, tốt, đẹp bằng các quy hoạch kiến trúc, xây dựng những công trình giao thông, vui chơi giải trí, nước sạch và các công trình dân sinh công cộng hợp vệ sinh, cảnh quan sạch đẹp, loại trừ các nguồn sinh uế khí v.v...

- Con người có thể tạo ra môi trường sống tốt đẹp ngày càng được coi trọng và thực hiện một cách khoa học và hợp phong thuỷ. Những giá cư ở trong một môi trường nhân tạo sạch đẹp với đầy đủ các điều kiện sống hoàn hảo nhất, tốt nhất. Đó là tiền đề tạo ra các nguồn sinh khí giúp con người luôn luôn khỏe mạnh, sảng khoái, sáng tạo, năng động trong công việc tìm kiếm tiền tài, làm giàu chính đáng.

6. Môi trường nhân tạo làm thay đổi phong thuỷ của điểm đất

Để phục vụ đời sống của con người ngày càng tốt hơn, nhiều thành quả của khoa học và kỹ thuật đã tác động đến môi trường làm thay đổi hiệu ứng phong thuỷ từ tốt thành xấu ở một điểm đất, khu đất.

Các tác nhân chính là các loại nhà máy gây nhiều ô nhiễm, tiếng ồn, từ trường, điện trường v.v...

CHƯƠNG 6

PHƯƠNG VỊ VÀ THẾ CỦA CÔNG TRÌNH, NGÔI NHÀ GIÚP GIA CƯ CÓ ĐIỀU KIỆN LÀM GIÀU THEO QUAN NIỆM PHONG THỦY



I. NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG VỊ VÀ THẾ CỦA NGÔI NHÀ

1. Phân biệt vị và thế

Vị và thế của công trình, ngôi nhà là đề cập đến hai khía cạnh theo Lý Thuyết phong thủy cần phải lưu tâm.

- Đó là, tìm một điểm đất có thể tốt để xây nhà.
- Đó là, khi xây dựng ngôi nhà, công trình cần chú ý đến phương vị phù hợp của ngôi nhà gồm: mặt tiền, Huyền quan; hay bố trí nội thất: phòng ngủ, phòng thờ, bếp, các loại cửa, hướng kê giường v.v..., hình khối ngoại thất ngôi nhà, công trình.

2. Tuần thủ vị và thế là cần thiết

Tất cả các khía cạnh trong hai khía: phương vị và thế đất nhất thiết phải tuân thủ phép phong thủy mới có thể đạt được mục đích hưng thịnh và giàu có.

Nếu trong 2 khía chủ yếu kể trên có phạm vi điều cấm kỵ phép phong thuỷ sẽ không đạt được ước muốn.

II. THẾ ĐẤT ĐẸP THEO LÝ THUYẾT PHONG THỦY

1. Đặc điểm của thế đất

Thế đất có những đặc điểm riêng, yêu cầu riêng theo phép phong thuỷ. Thế đất có các đặc điểm khác phong thuỷ Ngũ hành, khác với phong thuỷ địa lý và khác với phong thuỷ môi trường. Các phần vừa nêu trên đã được trình bày riêng rẽ cụ thể ở những phần trước.

Phản bàn về thế đất là nói đến thế đất đẹp có ý nghĩa phong thuỷ phát phú, hung tài và thế nào là một thế đất xấu.

Theo Lý Thuyết phong thuỷ, một thế đất gọi là thế đất đẹp cần đạt các tiêu chí như:

- Bằng phẳng theo cách nhìn tổng thể.
- Liền thổ từ lâu đời.
- Cao ráo so với xung quanh.
- Có các hình thế quý theo phép phong thuỷ.

3. Thế đất bằng phẳng

Một thế đất bằng phẳng là một khu đất trong đó sẽ xây dựng công trình hay một ngôi nhà không có các khoảng đất thấp, khoảng đất cao rất chênh lệch mà khi xây dựng công trình, nhà ở phải san phẳng. Như vậy, khu đất không được xem là bằng phẳng.

Một miếng đất để xây dựng một công trình, một ngôi nhà trong một khu không bằng phẳng, theo phong thuỷ địa lý, là không đồng dạng thế đất. Nó tạo ra các sóng đất uốn lượn. Do đó địa khí sẽ không ổn định.

Sóng trong khu đất không bằng phẳng tức là sóng trong trường địa khí không ổn hòa. Con người sẽ bị ảnh hưởng tới tâm thức. Năng lượng sống giảm, vì luôn phải thay đổi phản xạ nội quan để ứng đáp các thay đổi địa khí lực xấu do khu đất tạo ra.

4. Tiêu chí liền thổ lâu đời

Đất liền thổ là đất đã rất ổn định. Nhờ sự ổn định của nền đất, đất nền không phát sinh những đứt gãy, sụt lún.

- Những sự cố đứt gãy, sụt lún sẽ không chỉ ảnh hưởng không tốt tới nền móng của một công trình, của một ngôi nhà xét trên góc độ khoa học Kiến trúc xây dựng, mà về ý nghĩa phong thuỷ còn là sự hình thành các nguồn gốc sinh sát khí. Mà sát khí luôn gây bất lợi cho con người.
- Đất liền thổ càng lâu đời càng tốt. Kết cấu của đất theo thời gian được gắn kết chặt chẽ tạo cho các sóng địa tầng lưu truyền dễ dàng không bị đứt quãng. Địa khí ổn định, khí lực bình hòa là trợ lực lớn giúp con người thành đạt.
- Gia cư cư ở các miếng đất trong một khu đất liền thổ lâu đời là ở vào một thế đất đẹp có thể phát phú hung tài.

5. Tiêu chí thế đất cao ráo

Một thế đất cao ráo giúp cho các gia cư được hưởng nguồn sinh khí. Nhờ đó, con người trong gia cư có thể tăng năng lượng dồi dào, mạnh mẽ.

- Thế đất cao ráo là không bị Thuỷ tấn át.

Theo quy tắc "phản ngược của thuyết Ngũ Hành", Thuỷ nhiều lại khắc chế lại Thổ (nước làm nhão đất). Thổ không còn khả năng khắc được Thuỷ nữa. Nên nhà sau này sẽ dễ bị sạt lún. Thế đất luôn bị nước đe dọa ngập úng không phải là thế đất cao ráo.

- Gia cư trên thế đất cao ráo là được ở thế đất cân bằng âm dương. Sự cân bằng khí âm và khí dương trong môi trường sống tự nhiên là hết sức quan trọng đối với con người.

Một thế đất không cao ráo là một thế đất luôn bị ngập úng nên khi âm luôn chiếm ưu thế. Đó là khí hư hụt âm mốc ngọt ngọt. Theo Lý Thuyết phong thuỷ, nó sẽ không có lợi cho tâm thức.

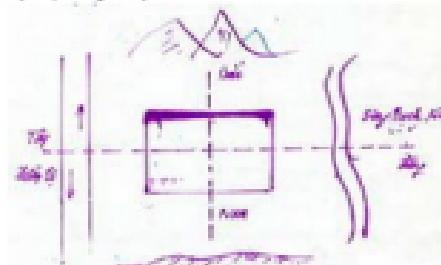
III. CÁC THẾ ĐẤT QUÝ THEO PHONG THỦY

Một thế đất quý theo phong thuỷ là ở trên thế đất đồi, gia cư nhất định sẽ gặp may mắn sẽ giàu có.

Có một số thế đất quý theo Lý Thuyết phong thuỷ điển hình như:

1. Thế đất "Tứ thắn tương sô"

Thế đất "Tứ thắn tương sô", (đất ở thế có bốn thắn hộ trợ) là thế đẹp vào bậc nhất về thế đất quý theo Lý Thuyết phong thuỷ.



Phương này có thể có hồ, bình nguyên, đồng ruộng, đầm phá v.v...

Ở vào thế đất này thường là cả một vùng rộng lớn.

Một khu, điểm đất nào ở trong thế đất "Tứ thắn tương sô" đều được hưởng cái phúc địa linh.

Thế đất "Tứ thắn tương sô" theo thuyết "Hoàng đế trạch kinh" xưa của Trung Hoa là:

- Ở hướng Bắc có núi, đồi, rừng, gò.
- Ở hướng Nam có bình nguyên mênh mông, có đất rộng lớn hay đồng bằng xanh tốt, với hồ, ao, đầm, phá hay biển cả ở xa.
- Ở hướng Đông có dòng nước chảy như: Sông cát, sông con trong vắt, hay kênh, ngòi to.
- Ở hướng Tây có quốc lộ hay đường cái quan.

Theo phong thuỷ, hướng Bắc ứng với thần Huyền Vũ; hướng Đông ứng với thần Thành Long; hướng Tây ứng với Thần Bạch Hổ và hướng Nam ứng với thần Chu Tước.

Đó là bốn thần trấn giữ bốn phương thuộc bốn hành Kim, Mộc, Thuỷ, Hỏa và ở khu trung ương chính là khu đất ở thuộc hành Thổ.

Quả thực, một thế đất như vậy là quý vô cùng. Không riêng già về ý nghĩa phong thuỷ đã đề cập mà về ý nghĩa khoa học cũng rất quan trọng.

Đó là hướng Bắc có núi cao, rừng rậm là bức trường thành chắn gió bắc, ám thấp hàn lạnh.

Ở hướng Tây có đường lộ giúp giao thông thuận tiện. Ở hướng Đông có dòng sông trong xanh là nguồn nước cho sự sống ở hai bên lưu vực của muôn loài và đồng thời là đường giao thông thủy thuận lợi.

Ở hướng Nam nhờ có vùng đất rộng tạo cho ánh mặt trời chiếu vào êm dịu ấm áp, sinh khí của sơn thủy ừa vào.

Một thế đất thỏa mãn cả hai thuyết Ngũ Hành, Âm Dương và có "Tứ thắn tương ứng" thì còn gì bằng cho gia cư có điều kiện vô cùng thuận lợi về nhiều mặt lành hung phát.

2. Thế đất có hướng Nam bằng phẳng cũng thuộc loại đẹp

Thế đất có hướng Nam bằng phẳng không chấn sinh khí, và ánh mặt trời, không cần tắm bao giờ.

Một thế đất như vậy mà xây dựng một công trình, một ngôi nhà có hướng Nam sẽ tạo ra

nhiều khí lực phong thuỷ cho các gia cư ở trên thế đất ấy. Câu: "Tây vợ hiền hòa, làm nhà hướng Nam" là thề.

3. Thế đất có phương Đông Nam bằng phẳng là thế đất phong thuỷ đẹp

Phuong "Đông Nam có đất bằng sinh tài, phát lộc" là câu chủ của phép "Phong thuỷ trạch tài". Hướng Đông Nam có đất bằng sẽ không cần luồng gió mát, sinh khí từ biển Đông ảo tồn, ánh mặt trời dịu mát. Hướng của gia cư Huyền quan, cửa lớn, mặt tiền về phía Đông Nam thường hợp cho mọi tuổi kỵ cả Thái tuế đều được hưởng lợi về mặt phong thuỷ và kỵ cả mặt khoa học.

4. Thế đất ở hướng Tây bằng hoặc hơi chêch là thế cát

Đất bằng ở hướng Tây hoặc hơi chêch cao so với trung tâm cũng được xếp vào thế đất may mắn.

Ngoài những thế đất quý, đẹp theo Thuyết phong thuỷ vừa đề cập ở trên có thể trợ giúp cho các cư gia (Thuyết "Trạch mệnh tương phối" có nói) nên cần lưu tâm với một số thế đất tốt khác như:

5. Thế miếng đất có chiều Bắc Nam dài là cát (may mắn)

Miếng đất này thuộc hình chữ nhật có tỷ lệ cạnh Bắc Nam và Tây Đông là 6/4 (3/2). Song, miếng đất không được quá nhỏ (diện tích quá nhỏ), vì đất quá nhỏ sẽ không còn thể cát nữa mà thành hung.

6. Thế đất không có cây to, chấn hướng khí hoặc không có cây to đã bị chặt bỏ

- Miếng đất không từng có cây to đã bị chặt bỏ. Vì nền móng nhà sau này sẽ không bị ảnh hưởng xấu.

Trong thế đất, có thể quý và rất quý, có thể cát (may mắn). Trong thực tế gấp được thế đất rất quý và quý như thế "Tứ thần tượng sở" (bốn trấn thần tượng ứng) hay thế "Long hổ hộ thần" (Thanh Long ở tâ, Bạch Hổ ở Hữu là đất quý có thần hộ vệ) là khó, và thường là gấp trong một khu hay một vùng đất. Đó là vùng đất linh phật.

Gia cư nào ở trong các vùng đất như vừa kể trên đều được hưởng sinh khí tốt của vùng. Gia cư nào ở được điểm đất quý trong vùng đất quý hay một khu đất rất quý sẽ được

hưởng nhiều phúc lớn.

IV. PHƯƠNG VỊ CỦA CÔNG TRÌNH, NHÀ Ở VÀ TÂM QUAN TRỌNG CỦA PHƯƠNG VỊ ĐỐI VỚI MONG MUỐN PHÁT ĐẠT

Phuong vị là bước đầu tiên cần quan tâm khi bắt đầu thiết kế xây dựng một công trình một ngôi nhà.

1. Những quan tâm đầu tiên về hướng của công trình, ngôi nhà

Bắt tay vào thiết kế xây dựng là xác định hướng (trong phong thuỷ), lung nhà được gọi là tọa, hướng nhà). Hướng là hướng khí là mặt tiền nhà, là cửa lớn là Huyền quan vào nhà.

2. Những tên khác nhau trong khái niệm hướng đều xuất phát từ phương vị phù hợp của ngôi nhà của công trình sẽ xây dựng.

Phuong, hướng là khái niệm chung ví dụ như sẽ xây dựng công trình, ngôi nhà ngoảnh về hướng Tây, hướng Đông, hướng Bắc hay hướng Nam. Đây là sự định hướng sơ bộ tùy thuộc vào miếng đất, điểm đất trên thực địa cụ thể.

3. Song dì vào chi tiết, công trình, ngôi nhà phải được xác định phương vị độ.

Cụ thể phương vị độ theo 24 son hướng, tức 24 son phương vị độ theo Lý Thuyết phong thuỷ).

V. XÁC ĐỊNH PHƯƠNG VỊ CẨN CỨ VÀO CÁC BIÊU GIẢ

Xác định phương vị đúng của công trình, ngôi nhà trước hết cẩn cứ vào:

1. Thế của điểm đất cụ thể tại thực địa đã được khảo sát chi tiết

2. Tuổi của chủ công trình hay chủ ngôi nhà

Tuổi của người chủ cần được lưu tâm để tìm phương vị của công trình, của ngôi nhà. Một cách cụ thể hơn là xác định nơi đặt Huyền quan hay cửa lớn dựa trên thực tế của miếng đất.

Nếu thực địa cho phép có được phương vị phù hợp với tuổi của người chủ là điều rất hay. Nhưng nếu thực địa không có phương vị thích hợp, khẩu thiết kế phải tìm một phương vị khá dễ thỏa mãn cho Huyền quan, cửa lồn của công trình hay cửa ngôi nhà mà không phong hại đến người chủ của công trình, chủ của ngôi nhà.

Trong một công trình, người chủ công trình sau này là quan trọng. Do đó hướng khí được mở rộng hơn trong phạm vi 8 phương chính (Bắc, Nam, Đông, Tây, Đông Bắc, Tây Nam, Tây Bắc, Đông Nam) mà không cần lưu ý đến phương vị độ cụ thể. Riêng trong một ngôi nhà, có nhiều thành viên cùng chung sống, song người chủ là người "đứng mũi chịu sào", do đó phương vị độ cần được tôn trọng đối với tuổi của người chủ nhà.

Tuổi của chủ gia cư có ảnh hưởng đến phương vị độ của ngôi nhà, nên phải tìm cho được một phương vị trong 24 son hướng phù hợp nhất với chủ nhà. Thời gian của chủ nhà ảnh hưởng tới phương vị là tương đối dài. Nói ngược lại là phương vị tác động tốt, xấu tới chủ của gia cư là lâu dài thường 20 năm trở lên kể từ khi người chủ gia cư xây dựng cho đến khi người chủ qua đời.

VI. PHƯƠNG VỊ ĐỘ VÀ SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA PHƯƠNG VỊ ĐỘ

Phương vị độ là vòng tròn La bàn chia đều 360 vạch, gọi mỗi vạch là một độ bắt đầu từ điểm chính giữa không độ hướng Bắc. Mỗi hướng chia ra 3 phương vị kết hợp với 8 phương hướng chính thành 24 phương vị độ hay 24 son hướng theo cách gọi cũ của Lý Thuyết phong thủy.

1. Dùng phương vị độ để chuẩn xác tọa (lung nhà) và hướng (mặt tiền nhà) của một công trình, một ngôi nhà
2. Xác định phương vị độ theo những mục đích như: phù hợp Thái tuế (tính theo 12 địa chi) của chủ công trình, chủ ngôi nhà
3. Để sắp đặt nội thất phù hợp phong thủy sinh tài lộc
4. Để bố trí Huyền quan của ngôi nhà, công trình hợp hướng khí v.v...

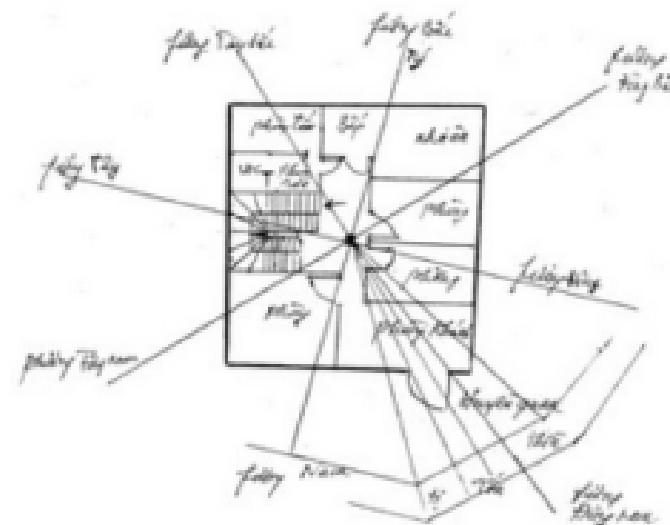
Huyền quan là bộ phận quan trọng của công trình, của một ngôi nhà, nên khi xây dựng rất được coi trọng.

Cân cứ vào mục đích sử dụng của từng bộ phận của công trình, của ngôi nhà để xác lập một phương vị tương ứng tránh được các điều phạm kiêng kị theo quan niệm phong thủy.

Ví dụ xác định Huyền quan một ngôi nhà ở phương Đông Nam là nằm trong phương vị

Tốn (trong 24 son hướng với phương vị độ) từ 1300 đến 1450.

Các phòng được bố trí tuân theo các nguyên tắc của Thuyết phong thủy nhằm tránh được các hung hại phạm vào do phân bố các phòng ở tầng trệt (tầng một) trong ngôi nhà.



5. Các mối tương quan giữa các phương vị son hướng

Nội dung các mối tương quan giữa các phương vị son hướng nhằm có giải pháp khắc phục cho các trường hợp trong thực địa không thể đáp ứng được các yêu cầu phong thủy đối với ngôi nhà và người chủ của ngôi nhà đó.

Sự kết hợp các yêu cầu phong thủy với những yêu cầu thuận tiện cho các sinh hoạt của mọi thành viên trong gia cư là một mối quan tâm và cũng là một đòi hỏi khó trong thiết kế xây dựng. Trên thực địa của điểm đất, các phương vị tốt phù hợp cho từng bộ phận của ngôi nhà không thể đáp ứng được hoàn toàn. Do đó cần nhờ vào mối tương quan giữa các phương vị theo Lý thuyết phong thủy Ngũ hành để xử lý theo yêu cầu.

6. Các phương vị độ Tam hợp và Lục hợp

Với cách xử lý tìm phương vị hữu dụng theo phương vị độ Tam hợp hay cặp Lục hợp đã giúp đáp ứng được các trường hợp thực địa không cho phép thỏa mãn phương vị độ phù hợp tuổi của chủ nhà.

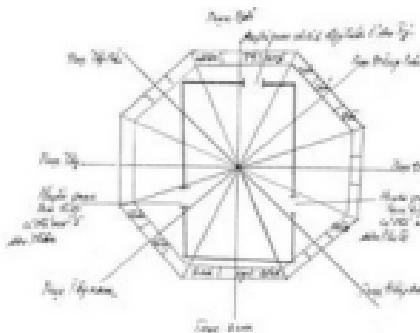
Khi không có phương vị độ hợp tuổi chủ để bố trí Huyền quan, có thể dùng phương vị độ Tam hợp.

7. Bốn phương vị Tam hợp như:

- Phương vị Thìn, phương vị Tý và phương vị Thìn.
- Phương vị Dần, phương vị Ngọ và phương vị Tuất.
- Phương vị Tị, phương vị Dậu và phương vị Sửu.
- Phương vị Hợi, phương vị Mão và phương vị Mùi.

Tốt nhất cho Huyền quan là chính hợp tuổi chủ nhà. Nếu thực địa của điểm đất không cho phép có thể vận dụng một trong hai phương vị Tam hợp để mở Huyền quan.

Trong 24 son hướng có 4 Tam hợp son Phương vị độ nhỏ vậy đã mở rộng cho việc áp dụng phương vị độ để mở Huyền quan theo một tuổi của chủ nhà. Ví dụ có 1 người không có điều kiện mở Huyền quan đúng phương vị độ Tý theo phép phong thuỷ, có thể mở Huyền quan ở phương vị Thìn hay phương vị Thân. Đó là phương vị độ phụ Tam hợp tùy thuộc vào thực địa của điểm đất. Cách này đều hợp phép phong thuỷ.



Tý là phương vị độ Huyền quan chính theo tuổi và 2 Huyền quan Tam hợp Thìn và Thìn đều có thể áp dụng nếu cần mà vẫn hợp phép phong thuỷ.

8. Các cặp trong Lục hợp phương vị

Ngoài xử lý Huyền quan với Tam hợp phương vị độ, phép phong thuỷ đã mở rộng được cách xử lý phương vị độ theo lục hợp phương vị trong tìm phương vị độ cho Huyền quan có thêm nhiều điều thuận lợi trên thực địa của điểm đất. Với Lục hợp phương vị độ (sáu cặp phương vị độ hợp), phép phong thuỷ tạo thêm điều kiện cho việc tìm phương vị độ để có thể mở Huyền quan cho hợp tuổi của chủ ngôi nhà.

9. Lục hợp hóa phương vị gồm:

- Phương vị Tý hợp với phương vị Sửu.
- Phương vị Mão hợp với phương vị Tuất.
- Phương vị Tị hợp với phương vị Thân.
- Phương vị Dần hợp với phương vị Hợi.
- Phương vị Thìn hợp với phương vị Dậu.
- Phương vị Ngọ hợp với phương vị Mùi.

Tuy là Lục hợp (là 6 cặp phương vị độ hợp nhau) theo Lý thuyết phong thuỷ Ngũ hành, song chỉ sử dụng 3 cặp phương vị hợp sinh để xử lý trong trường hợp cần tìm phương vị độ

china

19. Ba cách phương pháp sinh sản nên được áp dụng là tốt nhất:

- Phương vị Địa hỷ và phương vị Hồi. Là hợp hóa sinh

Nghĩa là nếu trên thực địa của điểm đất cần cù theo tuổi của chủ ngôi nhà, Huyền quan phải mở ở phương vị Đầu, nhưng không được thi có thể chuyển Huyền quan sang phương vị Hồi hay ngược lại.

- Phương vị Thìn hợp hòa sinh với phương vị Dậu

Do đó, nếu không thể mô Huyền quan ở phương vị Thìn sẽ chuyển sang phương vị Dậu và ngược lại.

- Phương vị Ngõ hợp hòa sinh với phương vị Mùa

Như vậy, Huyền quan có thể chuyển từ phương vị Ngõ sang phương vị Mũi hay ngược lại đều được phép phong thư.

11. Không nên dùng phương vị hợp hóa khắc trong sáu cặp thuộc Lục hợp di chuyển đổi vị trí của Huyện quan

Tại sao có phương vị hợp hóa khác? Các cặp trong Lục hợp là hợp hóa theo quy tắc của Thuyết Ngũ hành.

Có 3 cấp phương vị hợp hòa khác. Trong Thuyết Ngũ hành có 3 cấp địa chỉ hợp khắc kềm:

- Thiên hợp với Tị là hợp hóa khắc vì Thiên là thuộc hành Kinh; Tị thuộc hành Hỏa, tuy Tị và Thiên hợp hóa Thủy (lửa đốt kim loại thành nước, nên gọi là hợp hóa), song Tị thuộc Hỏa lại khắc Thiên thuộc Kim. Do đó tuy hợp mà khắc chế nhau.

Trong trường hợp hợp hóa khử sẽ trước tốt sau xâm

Vì vậy, theo Lý thuyết phong thủy Ngũ hành trong 24 son phương vị độ, phương vị Thổ hợp với phương vị Tí, nhưng vì cùa Thiên Tí là hợp hóa khắc nên không áp dụng.

- Cũng như vậy, cấp phương vị Tý và Sửu cũng là hợp hóa Khắc. Tý thuộc Thủy; Sửu thuộc Thổ. Thổ khắc Thủy. Vì vậy theo phong thuỷ Ngũ hành không nên dùng để thay đổi Huyền quan.

- Trường hợp phương vị Mão và phương vị Tuất cũng thuộc hợp hòa khắc do đó không áp dụng.

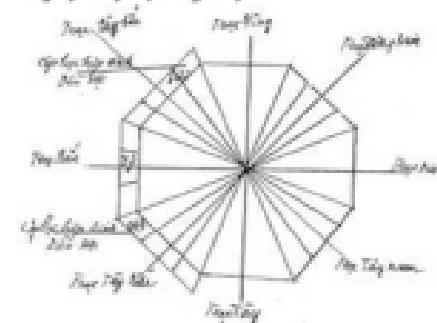
18. Tom Hui

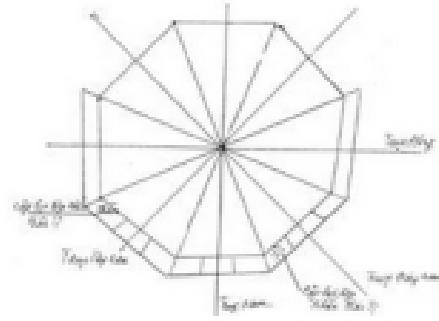
Huyền quan của một công trình hay của một ngôi nhà là hết sức quan trọng. Từ Huyền quan, các luồng: Thiên khí sinh, Địa khí sinh, Thủy khí sinh chuyển lưu vào trong toàn bộ công trình hay toàn bộ ngôi nhà giúp cho con người ở trong những nơi ấy có thêm sinh lực. Nguồn khí lực phong thủy ấy hỗ trợ phát giàu hung lộc là có nguồn gốc từ các nguồn sinh khí dịch chuyển vào nhà.

Muốn được thỏa mãn nguyện vọng, mong muốn, việc lựa chọn phương vị độ cho ngôi nhà, phương vị độ Huyền quan cần phù hợp tuổi, và phương vị độ hợp phép phong thuỷ của từng bộ phận, từng phòng trong công trình, trong ngôi nhà. Việc này đòi hỏi thận trọng và tỉ mỉ. Đồng thời có niềm tin vào sức mạnh huyền diệu mà các pháo phong thuỷ có thể đem lại.

Thể đắt và phương vị là hai khía cạnh cần được lưu tâm khi tìm một điểm đất để xây dựng một công trình hay một ngôi nhà với mong muốn có được phong thủy tro tài. Với ý nghĩa đó ta cần tìm điểm đất có thể quý, thể rất quý thi thật thỏa mãn hay là ra tìm một điểm đất có thể cát tường. Cố như vậy mới có điều kiện để phát triển sau này.

Hơn nữa, phương vị độ trong bước thiết kế xây dựng có tính quyết định cho hiệu quả tót đep của các phép trong Lý thuyết phong thuỷ.





VII. TỔNG LUẬN CÁC PHÉP PHONG THỦY TRỢ TÀI HƯNG LỘC

Để đạt được điều mong muốn có một công trình hay một ngôi nhà hợp các phép phong thủy trợ tài, cần lưu ý các yêu cầu:

1. Tìm khu đất, điểm đất ở vùng hay khu đất có thể đất quý

- "Tứ thần tượng số". Đây là thế đất quý có thể phong thuỷ hung phát về mọi mặt. Trong đó có phát đạt, giàu có.

"Tứ thần tượng số" là vùng đất ở hướng Bắc có núi đồi; ở hướng Đông có dòng sông lớn và nhỏ (sông con); ở hướng Tây có đường lô lớn; ở hướng Nam có đất bằng, sông ngòi, bình nguyên v.v...

- Ý nghĩa của thế đất này là có cả bốn thần hộ trợ là Huyền Vũ ở hướng Bắc, Thanh Long ở hướng Đông, Chu Tước ở hướng Nam và Bạch Hổ ở hướng Tây. Đó là ý nghĩa phong thuỷ tâm linh.

- Về ý nghĩa khoa học và thực dụng, vùng đất, khu đất có núi đồi sẽ chắn được gió lạnh từ phương Bắc. Phía Đông và phía Tây có điều kiện về giao thông thuận lợi, thuận lợi. Phía Nam có đất bằng sông ngòi, và có nguồn sáng êm dịu của mặt trời, nguồn nước cho sinh hoạt làm ăn sinh sống, không khí mát lành.

- Ngoài ra còn các thế "Long, Hổ hộ thần" hay các thế "Cát tường hữu lợ" khác đã trình bày ở phần trước. Đó là các thế đất theo Lý thuyết phong thuỷ đều thuộc thế đất phát tài.

2. Tìm khu đất, điểm đất hợp "Phong thuỷ địa lý"

Đó là khu đất, điểm đất có các nguồn thiên khí, địa khí và thủy khí dồi dào. Ví dụ:

- Khu đất có các suối nước khoáng, nước nóng v.v...; các địa hình kỳ thú v.v...; khu vực Trường khí tuế nguyên vẫn đang hiện hữu.

3. Tìm khu đất, điểm đất ở vào phép "Phong thủy Ngũ hành"

- Đó là các khu đất thuộc hành Hỏa hay thuộc hành Thuỷ.

Đất thuộc hai hành này là đất phì phú dễ dàng và tăng dần theo thời gian.

Các giá trị ở các đất này sẽ càng về sau, càng giàu có.

- Đất thuộc hành Hỏa chủ yếu là đất đô thị.

- Đất thuộc hành Thuỷ chủ yếu là đất các vùng cảng, miệt vườn sông nước, bãi tắm biển, hồ đẹp v.v...

4. Tìm khu đất, điểm đất thuộc phép "Phong thuỷ môi trường"

Các khu đất, điểm đất đạt được các phép phong thuỷ môi trường tốt sạch. Đó là đất không có nhiều sát khí sinh ra từ môi trường. Tránh các khu đất xấu:

Cụ thể là đất gồm các bãi thải, bãi nghĩa địa, nhà máy hóa chất, đất thải công nghiệp, đất cũ từng là chiến địa v.v... (đã đề cập).

5. Tuân thủ phép phong thuỷ về phương vị đồ phù hợp với tuổi của chủ ngôi nhà. Đó là hướng nhà, hướng khai, Huyền quan và bố trí nội thất

7. Tuân thủ các phép phong thuỷ trong kiến trúc xây dựng

Tuân thủ các phép phong thuỷ trong kiểm tra xây dựng bao gồm:

- Khối kiến trúc phù hợp với Ngũ hành sinh khắc trong khu đất. Cụ thể như điểm đất trong khu đất xung quanh thuộc hành Hỏa cần kiến trúc khối của công trình hay của ngôi nhà thuộc hành Thủ.

- Khu đất hay các nhà xung quanh thuộc hành Thủ, hình khối của ngôi nhà cần thiết kế xây dựng thuộc hành Kim, v.v...

6. Dùng các phép dụ Long

Có nhiều phương cách thực hiện theo "Lý thuyết phong thủy du Long".

- Dụ Long là dùng các hình thức đưa nước vào nhà. Ví dụ: đào ao, hồ, giếng, tạo đàn nước, bồn nước với phun nước, bể non bộ, bể cá v.v...

Theo quan niệm phong thuỷ, nước là sinh tài, sinh lộc. Vì vậy, sau khi xây dựng, công trình, nhà ở xong cần thực hiện các phép dụ Long (đưa nước) vào nhà để đạt được ý muốn giàu có.

Tất cả các yêu cầu nêu tổng quát ở trên đều thuộc phong Thuỷ trợ tài phát lộc.

Muốn đạt được những mong muốn ta chỉ cần áp dụng được ba bốn yêu cầu trong các yêu cầu phong thuỷ trợ tài nêu trên chắc chắn đã thỏa mãn được nguyện vọng của mình.

